

Hành quân HA LÃO

ĐỐI

Nam
DS531
0642+



CHIM CÚT



ĐỜI

70

1 CHỦ ĐỀ: HẬU QUẢ CUỘC HÀNH QUÂN HẠ LÃO VỚI CHIẾN CUỘC VN

- MẶT TRẬN HẠ LÃO của đời
- Ý KIẾN CÁC CHÁNH KHÁCH, CHIẾN LƯỢC GIA,... VỀ CUỘC HÀNH QUÂN HẠ LÃO của đời
- LỊCH SỬ RÀNG BUỘC LÃO VỚI VIỆT NAM THỂ NÀO của hải-ru.
- NHIỀU CHUYỆN LẠ CHIẾN LƯỢC TRONG TRẬN HẠ LÃO của t.t.việt

2

CHÁNH TRỊ

- NHỮNG GIẢI THUYẾT VỀ MẶT TRẬN HẠ LÃO của đời
- MẶT TRẬN LÃO TỚI GIẢI PHÁP TOÀN BỘ ĐỒNG DƯƠNG l.d.nguyên
- CUỘC KHIÊU VŨ TRÁ HÌNH của l.e.dê
- KINH NGHIỆM NUÔI CHIM CÚT Bà nguyễnđinhthắng

3

VĂN NGHỆ

- SƯƠNG MÙ VÀ KHỐI LÁ của lýphậtson
- MƯA, MỘT NGƯỜI NÀO KHÁC của phạmnga

4

CÁC MỤC THƯỜNG XUYỀN

- NÓI VỚI ĐẦU GỐI • THƠ ĐỜI • SINH TỬ PHÙ • TRANG THƠ
- DÒNG ĐỜI • TÍNH SỐ ĐỜI • ĐỜI MUÔN MẶT

ĐỜI • NĂM THỨ HAI • SỐ 70 • TUẦN LỄ TỪ 18-02-1971 ĐẾN 25-02-1971

Tòa soạn
143-145 Cống Quỳnh
Saigon
Đ.T. 22.323

▼
Chủ nhiệm
Bà Trần thị Anh Minh

Chủ trương biên tập

CHU TỬ
và nhóm Sống

GIÁ 40đ

Giao dịch quảng cáo
Hội ông Linh
143-145 Cống Quỳnh
SAIGON



NHỮNG GIẢ THUYẾT VỀ MẶT TRẬN HẠ LÀO

Mặt trận Hạ Lào đang được nhìn với ba giả thuyết. Thứ nhất, mặt trận này là bước mở đầu cho một cuộc tấn công thẳng vào lãnh thổ Bắc Việt. Giả thuyết này được giải thích theo hai cách như sau:

— Một cuộc tấn công vào lãnh thổ BV đã được các chiến lược gia Mỹ—Việt đồng ý là cần thiết để buộc phe CS phải điều đình nghiêm chỉnh, đồng thời bảo toàn được thành quả đã thu hoạch tại Kampuchia cũng như tại VNCH.

— Một cuộc tấn công vào lãnh thổ BV là điều kiện bắt buộc phải có để giúp Mỹ hoàn tất chủ trương mượn chiến tranh VN giải quyết toàn bộ vấn đề Đông Dương. Bởi, nếu không tấn công vào lãnh thổ BV thì vấn đề Đông Dương sẽ khó bao gồm cả BV. Đây là điều mà Mỹ không thể chấp nhận được.

Sau giả thuyết trên là giả thuyết coi mặt trận Hạ Lào như một bước đi chiến thuật cuối cùng để hoàn tất kế hoạch Mac Namara. Kế hoạch trên dự liệu sẽ cắt bán đảo Đông Dương thành hai miền rõ rệt với một đường ranh chạy từ bờ biển Thái Bình vào tới biên giới Thái—Lào. Kế hoạch này chỉ nhằm một tác dụng quân sự thuần túy là ngăn chặn hẳn sự xâm nhập xuống miền Nam của CS miền Bắc. Theo nhiều người, đây là phương pháp tốt nhất để tái lập và duy trì hòa bình tại Đông Dương trong thời gian mà các đại cường ở hai phe đối nghịch chưa muốn tiến tới một mặt một còn và cũng chưa thể thực hiện được một cuộc sống chung thân hữu.

Theo giả thuyết thứ ba, mặt trận Hạ Lào có thể là một thủ đoạn chung của các cường quốc để chuẩn bị cho một cuộc hội diện đã được thỏa thuận ngầm hầu phân chia quyền lợi. Khi chiến cuộc Lào không còn là vấn đề nội bộ của quốc gia trên nữa, các quốc gia có ít nhiều liên hệ tới các phe phái tham chiến sẽ có lý do để ngồi lại với nhau, đặt vấn đề và giải quyết.

Ngoài ba giả thuyết đó, có người nghĩ rằng rất có thể đây là một hành động cảnh cáo của Mỹ đối với IC để thúc đẩy chế độ Bắc

(XEM TIẾP TRANG 6)

CHỦ ĐỀ SỐ 71

NHỮNG NHÂN VẬT LỚN CỦA NĂM 71

Vương quốc Lào thành lập vào khoảng thế kỷ thứ 12 nhưng gồm nhiều tiểu quốc. Dân Lào cũng gồm nhiều sắc tộc khác nhau. Hiện nay trong số 3 triệu dân Lào có 15 phần trăm là người gốc Thái, 25% là người Kha (ở miền núi) và phần trăm là người Mèo voi đang hiện nay vì cầm đầu đám quân Mèo thiện chiến ở Long Cheng của ngõ của cánh đồng Chum, một đoàn quân thiện chiến do CIA huấn luyện và cung cấp vũ khí.

Đời trước nước ta thường biết đến xứ Lào qua các tên: xứ Nam Chưông (Lan Xang) Lào Qua là vùng bắc Lào. Xứ Vạn Tượng, Trấn Ninh... là vùng Trung Lào. Còn vùng Hạ Lào khi thì thuộc vào Xiêm khi thuộc Trấn Ninh lệ thuộc nước ta. Từ thế kỷ 15 có 2 tiểu quốc chính là Luang Pra Bang (kinh đô Lào hiện mang tên này) ở mặt Bắc và Vạn Tượng ở mặt Nam. Năm 1893 cả 2 xứ đó đều bị Pháp chiếm làm đất bảo hộ.

Biên giới Hạ Lào từ dãy Trường Sơn tiến tới bờ sông Cửu Long chính là do Pháp thương thuyết với Xiêm La mà vẽ nên.

Miền Hạ Lào trong sử Việt

Trong lịch sử, Vương quốc Lào đã nhiều phen bị các đạo quân người Việt tràn sang tấn công hay chiếm đóng.

Dưới đời Lê, vua Lê thánh Tông đã sai các tướng Lê Thọ Vực, Trịnh công Lôi v.v... mang 5 đạo quân tổng cộng 180 ngàn người sang chinh phạt xứ Luang Pra Bang (lúc đó sử ta gọi là Lão Qua). Quân Việt đã chiếm kinh đô Luang Pra Bang gọi là nơi vua Lào đang ngự bây giờ, và tiến quân tới sát biên thủy Miến Điện, vua Lão Qua phải chạy đi tị nạn. Việc đó xảy ra vào năm 1479.

Miền Trung Lào, tức là miền giáp giới với các tỉnh Thanh Nghệ đã được sát nhập vào nước Đại Việt từ thế kỷ 15 và từ đó về sau vẫn coi như đất thuộc địa của Việt Nam, gọi là phủ Trấn Ninh.

Miền Hạ Lào có nhiều sắc dân người Thái, trước kia vẫn là đất giành giật giữa người Việt và người Thái Lan.

HÀI LƯU

Lịch sử ràng buộc

LÀO với VIỆT NAM thế nào?



Dưới đời Nguyễn, các xứ Nam Chưông (miền Luang Pra Bang) và Trấn Ninh đều xin thần phục vua Gia Long.

Đời vua Minh Mạng quân ta đã nhiều lần can thiệp vào xứ Lào.

Năm 1827 nước Xiêm (Thái Lan) đánh Vạn Tượng. Vua xứ này thua chạy gần sang biên giới, cầu cứu nước ta. Nhờ thanh thế quân Việt mà vua Vạn Tượng lấy lại nước cũ. Nhân đó quân ta chiếm đóng vùng Trấn Ninh.

Minh Mạng chú trọng đến việc chiếm đất Lào. Lên ngôi được 2 năm ông đã sai Đỗ Phúc Thịnh vẽ bản đồ đất đai từ đạo Cam Lộ (Quảng Trị bây giờ) sang đến Lào (quốc lộ số 9 từ Đồng Hà đi Savanakhét hiện nay đi qua vùng này). Năm năm sau (1827) Minh Mạng lại sai 2 đạo quân Lê Đức Lộc và Nguyễn công Tấn cùng tiến về phía Vạn Tượng theo 2 đường khác nhau, phàn đi qua núi sông nào hình thế hiểm yếu hay là binh dị và dân cư xa hay gần, nhà cửa

nhiều hay ít đều phải vẽ mà dâng lên (Quốc Sử Tập Lục — Nguyễn thiệu Lâu—trang 89) Những việc đó dẫn tới việc sát nhập các miền đất này vào nước ta, cắt quân trấn giữ và khai khẩn đất hoang. Minh mạng vừa cử quan tướng người Việt sang trấn đóng (như Phan văn Thúy, Nguyễn văn Lễ, Nguyễn văn Thạch v.v) lại vừa dùng các tù trưởng người Lào, phong cho chức tước (như Chiêu Nội được phong làm Phòng ngự sử Trấn Ninh). Vùng Trấn Ninh là nơi đất hiểm yếu. Lê duy Mật khi nổi lên đánh họ Trịnh ở đất Bắc cũng lấy vùng Trấn Ninh làm chiến khu, phòng giữ được suốt 30 năm. Vua Minh Mạng còn đặt sở đồn điền để khai khẩn vùng này, vì sợ quân sĩ đóng ở đó không có việc làm mà lương thực thiếu thì không ở lâu được.

Xứ Vạn Tượng trong thời đó là vùng đất tranh giành giữa Việt Nam và Xiêm La. Khi tướng Phạm văn Điền mang quân đi đánh quân

Xiêm cứu Vạn Tượng trở về, dâng địa đồ vùng lưu vực sông Khung (Cửu Long) vua Minh mạng có phản rằng: «Từ Ai Lao đến Quảng trị đi không đầy mười ngày, thật là nơi quan yếu. Phải nên mở mang, nhân chỗ hiểm lập đồn, để làm rào dậu ngoài cho nước ta. Chừng mười năm thì chín châu ấy đều làm quân ngũ cho triều đình được» (QSTL—trang 95) như vậy theo kế hoạch của Minh Mạng thì từ 1828 đến 1838 vùng Hạ Lào sẽ hoàn toàn sát nhập vào nước ta.

Nhưng từ 1829 trở về sau quân ta và quân Xiêm liên tiếp tranh nhau đất Trấn Ninh và Vạn Tượng. Các tù trưởng người Lào như Chiêu Nội, Chiêu Huống đều lợi dụng thế người Xiêm chống lại người Việt. Cho đến hết đời Minh Mạng về sau nước ta cũng chưa thu phục được hết xứ Lào.

Tới khi người Pháp chiếm nước ta, thì cũng như số phận Cam Bốt, Nước Lào bị Pháp đô hộ. Cũng nhờ

sự can thiệp của người Pháp một phần nào mà 2 xứ Cam Bốt và Lào đã thoát cảnh bị sát nhập vào Việt Nam. Nếu nước ta được độc lập trong một thế kỷ nay thì chắc tình thế đã khác hẳn.

Từ Trung Lập này đến Trung Lập khác

Năm 1945 Nhật đảo chính Pháp ở Đông Dương, và nước Lào cũng được trả lại chủ quyền cho vua Lào. Một phong trào kháng chiến nhà đó được tạo nên để chống Pháp. Sau khi Nhật bại trận, trên nguyên tắc Lào thuộc về quân đội Tưởng giới Thạch sang giải giới Nhật. Nhưng Pháp đã có cơ hội trở lại chiếm Lào từ năm 1946. Trong dịp này Pháp đã ký kết một thỏa ước thống nhất miền Bắc và Nam Ai Lao dưới quyền của quốc vương.

Từ năm 1949 Liên Hiệp Pháp ra đời xứ Lào được hưởng qui chế hội viên LHP có tính cách tự trị. Một năm sau, phong trào Pathet Lào được thành lập, do hoàng thân Souphanouvong một người có mẹ Việt, ăn học ở Việt Nam mà thân Cộng, phong trào Pathet Lào chống Pháp nên được Việt Minh giúp đỡ.

Năm 1953, để giải tỏa áp lực quân Pháp ở Bắc Việt, Việt Minh tấn công sang Lào và đe dọa để đồ Luang Pra Bang. Pathet Lào đã chiếm được một vùng lãnh thổ rộng lớn.

Hiệp định Genève 1954 đã thỏa thuận một cuộc ngưng bắn ở Lào. Quân Pathet Lào được rút về 2 tỉnh phía Bắc giáp giới Trung cộng và Bắc Việt, và phong trào này hoàn toàn trở thành đạo quân thứ 5 cho Cộng Sản Trung Hoa và Việt Nam.

Năm 1957, hoàng thân Phouma là n thủ tướng chính phủ Lào. Ông đã thu yết phục được ông em cùng cha khác mẹ Souphanouvong để lập một chính phủ liên hiệp.

Trong chính phủ Trung lập Lào, Pathet Lào được chia một số ghế. Hai tỉnh Sầm Nưa và Phong Saly được trả về Cộng đồng quốc gia, quân đội riêng của Pathet Lào cũng sát nhập vào quân đội quốc gia.

Nhưng trong thời gian đó, phe hữu bắt đầu mạnh lên dần với đa

ảnh hưởng Mỹ càng ngày càng thâm nhập vào xứ Lào để đuổi ảnh hưởng Pháp đi. Trong cuộc bầu cử quốc hội, phe Pathet Lào bị thất thế. Phe hữu nắm được chánh quyền và hoàng thân đồ Souphanouvong bị giam.

Thời giao phe hữu thắng thế ở Lào cũng là thời gian tình hình ổn định ở Nam VN. Chính phủ Ngô đình Diệm củng cố được chế độ và ảnh hưởng Mỹ càng ngày càng bành trướng trên bán đảo Đông dương.

Thời gian 1954 — 1960 có thể coi là giai đoạn lence của ảnh hưởng Mỹ. Từ 1960 trở đi là giai đoạn quật lại của CS, thì ở VN cũng như Lào, tình thế cũng chuyển động. Số phận các nước trên bán đảo Đông Dương đã gắn liền với nhau không thể tách rời được.

Nền Trung lập giả tạo

Trong khi tại Nam VN, CS bắt đầu thành lập "MTDTGPMN" để chính thức hóa cuộc chiến tranh lật đổ chế độ, thì ở Lào, Pathet Lào cũng bắt đầu rút quân ra bưng và hoàng thân đồ Souphanouvong trốn khổ. Vạn Tượng.

Nhiệm vụ của Pathet Lào rõ ràng là đóng vai bung xung cho CS BV để lập một hành lang dọc theo biên giới Việt—Lào cho CS xâm nhập vào Nam.

ĐẤU TRANH CHO ĐỜI

(TIẾP THEO TRANG 4)

Kinh phải góp phần tích cực vào việc giải quyết vấn đề Á Châu. Bởi mức độ trầm trọng của tình hình Ai Lao sẽ là một mối đe dọa trực tiếp về cả chính trị lẫn quân sự đối với TC. Về quân sự, khi Cộng quân bị đánh tại Ai Lao, cả miền biên giới Hoa Nam và toàn bộ lãnh thổ BV đều mất hẳn tính chất an toàn. Về chính trị, do tình hình Ai Lao, vai trò của Mạc tư Khoa sẽ trở nên quan trọng do tư cách đồng chủ tịch hội nghị Genève.

Tuy nhiên, dù nằm trong giả thuyết nào, mặt trận Ai Lao đã thực sự chuyển cuộc chiến VN vào một giai đoạn mới: giai đoạn kề cận của ngày kết thúc.

Người ta không thể ước lượng ngày kết thúc là ngày nào, nhưng có thể quả quyết nó đang tới. Và người ta cũng có thể hiểu thêm rằng để bước vào ngày kết thúc đó, các quốc gia Đông Dương có nhiều triển vọng sẽ phải tắm trong biển máu. Bởi mặt trận Ai Lao đã cho thấy người ta đang quyết định kết thúc một cuộc chiến bằng chính cái phương tiện của chiến tranh.

ĐỜI

Năm 1960 nhân lúc tướng Phoumi Nosavan, ông tướng cực hữu đi vắng; đại úy Khong Le tổ chức cuộc đảo chánh bất ngờ nhất đối với CIA. Hoàng thân Phouma trở về nước lập chính phủ trung lập. Nhưng phe hữu vẫn chiếm miền Nam Lào. Tướng Phoumi được trao cho địa vị Phó Thủ tướng kiêm Tổng trưởng Nội vụ trong chính phủ Hoàng gia, nhưng ông chỉ lo củng cố thế lực ở Savanakheth với sự trợ giúp của CIA. Quân lính của ông do CIA vũ trang và trả lương.

Tướng Phoumi Nosavan mang quân lên Vạn Tượng lật đổ hoàng thân Phouma để lập hoàng thân Boun Oun lên thay. Phouma chạy đi ngoại quốc. Cuộc chính tranh thực sự xảy ra giữa một bên là phe hữu của Phoumi, một bên là phe tả của Souphanouvong và có ông tướng trung lập Khong Le chạy theo. Mỹ viện trợ phe hữu. Nga viện trợ phe tả qua ngã Hà nội.

Hội nghị 14 nước họp ở Genève về Lào từ năm 1961 đã chấm dứt bằng một hiệp ước ký kết năm 1962 diễn tả tinh thần hợp tác và sống chung giữa Kennedy và Khrushchev. Hiệp định đưa tới một chính phủ liên hiệp do Phouma cầm đầu với cả 2 phe tả và hữu tham dự.

Trên lý thuyết có một nước Lào trung lập. Nhưng trên thực tế phe hữu của Phoumi Nosavan vẫn chiếm vùng Hạ Lào và phe Pathet Lào vẫn chiếm vùng Bắc Lào cùng biên giới Lào Việt.

Đề phù hợp với cuộc chiến ở Việt Nam bắt đầu sôi động, phe Pathet Lào cũng khởi sự cuộc nổi dậy ở Lào từ năm 1963 và bùng nổ mạnh từ năm 1965.

Mỹ tuy bỏ rơi tướng Phoumi nhưng lần lần lại nắm được hoàng thân Phouma bằng con đường viện trợ kinh tế. Còn Pathet Lào thì hoàn toàn nằm trong tay Bắc Việt, có nhiệm vụ làm binh phong cho Cộng sản thiết lập một hành lang chuyển quân và vũ khí tập nập dọc theo biên giới Lào Việt. Trên thực tế không hề có một nước Lào trung lập. Nước đó đã bị chia đôi giữa chính phủ và Pathet Lào, một bên chịu ảnh hưởng Mỹ, một bên chịu ảnh hưởng Bắc Việt. Giấc mộng một nước Lào trung lập luôn luôn chỉ là một ảo mộng.

Nghiêng về phía Mỹ

Ngày 21 tháng giêng năm 1965 quân Pathet Lào và BV gồm 5 tiểu đoàn đã tấn công chính phủ Phouma ở bản Na Khoang gần Sầm Nưa.

Mười ngày sau, phe hữu tổ chức đảo chánh ở Lào. Tướng Phoumi Nosavan cho quân đội và cảnh sát chiếm đài phát thanh và phủ trưởng. Anh và Mỹ can thiệp, cuối cùng Phoumi phải chạy sang Vọng Các và từ đó bị CIA bỏ rơi, chính phủ Phouma vẫn cầm quyền.

Nhưng Pathet Lào tiếp tục tấn công và ngày 15-2-65 đã đánh cả Savanakheth là trung tâm của Hữu Phái. Cuộc bùng nổ rồi kéo dài âm ỉ, trong khi đó hoàng thân Phouma vẫn giữ một thế trung lập mong manh. Ông làm nger cho Cộng sản Bắc Việt củng cố các vị trí và chuyển quân qua đất Lào. Nhưng lần ông cũng ngần ngại cho phép thả bom và thả biệt kích tấn công Cộng Sản.

Từ năm 1968 sau trận Tết Mậu Thân, CS VN bắt đầu thoái trào thì hoàng thân Phouma cũng bắt đầu tiếp nhận chánh thức việc Mỹ dùng B-52 và máy bay phản lực đánh tạt từ trên các vùng Lào

thuộc Cộng quân. Mỹ cũng công khai trợ giúp các lực lượng đặc biệt trấn đóng trên đất Lào. Chả là phủ Lào và VNCH ký 1 thỏa ước tái thiết quốc lộ số 9 từ Đông Hà đi Savanakheth. Nếu con đường này được tái lập, nó sẽ cắt ngang đường mòn Hồ Chí Minh. Hậu quả tất nhiên của việc này là quân đội VNCH và quân đội Lào phải chung sức bảo vệ trục giao thông quan trọng đó. Cuộc hành quân Hạ Lào chỉ là một hệ luận. Lào quốc cần có quốc lộ số 9 để làm cửa ngõ cho vùng Nam Lào ra các cửa biển miền Trung VN, nhất là Đà Nẵng. Quân đội Lào không đủ sức giữ đường, quân đội VNCH sẽ đảm nhiệm.

Trong lúc phe Mỹ đã thành công trong việc thiết lập 1 chế độ thân Mỹ ở Campuchia, VN đã mang được chiến trường chính ra ngoài lãnh thổ, thì nền trung lập Lào không còn ích lợi bao nhiêu cho cả Mỹ lẫn phe Cộng.

Ông hoàng Phouma đã hoàn toàn thỏa hiệp với Mỹ nên mới chịu cho quân đội VNCH tấn công sang Hạ Lào, mà chỉ phản đối lấy lệ. Mũi dùi phản đối lại quay về phía BV.

Cuộc chiến tranh VN quả đã qua một ngã rẽ quan trọng. Và lịch sử vẫn chứng tỏ Lào quốc ràng buộc chặt chẽ với số phận VN.

Câu hỏi đặt ra cho chúng ta là mai sau, trong thời bình, việc phát triển kinh tế miền Hạ Lào cũng ràng buộc vào VN mật thiết. Và người VN có sẵn sàng để khai thác được sự ràng buộc ấy chăng?



VIỄN CHINH

(Tặng đoàn quân Tây tiến)

Đường đi bằng rừng, gai sắc nhọn
đường đi vượt núi, đá trơn rêu!
đoàn quân vẫn tiến sao ngại mắt
đất khách mệnh mỏng giải nắng chiều.

Nổi tiếp bước cao đồn bước thấp
ba lô vai nặng, súng hờn tay!
Hạ Lào đất lạ, lòng hơi khác
tiến về Tchepone trong đêm nay!

Đêm sương mờ mịt, trăng thượng tuần
trăng bạc nhìn theo bước tiến quân...
cây lá ngủ mùi hơi đất ẩm
trời khuya nghiêng bóng không dừng chân.

Cứ rúc rừng sâu nghe ảo não
"bất có trót cột" tiếng chim xưa
ngay xưa kháng chiến lòng quân Pháp
nay vì quê hương nên đi xa

Viễn chinh đứng khi ngất trời cao
nghĩ về miền Nam thương đồng bào
thức trắng đêm nay miền đất lạ
ngang đầu hiên hãnh nhìn trăng sao!

Gối dù đã mỏi lòng còn hăng
những bóng âm thầm không nói năng
vạch nhò biên cương giờ đã xóa
một đi Tây tiến đuổi xâm lăng.

TÚ KẾU

Tác giả « Vấn đề chỉ đạo
chiến lược trong
chiến tranh Việt Nam »
trả lời phỏng vấn về :

MẶT TRẬN HẠ LÃO

nhóm phóng viên
báo Đời



LTS.—Trận Hạ Lào được kể là một bước ngoặt quan trọng của chiến tranh V.N. Tuy nhiên, hiện vẫn còn rất nhiều ý kiến trái ngược về mọi khía cạnh liên quan tới mặt trận này. Sau đây là những ý kiến của Đại Tá Đỗ Ngọc Nhận trả lời các câu hỏi của phóng viên báo Đời về mặt trận Hạ Lào. Đại Tá Đỗ Ngọc Nhận hiện là Phó Trưởng Cục Quân Huấn vừa đoạt giải thưởng văn học Tổng Thống 1970 với tác phẩm biên khảo « VẤN ĐỀ CHỈ ĐẠO CHIẾN LƯỢC TRONG CHIẾN TRANH VIỆT NAM ».

CÂU HỎI : 1.— Với cuộc hành quân hạ Lào vừa xảy ra, phải chăng cuộc chiến tại ĐĐ đã bước sang một giai đoạn mới : chiến tranh toàn diện ? theo ý ông : Vụ hành quân mới này có giải quyết cuộc chiến tại ĐĐ không ? tại sao ?

TRẢ LỜI : 1.— Tất nhiên chiến cuộc ĐĐ đã bước sang một giai đoạn mới nhưng không phải là

cuộc chiến tranh toàn diện như quý báo đặt vấn đề mà đây chỉ là 1 bước ngoặt về chiến lược quân sự để làm bình phong cho một ý đồ chiến lược chính trị tương lai của «những người thật sự hoạch định chiến lược ở ĐĐ». Do đó cuộc Tây tiến này tất nhiên sẽ có mục đích là để góp phần giải quyết cuộc chiến tại ĐĐ vì lẽ một trận chiến bao giờ cũng phải có mục đích chính trị kèm theo, nếu không thì trận chiến đã kết thúc chỉ là màn rở huống chi đây là một chiến dịch và có thể hơn thế nữa, một chiến lược thì tất nhiên hậu ý chính trị chắc chắn phải to lớn hơn không biết bao nhiêu lần 1 trận chiến. Vậy thì không thể vì lẽ gì lại không góp phần giải quyết chiến cuộc tại ĐĐ. Thế nhưng giải quyết được hay không thì lại là vấn đề khác vì còn phải tùy theo những diễn biến của chiến dịch...

CÂU HỎI : 2.— Hậu quả của cuộc hành quân này sẽ ra sao ? Liên TC có can thiệp như đã từng hăm dọa nhiều lần trước đây không ?

TRẢ LỜI : 2.— Trước hết còn tùy thuộc vào những thành quả của ta thu được tới mức độ nào để rồi từ đó mới xác định đúng mức được hậu quả. Còn phản ứng tức khắc hay nói cách khác phải

trung bệ mặt từ trong nước đến ngoài nước thì hằng ngày qui báo đã rõ cả rồi.

— Riêng việc qui báo hỏi liệu Trung Cộng có can thiệp hay không thì đây là vấn đề khác nữa. Sự thật can thiệp có nhiều cách, can thiệp chính trị, can thiệp kinh tế hay can thiệp quân sự v.v... Tất cả đều có sự khác biệt.

Thêm vào đó còn phải đặt vấn đề can thiệp trực tiếp hay gián tiếp nữa. Vậy thì điều tiên quyết là phải minh định cho rõ rệt. Tuy nhiên dù can thiệp vào lãnh vực nào chăng nữa thì còn tùy thuộc vào yếu tố khách quan kết hợp với những nỗ lực chủ quan của chính mình.

CÂU HỎI : 3.— Theo ý ông, phải chăng đã có một cuộc mật ước giữa các Tướng Lãnh Lào và chính phủ Việt Nam Cộng Hòa về những cuộc hành quân vừa mới xảy ra ? Vai trò chính trị tương lai của Thủ Tướng Phouma ra sao, sau khi có những cuộc tấn công của VNCH vào Hạ Lào ? Có thể xảy ra một cuộc đảo chánh như ở Kampuchea không ?

TRẢ LỜI : 3.— Đặt vấn đề như vậy là có ác ý về chính trị và chẳng có lợi gì cho chính phủ ta vì chúng ta đừng quên rằng Ai Lao là một nước Trung lập. Hơn nữa nhà báo thì phải biết hơn những người như chúng tôi về tin tức. Còn tương lai chính trị của Thủ Tướng Phouma và Vương Quốc Ai Lao thì qui báo nên đặt vấn đề này với các chính khách thì hơn.

CÂU HỎI : 4.— Ông có nghĩ rằng trong tương lai sẽ có những cuộc đụng độ khốc liệt giữa các lực lượng đang hành quân và lực lượng Cộng Sản đang hiện diện trên đất Lào không hay chỉ có những cuộc đụng độ lẻ tẻ vì Cộng quân cố tình né tránh như đã từng tránh né ở Kampuchea ? cho biết lý do ?

TRẢ LỜI : 4.— Chúng tôi không tin trong tương lai sẽ có những cuộc đụng độ khốc liệt giữa ta và Cộng sản trên đất Lào vì thực sự Cộng sản làm sao dám công khai đánh vào động chiến hay trận địa chiến với chúng ta. Hơn nữa như quý vị đã biết rồi, Thông đã nói cuộc hành quân của chúng ta được giới hạn bởi thời gian và không gian thì như vậy Cộng Sản chỉ cần vượt được cái mốc thời gian và không gian ấy là đủ rồi. Chắc chắn chúng tôi không mong gì khác.

Điều đáng nhớ là chiến tranh thì bên nào cũng phải thực hiện cho bằng được phương châm chiến lược căn bản là bảo tồn mình tiêu diệt địch. Nói cách khác là phải biết tự bảo vệ tiềm năng của mình song song với việc tìm cách làm tiêu hao hay tiêu diệt sinh lực địch. Vậy thì địch nào lại muốn đương đầu với quân đội hùng hậu của chúng ta một cách quá đơn giản và công khai ?

Thêm vào đó Cộng sản cần phải tránh đụng độ càng nhiều càng tốt trên lãnh thổ Lào để chúng mình cho thế giới biết rằng Cộng Sản Bắc Việt không xâm lăng Lào, không phá hoại nền Trung lập Lào. Mặt khác nếu có đụng độ mạnh thì theo chúng tôi, trong tương lai có lẽ sẽ đụng độ ngay trên lãnh thổ của chúng ta...

CÂU HỎI 5 :

Có sự gì khác biệt về phương diện chiến lược chiến thuật giữa hai cuộc hành quân Hạ Lào và Kampuchea do lực lượng VNCH đã và đang thực hiện không ? Đầu là ý nghĩa đích thực của hai cuộc hành quân đó ?

TRẢ LỜI :

Tất nhiên là phải có sự khác biệt về phương diện chiến lược nói chung (Tôi nói chiến lược nói chung nghĩa là bao gồm mọi lãnh vực). Còn chiến lược quân sự không thời thì đâu có gì khác vì như quý vị đã từng nghe các giới chính quyền cũng như quân sự đều nói là mục đích hành quân để tiêu diệt can cứ hậu cần, ngăn chặn tiếp tế của địch v.v... thì có gì khác đâu mà so sánh.

Còn chiến lược nói chung thì ai cũng biết là cuộc hành quân Kampuchea của ta tiếp sau một biến cố chính trị của dân tộc Khmer vì thế sự đáp ứng cũng nghiêng về sự gia tăng chính trị của dân Kampuchea nhiều hơn là cuộc hành quân Hạ Lào hiện tại. Hoặc giả mở thêm một chiến trường thì đương nhiên ít hay nhiều đó cũng là một thế đồ đòn nhằm phân tán lực lượng địch, và chủ yếu là giành thế chủ động chiến trường của từng giai đoạn chiến lược. Đây chính là một trong những khác biệt chiến lược giữa Lào và Kampuchea.

Riêng về khác biệt chiến thuật thì quá giản dị vì trên hai địa hình khác nhau bắt buộc phải áp dụng những chiến thuật khác nhau.

Còn quý báo hỏi đầu là đích thực của hai cuộc hành quân đó thì xin hỏi các giới chức thẩm quyền.

CÂU HỎI 6 :

Sau cuộc Hành quân Hạ Lào, chúng ta nên thực hiện luôn một cuộc Bắc tiến chăng ? Hậu quả một cuộc Bắc tiến, nên xảy ra ?

TRẢ LỜI :

Việc nên thực hiện Bắc tiến hay không còn tùy thuộc rất nhiều yếu tố chứ không phải chỉ có sau cuộc hành quân Hạ Lào. Con hậu quả của một cuộc Bắc Tiến thì số báo này của quý vị ghi làm sao cho hết, mặc dầu quý báo đã từng đề cập như một chủ đề riêng biệt.

CÂU HỎI 7 :

Riêng về cuộc hành quân Hạ Lào này, theo ý ông nên hay không nên. Tại sao ?

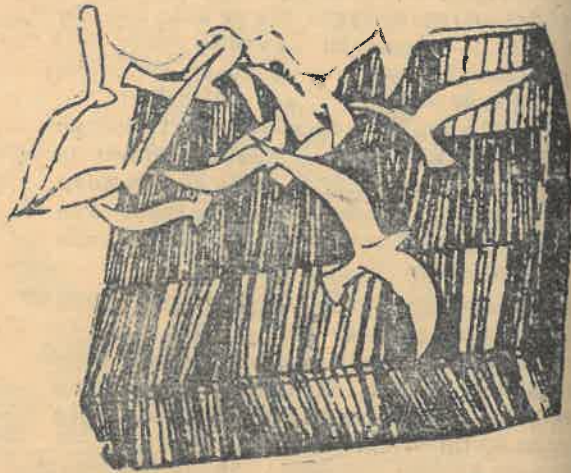
TRẢ LỜI :

Nói riêng về cuộc hành quân Hạ Lào thì có lẽ không ai là không muốn, nghĩa là «nên làm chứ». Nhưng «Nên» thì cũng cần phải tiến hành cho đúng với chiến lược chiến thuật. Nói như thế có nghĩa là nếu chúng ta muốn hành quân theo lối quy ước với sự tận dụng khả năng cơ giới, khả năng khoa học kỹ thuật thì hoặc tổng chúng ta phải xét đến những yếu tố ảnh hưởng như thời tiết, địa hình, như đối tượng chiến đấu với đầy đủ điều kiện, tin tức mà chúng ta thu thập được. Như vậy đã đánh là phải trúng mà đã trúng là phải thắng. Đó là cái «nên».

(Xem tiếp trang 48)

Ý kiến các chính khách chiến lược gia :

Trần văn Tuyên
Vương văn Bắc
Lâm lễ Trinh
Trần chánh Thành
Đỗ ngọc Nhuận



VỀ CUỘC HÀNH QUÂN HẠ LÀO...

Còn sót thời sự thêm một lần nữa đã xảy ra tại Saigon. Suốt hai tuần qua đi đâu người ta cũng thấy dân chúng bàn tán về những cuộc hành quân Hạ Lào mà Tổng Thống Thiệu đã xác nhận là có thực trên hai đài truyền thanh và truyền hình. Để làm sáng tỏ ý nghĩa đích thực và tầm quan trọng của cuộc hành quân trên đối với chiến cuộc Việt Nam, nhóm phóng viên báo Đời đã thực hiện nhiều cuộc tiếp xúc với một số nhân vật thời đại ở thủ đô. Theo lời yêu cầu của đa số những nhân vật này, xin quý vị độc giả hãy tạm coi những ý kiến sắp trình bày dưới đây, cũng giống như những câu nói thường thốt ra trong một buổi mạn đàm. Như vậy, bài báo đã mang nặng thiên kiến chính trị đối lập hay thân chính quyền trong lúc các nhân vật thời đại trình bày sự kiện.

HÀ TÚC ĐẠO thực hiện

ĐỜI : Với cuộc hành quân Hạ Lào vừa xảy ra, phải chăng cuộc chiến tại Đông Dương đã bước sang giai đoạn chiến tranh toàn diện, theo ý ông những cuộc hành quân này liệu có giải quyết được tình hình chiến sự sôi động hiện nay tại ba nước Việt Miên Lào không ? Tại sao ?

TRẦN VĂN TUYÊN : Tôi cho rằng cuộc hành quân sang Hạ Lào chỉ là hậu quả tất nhiên của cuộc tấn công vào các mật khu CS ở biên giới Miên Việt.

Mục tiêu cũng tương tự, nghĩa là nhằm phá hủy căn cứ tiếp vận

và sào huyệt tấn công của quân địch. Theo tôi, chiến dịch tấn công Cao miên và Hạ Lào nằm trong chiến lược « cô lập hòa ». CS miên Nam bằng cách chặn hết đường tiếp tế và phá hủy các căn cứ tấn công của CS. Tôi không tin rằng cuộc hành quân này giải quyết được chiến cuộc VN vì hai lẽ : thứ nhất, cuộc chiến tranh này không thể nào giải quyết được bằng phương pháp quân sự. Thứ hai, chúng ta không đủ quân số để đương đầu với một mặt trận mới đang mở rộng sang toàn thể lãnh thổ Cao Miên, Ai Lao và có thể mở rộng bao trùm cả Thái Lan và Bắc Việt. Cuộc hành

quân này có thể sẽ mang lại thành quả tốt đẹp nếu ta chỉ có ý phá hủy mật khu Cộng Sản rồi rút về. Còn một cuộc hành quân kéo dài ở Ai Lao chắc sẽ đưa tới một sự sa lầy và sẽ gây nguy hiểm. Vì hậu phương ta vẫn chưa hẳn an toàn, còn gặp nhiều khó khăn về mặt quân sự, chính trị lẫn kinh tế, xã hội.

VƯƠNG VĂN BẮC : Từ lâu tôi vẫn nghĩ cuộc chiến ở VN không thể giải quyết một cách riêng rẽ mà phải giải quyết cùng lúc với tình hình chính trị và quân sự ở hai quốc gia láng giềng trên bán đảo Đông Dương. Do đó, cuộc hành quân Hạ Lào vừa qua theo tôi, chỉ là một « phát triển logique » của tình hình Đông Dương, hiện có lẽ đủ chín mùi để bước sang một giai đoạn mới, như một cuộc chiến tranh Đông Dương mở rộng mà các anh vừa gọi chẳng hạn, về câu hỏi sau, tôi nghĩ phải chờ thêm một thời gian nữa thì mới có đủ đủ dữ kiện để trả lời. Hiện cuộc hành quân này vừa mới khởi đầu, tin tức liên quan đến cuộc hành quân cũng ít ỏi, và câu trả lời cũng còn tùy thuộc vào thái độ lạc quan hay bi quan của mỗi

người. Nếu lạc quan, ta có thể lý luận rằng vì cuộc hành quân Hạ Lào, chiến trường từ nay sẽ mở rộng và gây nguy hiểm cho nền an ninh thế giới hơn là một cuộc chiến tranh giới hạn ở lãnh thổ VNCH. Do đó, các siêu cường quốc có thể sẽ sôi sảng hơn trong nỗ lực hòa giải chiến tranh Đông Dương. Nhờ sự sôi sảng này, biết đâu hòa bình sẽ không tìm đến chúng ta sớm hơn lúc thường ? Trong trường hợp bi quan thì cuộc hành quân Hạ Lào này có lẽ sẽ làm nhiều người thất vọng, vì nghĩ đến chiến trường khi mở rộng như vậy chắc chắn sẽ tàn khốc hơn một chiến trường thu hẹp và hiểm họa diệt vong, do đó cũng sẽ còn cơ hội trở thành sự thực hơn.

TRẦN CHÁNH THÀNH : Theo tôi cuộc hành quân Hạ Lào chỉ đưa sang một giai đoạn mới đứng về phía Việt Nam Cộng Hòa và Mỹ. Từ lâu BV đã quan niệm chiến cuộc VN một cách rộng lớn và có lẽ thiết thực hơn : Cuộc chiến VN gắn liền với cuộc chiến ĐD, trong đó Lào và Kampuchia là những chiến trường nhẹ, hỗ trợ cho chiến trường VN. Do đó, người ta có thể coi cuộc hành quân Hạ Lào, tiếp theo sau vụ Kampuchia, như một thay đổi lớn về quan niệm chiến lược của Mỹ. Và cuộc hành quân Hạ Lào này có thể sẽ tạo được thêm vốn cho vấn đề thương thuyết. Đó là một bước tiến để giải quyết một phần chiến cuộc VN.

LÂM LỄ TRINH : Ai cũng biết rằng hiện nay người Mỹ đang cố gắng thực hiện cho được chính sách « VN hòa chiến tranh » trước khi TT ở Mỹ. Nhưng có lẽ ở Nixon cũng nhận thấy rằng nếu Mỹ rút khỏi miền Nam trong lúc CS vẫn còn nguyên vẹn các căn cứ sào huyệt ở Kampuchia và Lào thì chính sách Việt hóa chiến tranh của ông có lẽ thất bại, sự thất bại này có thể làm lệch cán cân thăng bằng của ông. Vì thế, muốn giải quyết chiến cuộc VN bằng chính sách « Việt hóa », Nixon đành phải khuyến khích VNCH mở rộng cuộc chiến ra ngoài biên giới trong lúc Mỹ còn có thể yểm trợ hỏa lực một cách đặc lực. Riêng vấn đề cuộc chiến toàn diện ở Đông Dương

hay không thì phải chờ thêm một thời gian nữa mới có thể trả lời cách khẳng định được.

ĐỜI : Các ông nghĩ gì về hậu quả của những cuộc hành quân Hạ Lào mà ta mới thực hiện. Liệu Trung Cộng có nhảy vào can thiệp như đã từng hăm dọa sẽ can thiệp rất nhiều lần trong quá khứ chăng ?

VƯƠNG VĂN BẮC : Xưa nay thái độ của Trung Cộng trong chính sách đối ngoại rất rõ ràng : liêu lĩnh về chiến lược nhưng rất thận trọng về chiến thuật. Nói một cách giản dị thì Trung Cộng, mặc dù lúc nào cũng muốn tìm cách chống đối và khơi sâu căm thù với đế quốc Mỹ, nhưng trên thực tế họ lại luôn luôn tránh né những cuộc đụng độ trực tiếp với Mỹ. Bởi thế, cuộc hành quân Hạ Lào có lẽ sẽ không đưa tới một sự can thiệp tích cực của Trung Cộng.

TRẦN VĂN TUYÊN : Có lẽ Trung Cộng chưa can thiệp lúc này đâu vì Cộng sản BV chưa cần sự viện trợ trực tiếp về quân sự của ngoại bang. Họ đã hao tổn rất nhiều người nhưng chủ lực của họ hãy còn vững.

TRẦN CHÁNH THÀNH : Theo thiên ý của tôi, hậu quả của cuộc hành quân Hạ Lào chưa ai có thể biết được một cách chắc chắn. Vì nó còn tùy thuộc ở kết quả thu lượm trong cuộc hành quân. Tình hình sẽ diễn ra thuận lợi cho VNCH nếu chúng ta phá vỡ được hậu cần BV, tịch thu được nhiều vũ khí, quân trang, quân dụng chứng minh có sự hiện diện của Cộng sản ở đây. Trái lại, nếu cuộc hành quân diễn ra lâu ngày mà không tìm được một bóng dáng Cộng sản nào hoặc mình bị thiệt hại phải rút quân về thì thật nguy hiểm. Lúc đó CS chắc sẽ có thái độ cứng rắn hơn trong các giải pháp hòa bình. Còn việc liệu Trung Cộng có can thiệp vào vụ này hay không thì có lẽ anh chàng cộng sản khổng lồ này chưa tiện can thiệp trực tiếp bằng quân sự đâu, nếu chúng ta không tiến quá sát đến biên giới của họ. Tuy nhiên, TC vẫn có thể can thiệp dưới mọi hình thức như giúp súng ống, làm đường cho Pathet Lào...

LÂM LỄ TRINH : Tôi nghĩ rằng TC chắc không thể ngồi yên một

khí chiến cuộc đã lan qua sát nách mình. Nhưng chắc chắn lúc này họ chưa can thiệp được. Hơn nữa, chiến thuật của TC ở Á Châu rất tế nhị, không cần can thiệp trực tiếp bằng vũ lực mà chỉ nhúng tay chỉ phối ngấm ngấm bên trong bằng những phương tiện, hữu hiệu cũng không khác gì việc dùng quân sự. Chẳng hạn việc thúc đẩy các quốc gia đồng minh trung lập, các chính trị gia chủ hòa kịch liệt phản đối và lên án cuộc hành quân Hạ Lào để làm nó mất chính nghĩa.

ĐỜI : Liệu có một cuộc mật ước giữa các tướng lãnh hữu phái Lào và chính phủ VNCH về những cuộc hành quân Hạ Lào mới đây chăng ? Theo ý các ông, vai trò chính trị trong tương lai của Thủ tướng Phouma ra sao sau khi có những cuộc tấn công VNCH vào đất Lào ? Có thể xảy ra một cuộc đảo chánh như cuộc đảo chánh Sihanouk xảy ra hồi năm ngoài chăng ?

LÂM LỄ TRINH : Về việc có một cuộc mật ước giữa hai bên hay không thì tôi không hiểu rõ, nhưng theo tia tức tảo chí, đã có một số tướng lãnh Lào gặp tướng lãnh VN trước ngày TT Thiệu loan báo về cuộc hành quân Hạ Lào. Đồng thời, theo tin đài BBC, đã có một số tướng lãnh Lào chủ trương nên lật đổ thủ tướng Phouma. Theo tôi nghĩ thì chắc chắn có một cuộc gặp gỡ nào trước đó giữa các nhà lãnh đạo quân sự hai bên.

Về vai trò của Phouma trong tương lai thì tôi nghĩ Mỹ có thể còn chịu đựng được vì sự mềm dẻo của ông ta. Tuy Phouma chính thức yêu cầu các lực lượng ngoại quốc rút lui khỏi Lào, nhưng gần đây có tin là ông không phản đối VNCH lần thứ hai, Phouma đã tỏ vẻ khôn khéo hơn Sihanouk, lời lẽ tế nhị không quá khích. Hơn nữa theo hiệp định Genève 1962 Mỹ bắt buộc phải tôn trọng nền Trung lập của Lào không thể lật đổ nó. Phouma vì việc ông ta cổ vũ cho 1 xứ Lào Trung lập được. Ngoài ra, sau HĐ Genève 62, Phouma là nhân vật duy nhất được 2 phe Lào chấp nhận. Và một vấn đề nan giải khác và hiện nay tại Lào khó tìm một chính trị gia nào đủ tài để thay thế Phouma.

TRẦN CHÁNH THÀNH : Về vấn đề mặt ước tôi nghĩ rằng có lẽ không những các tướng lãnh phải biết rõ cuộc hành quân và chính phủ Lào chắc cũng đã được tòa Đại sứ VNCH thông báo trước. Một số người hiện đã nhận xét : việc đổ quân sang Lào kỳ rồi có thể đã xảy ra đúng với ước muốn của CP Lào. Theo sự hiểu biết của tôi, trong khoảng 2 năm 61 — 62 chính phủ Hoàng gia Phoumi Nosavan đã nhiều lần yêu cầu VNCH trợ lực về phương diện quân sự cho Lào, nhưng lúc đó hình như chúng ta chưa để ý đến tại sao phải trợ giúp như vậy.

Ngoài ra, để trả lời một vài dư luận cho rằng, trong tương lai nếu lập trường CP Lào về cuộc hành quân tại Lào sẽ gây nhiều trở ngại cho Mỹ Việt, có thể sẽ xảy ra một cuộc thay đổi chính quyền như trường hợp Kampuchea... Theo tôi nghĩ, Mỹ sẽ không làm truyền đó đâu nếu lật đổ Phouma chính chúng ta đã vi phạm nền trung lập Lào (như chúng ta muốn CS đứng vì phạm). Và cuối cùng là chúng ta không còn lý do chính đáng cho một cuộc can thiệp bằng quân sự vào đất Lào nữa.

VƯƠNG VĂN BẮC : Tôi nghĩ chắc chúng ta tự ý tấn công thôi chứ chẳng có mặt ước gì đâu, bởi vì ô. Thiệu chắc cũng không muốn mình trở thành một công cụ của các phe phái CP ngoại quốc nào. Còn vấn đề Phouma có thể sẽ bị đảo chánh không, tôi nghĩ rằng truyền này không xảy ra. Nhưng chắc chắn rồi đây ông này sẽ càng ngày càng chịu áp lực của các tướng lãnh phe hữu nhiều hơn. Ngoài ra nguyên nhân trung lập của Phouma rồi đây có lẽ cũng tan vỡ, sau khi để xảy ra những cuộc tấn công mới của VNCH vào lãnh thổ Lào.

TRẦN VĂN TUYỀN : Mặt ước ư ? Ừ là «mặt» thì làm sao mà tôi biết được ? còn về vai trò trong tương lai của ông Phouma thì tôi nghĩ rằng ông ta chắc sẽ bị kẹt hơi nặng, bởi vì một mặt ông ta muốn VNCH giúp đỡ đánh Cộng sản đang đe dọa Ai lao một cách nghiêm trọng, một mặt ông ta lại là hiện thân của chế độ trung lập Ai lao. Thái độ nước đôi của ông như hiện nay (yêu cầu tất cả các lực

lượng quân sự ngoại quốc bầy rút khỏi đất Lào) có lẽ là thái độ hợp lý và khôn ngoan nhất.

ĐÔI : Trong tương lai sẽ có những cuộc đụng độ khốc liệt giữa các lực lượng đang hành quân và các lực lượng cộng sản đang hiện diện trên đất Lào không. Hay chỉ có những cuộc đụng độ lẻ tẻ vì cộng quân cố tình tránh né như đã tránh né ở Kampuchea ?

TRẦN CHÁNH THÀNH : Tôi không thể nào tiên đoán được vì hiện nay còn thiếu những dữ kiện chính xác.

TRẦN VĂN TUYỀN : Cộng quân sẽ lại tránh né vì cũng như lần trước lần này mục đích của họ có lẽ vẫn là làm cho Việt Nam Cộng Hòa và HK sa lầy thêm ở Lào. Trong đầu óc, CS luôn luôn nhớ rằng HK sẽ tiếp tục rút quân và như vậy sự yểm trợ quân sự cho VNCH sẽ bớt dần, dĩ nhiên điều này sẽ có lợi cho họ. Mặt khác họ cũng có thể dụ quân ta vào sâu nội địa Ai lao rồi xuất kỳ bất ý đánh ta ở VN và Cao miên.



LÂM LỄ TRINH : Theo tôi đây là một câu hỏi hệ trọng. Nhận xét đầu tiên của tôi là vị trí địa dư ở Lào thuận lợi cho CS ở Kampuchea. Các cơ sở CS ở Lào đã có từ lâu rất vững chắc. Qua những trận đánh ác liệt hồi Tết Mậu Thân và ở Kampuchea gần đây, lực lượng CS hiện đã tiêu hao khá nhiều nên họ Võ chắc không đại gì cho quân mình đụng độ những trận lớn, trừ phi hành động đó gây nên một tiếng vang quốc tế. Theo tin tức giờ chót thì có lẽ hiện nay Võ nguyên Giáp đang chủ trương tránh né những cuộc đụng độ lớn và như đối phương

lọt vào vòng vây. Bằng cơ quan tôi đã đi sâu vào Lào 60 dặm mà chỉ gặp những toán quân lẻ tẻ. Kết quả 6 trực thăng đã bị rơi, 10 chết 40 bị thương là những con số không đáng nói tới cho một cuộc hành quân vượt biên đại qui mô. Tôi đang sợ rằng, đất Lào quá thật vào để khó ra cho quân đội VNCH. Phải chăng Cộng sản đã áp dụng chiến thuật tương tự như chiến thuật ngụy ở Nga hồi xưa đã dùng để nhử Nã phá Luân tiến sâu vào nội địa của mình rồi tìm cách tổng phản công khi xét thấy thuận lợi hoàn toàn diệt địch ?

VƯƠNG VĂN BẮC : Tôi nghĩ CS lần này cũng sẽ hành động giống như ở Kampuchea, nghĩa là triệt để áp dụng chiến thuật du kích : tránh đụng độ lớn khi địch mạnh nhưng sẽ tổng phản công khi địch yếu ho ặc trong lúc phân tán lực lượng.

ĐÔI : Có sự gì khác biệt về phương diện chiến thuật, chiến lược giữa hai cuộc hành quân Hạ Lào và Kampuchea do lực lượng VNCH đã và đang thực hiện không. Theo các ông ý nghĩa đích thực của hai cuộc hành quân này là gì ?

TRẦN VĂN TUYỀN : Theo tôi thì chiến lược giữa hai cuộc hành quân này là một. Còn phần chiến thuật có khác một chút, vì cuộc hành quân Ai Lao được coi như là VNCH chúng ta đóng vai chủ động và chúng ta đã chịu trách nhiệm lớn nhất. Ngoài ra hoàn cảnh ở Lào cũng khác Cao Miên ở chỗ Ai Lao là một quốc gia trung lập và nền trung lập này đã được cả VNCH và BV bảo đảm.

TRẦN CHÁNH THÀNH : Chiến trường Kampuchea và Lào, về phương diện quân sự có lẽ mục đích của nó cũng như nhau. Nghĩa là nhằm phá vỡ mặt khu, cắt đứt ngăn chặn đường tiếp và vũ khí vào chiến trường miền Nam. Tuy nhiên lần này cuộc hành quân Hạ Lào có một ý nghĩa khác hơn một chút, là chính phủ VNCH đã đóng vai chủ động hoàn toàn về lãnh vực quân sự chứ không phải Mỹ. Người Mỹ đối với cuộc hành quân này chỉ giữ vai trò yểm trợ mà thôi.

Còn về ý nghĩa đích thực của cuộc hành quân này thì tôi đã nói

trước đây rồi tiền đây tôi xin nhắc lại lần nữa cuộc hành quân này chỉ sẽ tạo thêm vốn cho quân để thương thuyết chứ không thể nào vội nghĩ rằng các cuộc hành quân này là để chấm dứt ngay cuộc chiến dai dẳng tại VN.

VƯƠNG VĂN BẮC : Cũng có điểm giống nhau và khác nhau giữa hai cuộc hành quân đều cùng nhằm một mục tiêu chiến lược là phá hủy các căn cứ bất kỳ xâm phạm chủ quyền CSBV xưa nay vẫn thường dùng làm những nơi tiếp tế người và vũ khí cho những chiến trường miền Nam. Nhưng ngoài mục tiêu chiến lược kể trên, cuộc hành quân sang Kampuchea còn có một mục đích chính trị thâm kín khác là giúp đỡ sự tồn tại của một chính thể có lợi cho ta hiện đang bị Cộng sản BV uy hiếp trầm trọng. Yếu tố chính trị vừa trình bày này đã không thấy xuất hiện trong cuộc hành quân Hạ Lào. Vì đây không phải là cuộc hành quân nhằm bảo vệ chính phủ trung lập của hoàng thân Phouma mà trái lại nó còn tạo cho ông này nhiều nỗi khó khăn hơn trong việc duy trì là bài trung lập đặc ý nhất của ông.

LÂM LỄ TRINH : Hai cuộc hành quân Lào và Kampuchea có khá nhiều khác biệt : Trước hết là Mỹ đã giữ tin tức rất kín trong giai đoạn hành quân Kampuchea. Điều đó khiến dư luận phần chiến Mỹ không đối đưa đến việc 4 sinh viên ở đại học Kent bị bắn chết trong một cuộc biểu tình. Lần này Nixon đã chuẩn bị dư luận, tiết lộ tin tức qua báo chí một tuần trước khi cuộc hành quân xảy ra. Thứ đến TT Nixon lần này đã dành quyền loan báo cuộc hành quân cho TT Thiệu. Cuối cùng là quân đội Mỹ không đi vượt qua biên giới như cuộc hành quân Kampuchea chỉ yểm trợ về mặt không quân và trọng pháo và nếu có tham dự thì cũng là tham dự kín, không có tính cách công khai.

Khiến về ý nghĩa đích thực của hai cuộc hành quân này thì theo tôi, ngoài những mục tiêu mà các chiến thuật gia và chính trị gia ở Saigon đang nhắc đến như « chế ngự các cuộc tiếp tế của BV trước mùa mưa và trước khi người Mỹ chính thức rút quân » và « trac

nghiệm kết quả chính sách VN hóa chiến tranh trước khi Mỹ rút lui ». Tôi nhận thấy có lẽ hai cuộc hành quân còn có thêm một mục tiêu ngầm nữa, đó là TT Nixon cần phải thân lợm một thành quả tốt đẹp trong việc giải quyết chiến cuộc VN trước hồi bầu cử TT Mỹ.



Do đó, những cuộc hành quân này có thể cũng là phương tiện để giúp TT Nixon đạt được thành quả theo ý mình mong muốn, rồi tạo áp lực buộc BV chấp nhận thả tù binh Mỹ và tìm một giải pháp mới, khai thông sự bế tắc tại cuộc hòa đàm Balé.

ĐÔI : Sau cuộc hành quân Hạ Lào này, chúng ta có nên thừa thắng xông lên thực hiện thêm một cuộc Bắc tiến nữa chăng ? Theo ý các ông nên hay không nên Bắc tiến. Hậu quả của một cuộc Bắc tiến nếu nó xảy ra ?

TRẦN VĂN TUYỀN : Rất có thể cuộc hành quân Hạ Lào sẽ đưa tới một cuộc hành quân ở BV, nhưng theo ý tôi, đây là một việc làm phiêu lưu nguy hiểm. Vì tôi không tin chúng ta có thể thống nhất đất nước bằng vũ lực được.

TRẦN CHÁNH THÀNH : Theo luận lý, cuộc hành quân Hạ Lào, tiếp theo sau khi tiêu diệt hậu căn địch tại Kampuchea, và một cuộc Bắc tiến phải có, sau khi cuộc hành quân này hoàn tất, để tiêu diệt hậu cứ cuối cùng của địch. Tuy nhiên một yếu tố khác khiến vấn đề Bắc tiến, đang là ước chung của mọi người không thể xảy ra, đó là việc TC đang lăm le tìm cơ hội đưa quân vào BV.

Theo tôi, Bắc tiến là một hành động phiêu lưu về quân sự và thất lợi về chính trị. Về những phương diện quân sự, không kể các yếu tố bất lợi khác, nếu Trung Cộng đem quân vào BV và nhân cơ hội khi Mỹ đang dần dần rút quân, liệu VNCH chúng ta có thể đương cự nổi chăng ? Về phương diện chính trị, VNCH sẽ mắc tội xâm lăng BV, một lỗi lầm mà Cộng sản đã từng mắc phải khi đưa quân vào Nam. Từ trước tới nay điều này đã được chúng ta coi như một yếu tố quan trọng để tạo nên chính nghĩa cho cuộc chiến đấu của mình.

VƯƠNG V. BẮC : Trên căn bản quân sự thì cuộc Bắc tiến khó có thể xảy ra vì chúng ta không thể đủ lực lượng để Bắc tiến, nhất là khi chúng ta đang đem chủ lực quân của mình rải khắp bốn vùng chiến thuật lần hai mặt trận Kampuchea và Lào. Trong trường hợp chúng ta có đủ lực lượng để gánh vác chăng nữa, thì cuộc Bắc tiến cũng chỉ là một hành động nặng tích chất phiêu lưu chủ nghĩa, vì đằng sau Hà nội người ta còn nhận thấy bóng dáng lấp ló của anh chàng khổng lồ TC. Hơn nữa các căn cứ của CS ở BV không phải dễ tấn công như ở trong Nam hay Lào hoặc Cambốt. Nó được phòng thủ rất cẩn mật. Trên căn bản chính trị, có nhiều người nói rằng làm chính trị là phải li, phải liều lĩnh, nên một cuộc Bắc tiến rất có thể xảy ra. Nhưng trước khi Bắc tiến chúng ta cũng cần phải nhớ lại những bài học kinh nghiệm trong các sách cổ xưa ? Các cuộc viễn chinh, trong lúc mà hậu cứ đang bất ổn và đây sự chia rẽ có bao giờ các cuộc viễn chinh đó đem lại thắng lợi chăng, chắc là không. Vậy trường hợp mà chúng ta muốn mở cuộc Bắc tiến cũng thế, hậu quả của chúng ta hiện có vững vàng để chúng ta an tâm tấn công ra Bắc chăng ?

LÂM LỄ TRINH : Trước khi Bắc tiến chúng ta đừng quên : mặc dù VNCH không ký hiệp định Genève, nhưng quốc tế hiện nay người ta vẫn coi đây như một văn

(Xem tiếp trang 33)

Từ mặt trận Lào tới giải pháp toàn bộ ĐỒNG DƯƠNG



LÝ ĐẠI NGUYÊN

Quân đội VNCH đã chánh thức mở mặt trận đánh thẳng vào hạ Lào, đầu đường mòn Hồ chí Minh, cũng có nghĩa là cuộc chiến tranh toàn thể Đông Dương chánh thức mở màn, tuy rằng cuộc chiến tranh trên đất Lào giữa hai bên chánh phủ và Lào cộng đã có từ lâu, nhưng mãi tới nay sau cuộc hành quân của VNCH vào đất Lào thì cuộc chiến tranh tại Lào mới được nối kết thành cuộc chiến tranh Đông Dương.

Từ khi cuộc chiến VN chưa đi vào thế quyết liệt chiến tranh ở Lào đã có. Có trong hình thức cục bộ giữa hai phe tả hữu của Lào. Phe tả do BV đỡ đầu, phe hữu do Mỹ điều động. Qua cuộc chính biến do tướng Không Lee cầm đầu, tình thế ở Lào bắt đầu bước vào một khúc rẽ mới. Người Pháp lần lần mất quyền tại Lào. Người Mỹ mỗi ngày một can thiệp vào sâu tình hình Lào. Hai phe tả hữu trở thành 2 lực lượng quân sự tranh giành quyền lãnh đạo tại Lào.

Trong tình thế đó, CS bắt buộc phải nhượng bộ để cho 1 chánh phủ trung lập thành hình tại Vạn Tượng, một hội nghị quốc tế được triệu tập vào năm 62 để chấp nhận giải pháp đó.

CS đã nương vào chế độ Trung lập này để thiết lập trên Lào con đường xâm nhập từ BV xuyên qua Lào và Cầm bốt vào Nam Việt. Tức là trên danh nghĩa Cộng Sản chịu để cho Mỹ có ảnh hưởng đối với chính phủ Trung ương nhiều hơn, còn trong thực tế thì CS ngấm ngấm thiết lập các cơ sở để mở mặt trận thôn tính miền Nam VN.

Cho tới nay, chính phủ Trung ương chỉ kiểm soát được ở những đô thị lớn, còn đa số đất đai của Lào nhất là miền đồi núi giáp Trung hoa, VN, hầu như là đất bỏ trống để cho Bắc Việt mặc tình sử dụng.

Dân Lào vốn ít, mà lại không có mâu chiến tranh, nên dù biết cũng làm ngơ, chính phủ Trung lập

Lào, tiếng là Trung lập nhưng thực tế thì nghiêng nhiều về Tây phương, nhất là Mỹ, bởi đó CS Lào trở thành một thứ đối lập cố quân đội và sào huyệt riêng, thỉnh thoảng lại tấn công chính phủ, cốt ý không để ảnh hưởng của chính phủ lan tới những miền có các căn cứ của BV trú đóng.

Như vậy trên danh nghĩa cuộc chiến ở Lào đã được kết thúc vào năm 62, nhưng trên thực tế thì cuộc chiến đó lúc nào cũng có, khi cần thì Bắc Việt cho nó bùng ra, khi không cần thì họ cho xẹp xuống.

Chính nhờ tình thế lỏng lẻo đó tại Lào mà hầu như Bắc Việt đã biến được phần lớn lãnh thổ Lào thành lãnh thổ Bắc Việt. Từ con đường mòn Hồ chí Minh, do nhu cầu chiến tranh tại miền Nam, Bắc Việt đã biến thành một xa lộ hầu như công khai đưa người và vũ khí vào miền Nam.

Đương nhiên chính phủ Lào không đủ sức để ngăn cản, con Mỹ vào Việt Nam không thể ngang nhiên đưa quân vào trấn giữ tại Lào, chỉ biết sử dụng tới may bay trọng pháo để ngăn chặn phần nào hay phần đó mà thôi. Việc máy bay Mỹ oanh tạc đường mòn Hồ chí Minh, cũng như việc thiết lập đường mòn do của Bắc Việt đều ngoài tầm tay kiểm soát của chính phủ Lào.

Những tội trần của chính phủ Lào lần lần bộ trông rất nhiều, nhất là ở vùng hạ Lào, xứ Lào lần lần trở thành hoang địa, để mặc cho người ngoại quốc sử dụng vào mục tiêu chiến tranh.

Từ khi chiến tranh VN tràn sang Cầm bốt, vùng hạ Lào mặc nhiên biến thành hậu cứ của Quân đội Bắc Việt. Chính vì lợi địa chiến lược đó mà từ lâu người ta đã có ý đưa đến một giải pháp cắt vùng Bắc Cầm bốt, Cao nguyên trung phần Việt Nam và hạ Lào làm vùng trại độn cho Cộng sản, nhằm đưa đến việc kết thúc chiến tranh Việt Nam.

Nếu sự thế biến diễn ra như vậy, thì cuộc chiến Việt Nam tuy chấm dứt nhưng sẽ là cơ sở

cho Cộng sản xây dựng nên một pháo đài chiến lược tại Đông dương và Đông Nam Á, thậm họa sẽ kéo dài không biết tới đâu mới hết. Nhưng đến nay, sau khi quân đội VNCH tiến vào hạ Lào có nghĩa là đánh vào hậu cứ mới của Cộng sản, thì tình thế cho thấy rằng về mặt quân sự, người ta quyết không để khu vực ba ranh giới này lọt vào tay cộng sản. Về mặt chính trị thì đây mới thật là cơ hội để đi tới một giải pháp cho toàn thể vấn đề Đông Dương.

Liệu giải pháp toàn bộ Đông dương thành tựu nổi không ?

Chính phủ Lào đã chính thức yêu cầu quân đội Việt Nam cộng hòa rút ra khỏi vùng hạ Lào. Và nhiều năm nay Lào đã chính thức tố cáo Bắc Việt xâm nhập vào lãnh thổ Lào, Lào từng đứng ra kêu gọi những quốc gia đã ký hiệp nghị 62 tìm cách bảo vệ nền Trung lập của Lào. Nhưng Lào cứ việc kêu thiên hạ cứ lơ đi.

Mới đây, tháng 5-70 Tổng thống Mỹ chính thức đề nghị triệu tập một hội nghị quốc tế để giải quyết toàn bộ vấn đề Đông dương, lời đề nghị đó không được đáp ứng. Nhưng tình thế hiện nay, tại quân đội Việt Nam tiến vào Lào, có nghĩa là quyết liệt chặn đứng con đường tiếp tế cuối cùng của Bắc Việt vào Miền Nam, đồng thời tạo ra một bộ mặt chiến tranh toàn diện tại Đông dương làm cho tất cả phải lưu ý tới đề nghị của Nixon.

Hiện nay chính phủ Anh, Pháp đang tích cực vận động với Trung cộng, Nga để mở hội nghị giải quyết toàn bộ cuộc chiến Đông dương. Nếu không được thế thì cuộc chiến tranh Đông dương sẽ bùng nổ ra rất lớn, hậu quả của nó sẽ vô cùng khốc hại.

Hành động đem quân đội VNCH vào Lào được xem như một hành động quyết liệt nhất của phe Đông Minh, nó vừa thách thức vừa buộc phe Cộng phải tự cứu, nếu để cho VNCH bít kín con đường mòn Hồ chí Minh, thì tất cả các lực lượng Cộng quân tại Nam Việt và Cầm bốt lâm vào tình trạng bị cô lập đường tiếp liệu.

Bởi do, nếu BV và phe Cộng không chấp nhận một giải pháp quốc tế, về vấn đề Đông dương thì liên nhiên BV và phe Cộng phải chấp nhận một cuộc chiến tại hạ Lào để mở con đường máu.

Cho đến nay, sau gần 2 tuần (10-2-71) hành quân, phe Đông Minh chưa gặp một cuộc đụng độ lớn nào với BV. Nhưng nếu tình thế đó cứ buông trôi đi, thì trong những tháng tới đây, quân đội viễn chinh của Mỹ tại Cầm bốt và Nam Việt sẽ lâm tình trạng thiếu lương thực khó thể tiếp tục cuộc vận động chiến như hiện nay nữa, bắt buộc phải rút về du kích chiến.

Mà rút về du kích chiến thì quả tình không còn cách gì để thu đoạt thắng lợi trong các cuộc hội nghị về sau nữa. Bởi đó một là BV phải chuẩn bị vào một thứ trận Điện biên phủ mới ngay từ bây giờ, hai là phải chấp nhận mau chóng một cuộc hội nghị để bàn về một giải pháp chính trị cho toàn Đông dương.

Hiện nay chưa có dấu hiệu nào cho thấy một trong hai giải pháp nêu trên thành hình. Nhưng về mặt các nước liên hệ trên thế giới thì đang tích cực vận động cho một giải pháp chánh trị Đông dương. Mặt khác Cộng quân đang tấn công ráo riết ba mặt để áp lực VN phải lui binh.

Mặt thứ nhất là gia tăng vận động dư luận thế giới và VN lên án hành động «xâm lăng» Lào của Đông Minh, đồng thời gia tăng chiến tranh khủng bố tại miền Nam.

Mặt thứ hai đốc toàn lực ra để đánh tại Cầm bốt buộc quân đội Đông minh nhất là VN phải quay về giải cứu cho chính quyền Cầm bốt.

Mặt thứ ba tấn công khắp nơi tại Lào, để buộc Lào phải có thái độ dứt khoát không cho quân đội VNCH được hành quân trên đất Lào. Điều này đã thành tựu, nhưng tất nhiên lời phản kháng của chính phủ Lào không thể có hiệu lực buộc Mỹ thôi yểm trợ cho cuộc hành quân của VN tại Lào, nhất là không thể buộc quân đội VN phải lui binh cấp kỳ. Tuy thế đây cũng là một đòn tâm lý đánh mạnh vào dư luận đang chống đối cuộc hành quân nay.

Nếu cuộc vận động chính trị về Đông Dương không thành ?

Chính phủ Nixon hầu như đang dắc ý về cuộc hành quân tại hạ Lào, dắc ý về mặt quân sự chỉ một phần nhưng dắc ý nhất có lẽ là mặt chính trị, có nghĩa là đề nghị của ông về một cuộc hội nghị quốc tế cho ĐD đã sắp được mở ra.

Về mặt quân sự, cuộc hành quân tại Lào đánh dấu một sự thành công về việc Việt hóa chiến tranh Việt Nam, hay nói khác đi là Việt hóa chiến tranh Đông Dương. Người Việt không những đã đánh thay được quân đội Mỹ tại Việt Nam, mà còn tung hoành được cả trên chiến trường Cầm bốt vào Lào nữa. Người Mỹ chỉ giữ vai trò yểm trợ mà thôi. Nhờ hai chiến trường Lào, Cầm bốt tình hình chiến tranh tại Việt Nam nhẹ dần, quân đội Mỹ có thể thông thả rút từ từ ra khỏi Việt Nam mà Mỹ không còn sợ là kẻ chạy trốn khỏi chiến trường Việt Nam nữa.

Khi Mỹ rút ra khỏi Việt nam, thì mặc nhiên những cuộc hội nghị giữa Mỹ và Bắc Việt không còn lý do đưng vững. Lúc đó Mỹ sẽ đi dự hội nghị quốc tế về Đông dương như một cường quốc liên hệ mà thôi, tuy nhiên thực tế vai trò của Mỹ vẫn là vai trò quyết định, mà danh nghĩa thì Mỹ hết bị ràng buộc nhiều.

Bởi vậy nếu phe bên kia không nắm lấy cơ hội này để yêu sách Mỹ về một giải pháp chính trị nào đó tại Đông dương thì thật dễ lỡ một cơ hội khó trở lại nữa. Chính vì vậy, chính vì xét về hai mặt chính trị và quân sự chúng ta hy vọng nhiều có thể đạt tới một giải pháp chính trị cho toàn bộ Đông dương vào cuối năm nay.

Nhưng nếu giải pháp đó không thành tựu, BV nhất định tấn công ráo riết chính phủ Trung lập

(Xem tiếp trang 48)



SƯƠNG MÙ và KHÓI LÁ

CẢNH :

— Một xóm chài, ven biển.

Ngôi nhà thờ nhỏ dựa lưng vào những gộp đá lớn, những khóm dừa vươn cao khẳng khiu bao quanh. Tháp chuông nhọn hoắt, phản chiếu ánh sáng lấp lánh.

Trước cửa nhà thờ, một cái thềm lớn xây gạch, mở rộng như một cái sân. Xóm chài thấp thoáng đằng xa.

Tiếng sóng rì rào như một tiếng thở dài — suốt qua tấn kịch.

— Buổi chiều xuống thấp, nắng đỏ như huyết.

Chuông nhà thờ đồng hồi Angelus khi mở màn.

— Loan cúi đầu ra khỏi nhà thờ — nhìn thấy Cha xứ.

LOAN : Lạy Cha.

CHA XỨ : (Giơ tay che nắng) Loan đó hả? (ho) Bữa nay con cầu nguyện rồi, rồi sao?

LOAN : Thưa Cha, bữa nay con phải về sớm. Má con đau nặng.

CHA XỨ : Đau nặng à? (ho) Tội nghiệp. Mấy lúc này bà đau hoài.

LOAN : Dạ, thưa Cha, má con

cũng lớn tuổi rồi. (cúi đầu) Lạy Cha, con về. (đi)

CHA XỨ : Nè Loan! (ho) Con có được tin tức gì của thằng Nam không?

LOAN : Thưa Cha không. (chậm rãi) Con chưa nhận được tin tức gì hết. Suốt hai nam nay không có một cái thư. Má con nhớ anh, cứ khóc hoài khóc hức.

CHA XỨ : Con phải kiên tâm cầu nguyện.

LOAN : (Chua chát, buồn bã) Thưa Cha, suốt hai nam nay con kiên tâm cầu nguyện. Từ khi anh đi, ngày nào con cũng đi nhà thờ, quỳ dưới chân Chúa để cầu nguyện. Nhưng Chúa chưa đáp lời con.

CHA XỨ : (Quả quyết) Chúa sẽ đáp lời con 1 ngày gần đây. Con phải tin ở Chúa. (ho). Một ngày gần đây, Chúa sẽ dẫn dắt nó trở về, cho vợ chồng con sum hiệp.

LOAN : (Kêu lên) Xum hiệp! (Chua chát). Thưa Cha, con dám xin Chúa ban ơn nhiều như vậy. Con chỉ mong anh bình an, gửi thư về cho má con mừng.

CHA XỨ : (Giơ một ngón tay) Con phải tin ở Chúa. Chúa có thể làm được mọi sự. Chúa có thể làm ra phép lạ, bất kỳ ở đâu, nếu con dốc lòng tin Chúa.

LOAN : Thưa Cha..

NHÂN VẬT

- LOAN : thiếu nữ, ngoan đạo, chung thủy. Trạc 20—22 tuổi
- NAM : người bị ngộ nhận, kiệt sức, tuyệt vọng « 25—30 tuổi
- HAI ĐỨC : người bị cấm sùng, uất ức, thù hận « 30—33 tuổi
- LIÊU : thiếu phụ ngoại tình, đam mê, liều lĩnh « 25—26 tuổi
- CHA XỨ : già nua, chậm chạp, nhân chứng bất lực « 50—60 tuổi
- CHÍN : dân chài, a dua, hèn nhát « 20—25 tuổi
- BA CỬA : dân chài, thô lỗ, hung bạo « 20—25 tuổi

CHA XỨ : (Giơ bàn tay ngăn lại) Con về nhà, săn sóc cho má chồng đi. Chúa sẽ nghe thấy lời cầu nguyện của con. (Đi ra).

LOAN : (Cúi đầu) Lạy Cha. (Tần ngần một giây) Chúa sẽ nghe thấy lời cầu nguyện của con (Im một lát) Không. Không. Con xin Chúa đừng đưa Nam trở về. Anh không yêu con. Anh đã bỏ ra đi ngay buổi tối hôm đó. Anh đối với con hòng có một chút nào tình nghĩa. (Muốn khóc). Nhưng con thương anh. Con yêu chồng con. Con xin Chúa dẫn anh xa lìa tội lỗi, trở về đường ngay. Xin Chúa thương xót, che chở cho chồng con. (Ồm mặt đứng ủ rũ. Người lạ mặt chậm chạp tiến vào, đội nón, tiểu tụy).

NGƯỜI LẠ : Chào cô.

(Loan buông tay nhìn lại. Người lạ chậm chạp bỏ nón):

— Có làm ơn chỉ giùm tôi đây là địa phương nào.

LOAN : (Như bị sét đánh, bật lui bước) Trời ơi!

NGƯỜI LẠ : (Ngạc nhiên) Chắc tôi làm cô sợ? (Nhìn mình. Cười buồn) Chắc cô chưa gặp người cơ khổ, thân tàn ma dại như tôi bao giờ.

LOAN : (Bật khóc) Anh Nam! Anh Nam! Anh đã trở về!

NGƯỜI LẠ : (Nghiêng đầu) Cô nói sao? (Buồn bã) Xin lỗi cô, tôi nghe không được rõ. Trong tai tôi lúc nào cũng nghe lũng bùng như đánh trống. (Cười) Có lẽ vì tôi đói khát lâu ngày quá.

LOAN : (Nắm tay chàng) Anh Nam. Em chờ đợi anh suốt hai nam nay. Má cũng mong đợi tin tức của anh. Má ở nhà đang đau nặng.

NGƯỜI LẠ : (Bàng hoàng) Má đau nặng? (Rút tay, lùi lại, nhìn sững).

(Kể từ lúc này, người lạ sẽ được gọi là Nam, như Loan, như tất cả mọi người, ngộ nhận).

LOAN : (Chùi nước mắt) Dạ, má đau nặng. Em đã mời y tá qua chích thuốc cho má, trước khi đi nhà thờ. (Cười, rưng rưng) Bây giờ anh về, má mừng, chắc hết bệnh liền.

NAM : (Bàng hoàng) Tôi không hiểu gì hết. (Vỗ mạnh vào đầu) Hình như tôi đang nằm mộng, đang mê sảng.

LOAN : Anh nói gì vậy?

NAM : Không, không. (Dụi mắt) Có lẽ vì tôi bị đói rách lâu ngày quá. (Im một giây) không có gì ăn, không có gì uống, tôi cứ đi mãi, đi mãi. Tôi đi nhiều ngày, nhiều đêm, qua rừng, qua bụi. Có lúc tôi phát điên. Tôi gặm cả vỏ cây. Tôi ăn cả cá sống và ếch nhái. Có lúc tôi nằm ngửa, nhìn mặt trời thiêu đốt, tôi hát những bài hát dụ đàn. Những bài hát của người Miên ở biên giới, những bài hát mà mẹ tôi vẫn hát khi ru tôi thuở nhỏ.

LOAN : (Thương xót nấc nức cầm tay chàng áp vào mặt) Anh Nam! Trời ơi, anh Nam.

NAM : Cuối cùng tôi tới đây. Tôi nhìn thấy làng xóm và những chiếc ghe đánh cá. Tôi nhìn thấy ngôi nhà thờ này và nghe thấy hồi chuông Angelus. Rồi tôi nhìn thấy cô.

LOAN : (Giật dỗi, buông tay Nam) Em là Loan em là vợ anh.

NAM : Em là Loan là vợ anh (Lắc đầu) Có lẽ tôi nằm mơ thật. Một giấc mơ quá đẹp. (Chụp nón lên đầu) Tôi đi là hơn.

KỊCH LY PHẬT SƠN

● Với kịch này, SƯƠNG MÙ VÀ KHÓI LÁ, được gợi hứng từ một truyện «ngộ thờ» của SAKI — truyện THE HOUNDS OF FATE. Tuy nhiên, truyện kịch sẽ diễn ra khác hẳn.

LOAN : (Sững sờ) Trời ơi! Anh Nam! (Cuống quýt lắc tay Nam) Anh đi đâu?

NAM : (Gỡ tay, lớn tiếng) Tôi lên rừng. Xuống biển. Đi bất cứ chỗ nào. Đừng ở đây tôi phát điên lên mất.

LOAN : (Kinh hoàng) Em không hiểu. Em không hiểu anh nói gì hết. (lo sợ, muốn khóc) em không biết đã làm gì lầm lỗi. Nhưng xin anh đừng bỏ đi nữa. Xin anh đừng buồn em, tội nghiệp.

NAM : (Chùi mồ hôi trán) chắc tôi điên mất.

LOAN : (Nấc nức) Em yêu anh. Em xấu xí ngu ngốc. em không khôn ngoan như chị Liễu.

NAM : Chị Liễu?

LOAN : (Hấp tấp) Em xin lỗi anh. Đáng lẽ em không nên nhắc tới chuyện đó (nức nở)

NAM : (Bồn chồn) cô đừng khóc. (Nắm tay nàng, dịu giọng) Loan đừng khóc nữa.

LOAN : Xin anh về nhà thăm má. Má đang đau nặng chỉ vì thương nhớ anh.

NAM : Về thăm má?

LOAN : Từ ngày anh đi, má đau hoài. Em cũng đau nữa. Em đau mấy tháng liền, ai cũng tưởng chết.

NAM : Trời đất.

LOAN : (Chùi nước mắt) Xin lỗi anh em ngu quá, cứ nhắc chuyện buồn hoài.

NAM : (Bất đầu tò mò) Không, em cứ nói. Anh muốn biết chuyện đó. Tại sao em đau?

LOAN : Tại sao em đau? (Buồn giận) Anh không biết sao? Anh bỏ



TÂM SỰ MÙA NGÂU !

Trên khung rêu ngâu vẫn còn dẫm lệ
Lời thì thầm mưa kể chuyện trong đêm
Từng vũng mắt buồn đọng khói thuốc xanh
Trang ý thức đã mờ men thoại sử !
Thơ viết mãi cho cuộc tình Chúc Nữ
Bờ Tương giang sóng vỗ dậy cung sầu
Héo may về đìu xác gió lên cao
Chờ tháng bảy em qua cầu Ô Thước !
Hơi thu lạnh gầy gầy niềm mong ước
Mộng mị nào níu được cánh môi em ?
Từng lú sao buồn tự tử trong đêm
Đất ngửa mặt nhìn sông Ngân lụt nước !
Chùm mắt biếc đã mờ mòn tinh lực
Sao đi rồi ai đón rước tình ngâu ?
Một mảnh trăng nhờ treo trước nỗi đau
Trên đỉnh nhớ mỗi sầu về ngự trị !
Giữa khung rêu mưa vẫn còn dẫm lệ
Từng phiên buồn đang kể chuyện tình xưa
Thu xòa tóc, lá ướt niềm tâm sự
Đêm ngọt ngào ru giấc ngâu thừa !

ĐẶNG CẨM

BẢNG TÌNH

Nói làm thơ để được buồn như cỏ
lơ trong tay ai nắm ngón nuột nà
nói làm thơ để được gần em đó
nên cứ ngồi chuốt mãi những âm ba.
Nói làm thơ để được bay như gió
cuốn tóc ai rồi gợn lên má hồng hồng
nói làm thơ để được gần như con ngó
sớm tối đi về bờ vai nhỏ rung rung.
Nói làm thơ để được êm như nước
đọng lên môi ai chúm đỏ ngọt môi
nói làm thơ để được gần như chân bước
một đời người chắc chỉ có tươi vui.
Nói làm thơ để được mềm như vải
để được che, được bao bọc bằng người
nói làm thơ để cho nhiều ân ngãi
nụ cười nào ta thấy nhớ khôn nguôi
Không có muốn làm thơ... thành thi sĩ
cũng không ao ước ở văn đàn
ta chỉ muốn làm thơ cho với bạn
chút ân tình cô đọng nóng ran ran
Cứ làm thơ tức còn yêu em lắm
dẫu có xa có cách biệt dặm ngàn
ta đã nói đã ví von rồi rắm
Sao vẫn còn thấy nhớ mang mang.

ĐỖ PHAN XUÂN

CHÍN : Mày thấy nó vô buồng
với cô Loan hả ? (Đấm Ba Cửa)
Dóc mày ! Còn bà già nữa sao ! Bà
già nó đau, còn nằm trong nhà lú.

BA CỬA : Bà dậy rồi. Tao thấy
bà bưng bả đi mua cá. Tao nghe
bà nói với lại, biểu cô Loan đóng
cửa, hong cho thẳng quýt đi lang
bang đâu hết. Bà đi rồi, tao mới
bộ tới gần hong nhà, dòm qua
cửa sổ. (Đứng thừ mặt)

HAI ĐỨC : Hừm (phun nước
miếng)

CHÍN : Rồi sao, Ba ! (Vỗ Ba
Cửa)

BA CỬA : Rồi sao khi gì. Nó ở
trong buồng, tao đâu có thấy mẹ
gì. Chỉ nghe hai người nói chuyện.
Cô Loan biểu nó bỏ đồ rách để
bộ đồ sạch sẽ. (Im một giây, vô
đầu) Không biết sao cô Loan
thương thẳng quýt đó dữ vậy hong

biết. (Đấm tay vào nhau) Tui muốn
đam nó chết quá anh Hai à. Chín.
Hay là tao với mày lặn dao trong
minh, chờ dịp lặn nó chết.

CHÍN : Anh tính sao anh Hai ?
HAI ĐỨC : Để hong thẳng. (Đi,
kéo lê súng)

BA CỬA : Để hong thẳng ! Coi
bộ anh Hai teo rồi.

CHÍN : (Lớn tiếng) Nó là quýt,
súng bắn hong chết, đâu phải
người ta.

BA CỬA : Tao hong tin. Chắc
bữa đó anh bắn hong trúng chỗ
nhược. Mày thì nhát gan đâm tằm
bậy tằm bạ. (Im một giây) lần này
tao sẽ lặn nó. Tao sẽ núp ở bãi
biển, thấy nó là tao lặn chết ngắc.

CHÍN : Tao ớn rồi.

BA CỬA : Tao sẽ làm một mình.

CHÍN : Thôi mày ơi.

BA CỬA : Mày nhát như thỏ đế.

CHÍN : (Lớn tiếng) Kia chị Hai !
Đi đâu đó chị Hai !

LIỄU : (Vô) Kia chú Chín, chú
Ba. Thấy anh Hai Đức đâu hong ?

BA CỬA : Ủa ! Anh mới đứng
với tui.

CHÍN : (Chỉ tay) Anh mới đi rồi
này chị Hai. Chắc anh đi xuống
bãi biển.

BA CỬA : Ủa. Anh ra bãi biển.
Hong chừng anh đi kiếm thẳng
Nam.

CHÍN : (Hích Ba) Ba !

BA CỬA : (Nhăn nhó) Ai đa !

LIỄU : (Kinh ngạc) Anh kiếm
ai ? (Khàn khàn) Anh kiếm ai,
chú Ba ? Anh kiếm ai, chú Chín ?

CHÍN : Đâu có kiếm ai, chị Hai.
Thằng này nó nói tầm rường vậy
mà. (Cười) Ha ha ha ha. (Nín cười
ngang).

LIỄU : (Nhìn theo hướng Chín,
bật lòi) Nam ! Trời ơi !

CHÍN : (Nhảy lên) Thằng quýt
Lucifer ! Thằng quýt Lucifer ! (Kéo
Ba Cửa chạy) Thằng quýt Lucifer ?

BA CỬA : (Ngoái lại) Đâu ? Đâu ?
Nó đâu Chín ? (Bị kéo tuột đi)

LIỄU : (Đứng ngây ra. Nam vô, rào
bước về phía cửa nhà thờ, không
đề ý đến Liều. Y phục của Nam đã
khác hẳn).

LIỄU : (Vội theo, bật kêu) Anh
Nam ?

NAM : (Đứng lại, ngạc nhiên.
Liều tiến tới) Chào bà.

LIỄU : (Rưng rưng) Chào bà ? Anh
chào điện gì vậy ? (Nhìn Nam) Bộ
anh quên Liều rồi sao ?

NAM : A, Liều ! Té ra bà là chị
Liều. (Lễ phép) xin lỗi chị, tôi phải
vô gặp Cha xứ, có chút công chuyện
(Đi).

LIỄU : (Ngần người một giây,
Vung chạy theo) Anh Nam !

NAM : Tôi gặp làm, chị Liều.

LIỄU : (Nam tay áo Nam) Tui
cũng cần nói chuyện với Nam.

NAM : (Nắm xuống tay áo, rồi
nhìn Liều, Liều buông tay Nam
đem đem) Chuyện gì đó chị
Liều ? (Im một giây, chị nói đi,
chị Liều).

LIỄU : (Lắc đầu, chua xót) Không
án lỗi Nam. Tôi không nói chuyện
gì hết. (Cười) Xin lỗi chú Nam. Tôi
chỉ mừng chú còn sống.

LOAN : (Tắt tắt bước vô) Anh Nam
(Bước tới, ôm tay chàng, muốn
khóc) Anh Nam. Sao anh đi nhà thờ
mà không cho em hay ?

NAM : Anh cần gặp Cha xứ. Anh
có chuyện quan trọng phải nói với
Cha xứ.

LIỄU : (Lớn tiếng) Nam muốn
tố cáo tội giết người của anh Hai
Đức phải không ?

LOAN : (Kinh ngạc). Cái gì ? Ai
giết người ?

LIỄU : Cô bồi chổng cô thì biết.

LOAN : Có thiệt không anh Nam
Có thiệt anh Hai em giết người ?

LIỄU : Không. Anh Hai cô chỉ
tan tội mưu sát em rề. Anh và 2
tên đồng lõa đã bắn và đâm Nam
nhiều lát dao, đục xác xuống biển.
Nhưng chưa giết người. Vì nạn
nhân còn sống đây.

LOAN : Có thiệt không ? (Dò
đăm người Nam) có thiệt không
anh Nam ? Có thiệt không chị Liều ?
Làm sao chị biết được chuyện đó ?

LIỄU : Làm sao tôi biết ? (Cười)
Anh Hai cô đã thú nhận với tui.
Anh thú nhận ngay sau khi thực
hành tội ác.

LOAN : (Hét lên) Bao giờ ? Anh
thú nhận hồi nào ?

LIỄU : Có sợ gì mà phải la lớn.
May phước chổng cô còn sống, cô
còn sợ gì nữa.

NAM : (Hoang mang, ghê sợ) Chị
Liều, chị không nên đùa rồn !

LIỄU : Đùa rồn ! Ha ! Anh muốn
dấu Loan chuyện đó. Tôi thiệt
không ngờ có ngày anh sống sót
trở về, trở thành một người chổng
cáo quý như vậy.

LOAN : Có thiệt như vậy hong
anh Nam ? Anh muốn dấu em ?
Anh hong muốn cho em biết
chuyện đó ?

NAM : Không. Anh không hiểu
chị Liều nói gì hết.

LIỄU : Anh không hiểu tôi nói
gì hết ? Ha ! (Lớn tiếng) anh hãy
giải thích cho Loan no hiểu tại sao
anh mất tích ngay bữa anh cưới
vợ.

LOAN : Trời ơi, anh Nam. Có
thiệt vậy không ?



NAM : Chị Liều nói tiếp đi.

LIỄU : Không, tôi không nói
nữa. Đó là chuyện của anh. Đó là
chuyện riêng của anh với anh Hai
Đức. (Đi ra)

NAM : Trời đất.

LOAN : Trời đất. Bây giờ em
hiểu rồi. Anh Hai em đã lập mưu
giết anh từ bữa mình làm đám
cưới. Không phải anh tự ý bỏ em,
trốn đi xa.

NAM : Anh không hiểu gì hết.

LOAN : Anh đừng dấu em nữa.
Anh Hai em thù anh. Anh Hai em
ghen với anh chỉ vì chị Liều. (Quả
quýt) Em phải thưa với Cha xứ
(Định đi).

NAM : Loạn ! (giữ Loan) chính
anh cần thú tội với Cha xứ.

LOAN : Thù tội ! Thù tội gì !
NAM : (Ngập ngừng, khổ sở)

Anh là kẻ tồi tàn, khốn khổ. Anh
đã lường gạt em; lường gạt mọi
người. (Gõ Loan) Anh sẽ thú tội
với Cha xứ rồi đi khỏi chỗ này.

LOAN : (Hoảng) Trời ơi, anh
nói chi kỳ vậy.

NAM : Đúng thế. Anh không
hiểu chị Liều nói gì hết. Anh
không hề bị mưu sát. Anh không
biết em, không biết Hai Đức, không
biết cả bà già mà anh kêu là mẹ.
Anh đã tiếm đoạt địa vị của người
khác Anh đã lợi dụng tình yêu
của em.

LOAN : (Lảo đảo, ôm đầu)
Trời ơi, trời ơi.

NAM : Anh không phải là
chồng em. (Đau khổ) Loan ! Loan
yêu dấu. Xin em tha tội cho anh.
(Đổ Loan) Loan ! Loan yêu dấu.

LOAN : (Rên xiết) Trời ơi, trời
ơi., (Gõ Nam, nhìn chàng, run rẩy)
Anh nói... Anh không phải là Nam ?
(Nam gật đầu) Anh là ai ? (Bật khóc)
anh là ai ?

NAM : Xin em tha tội cho anh,
Anh là...

LOAN : (Vội bật miệng chàng)
Anh là chồng em. Anh là tất cả
những gì yêu quý nhất trên đời.
Anh Nam ! Em lạy anh. Đừng làm
em sợ. Đừng làm cho em nghi ngờ
anh. Hôm nay là ngày em sung
sướng nhất đời.

NAM : Loan !

LOAN : Chúng ta hãy về nhà.
(Ôm tay Nam, áp vào mặt) Anh
đừng bỏ em. Em chỉ người đàn bà
xấu xí và ngu ngốc. Nhưng em đã
là vợ anh, trước mặt Thiên Chúa
và mọi người. Anh đừng làm em
sợ. Anh Nam. đừng làm em sợ.
(Nàng ôm Nam, úp mặt vào cổ
chàng, thì thầm) Anh Nam, anh yêu
dấu. Đừng làm em sợ.

NAM : (Hôn tóc nàng, cảm động)
Chúng ta hãy về nhà. (Ôm Loan,
đưa đi)

LOAN : Chắc má cũng về nhà
rồi đó. (Hôn Nam) Anh yêu dấu,
anh yêu dấu.

— Nam và Loan ra hẳn. Sân khấu bỏ
vắng vài giây. Khán giả nghe thấy tiếng
sóng biển ri rào, ri rào, như một tiếng
thở dài. Rồi Hai Đức tiến vào, kéo lê
khẩu súng, như một người mất hồn. Y
đứng sừng, nhìn nhà thờ, rồi cúi đầu
lâm đầu.

HAI ĐỰC: Lạy Chúa ! Xin Chúa tha tội cho con. Con đã phạm tội giết người, chỉ vì lòng con yếu đuối. (Lớn tiếng) Ma quỷ đã thúc đẩy con, xúi cớ giết thẳng Nam. Ma quỷ đã xô đẩy con xuống địa ngục. (Lắc đầu, bàng hoàng). Nhưng nó không chết. Nhờ ơn Chúa, con chưa phạm tội giết người, con chỉ can tội mưu sát. (Đau khổ) con sẽ ở tù để đền tội. Con sẽ đi ở tù.

CHÍN: (Vô, thì thào) Anh Hai ! Anh Hai Đực ! (Buồn thảm) chắc thẳng quỷ nó tố cáo tội mình rồi anh Hai.

HAI ĐỰC: Hừm.

CHÍN: Chắc nó đã thừa với Cha xứ. Tui với Ba Cửa thấy nó xăm xăm đi vô nhà thờ. Nó đi một mình.

HAI ĐỰC: Hừm.

CHÍN: Lúc nó tới đây, tui tui đang nói chuyện với chị Hai. Tui tui phát chạy. Tui nghe chị Hai kêu tên nó: «Anh Nam».

HAI ĐỰC: (Như choàng tỉnh ngủ) Hả ? Mày nói sao ?

CHÍN: Tui nghe có vậy thôi. Chị Hai kêu «anh Nam». Có vậy thôi hai đứa tui sợ quá, chạy mất đất.

HAI ĐỰC: Hừm. (Nhỏ nước miếng)

CHÍN: Anh tỉnh sao ?

HAI ĐỰC: Mày nghe vợ tao kêu thẳng Nam ?

CHÍN: Tui nghe. Ba Cửa cũng nghe nữa.

HAI ĐỰC: Rồi hai đứa làm gì ? Hai đứa đi đâu ?

CHÍN: (Hơi sợ) Anh Hai.

HAI ĐỰC: (La) Nói mau. Vợ tao cũng còn thương thẳng quỷ đó phải không ?

CHÍN: Tôi hông biết. Tôi hông biết. (Lùi).

HAI ĐỰC: (Giơ súng lên) Nói mau. Tui nó đưa nhau đi đâu ?

CHÍN: Tôi lạy anh mà, anh Hai. Tui hông biết. Anh đừng bắn tui tội nghiệp mà. (Lùi sát rìa sân khấu, quay lại, reo lên) Trời ơi, chị Hai. Chị Hai cứu em, chị Hai. (Chạy đi)

LIÊU: (Vô) Trời ơi, anh điên rồi sao anh Hai ?

HAI ĐỰC: (Bỏ súng xuống, nhỏ nước miếng) Hừm.

LIÊU: Anh giết người một lần chưa đã sao ?

HAI ĐỰC: (Lầm lì) Tui còn giết nữa, giết nữa. Giết cho chết hết tội gian phu, dâm phụ.

LIÊU: (Gào hét) Anh chửi tui đó phải hông, anh Hai Đực !

HAI ĐỰC: Hừm (Nhỏ nước miếng).

LIÊU: Anh tưởng tui sợ cái mặt anh sao ? Anh dám bắn tui thì bắn đi.

HAI ĐỰC: (Lầm lì) Có còn thương thẳng Nam.

HAI ĐỰC: Hừm ! (Nhỏ nước, miếng, hất Liêu chúi đi, bước ra)

LIÊU: Tôi còn thương nó. Tôi thương nó hoài. Thương cho tới chết.

HAI ĐỰC: Có là giống đờn bà lang chạ.

LIÊU: Đúng vậy đó. Tui lang chạ. Tui ngoại tình. Có chồng như anh bộ sung sướng lắm sao. (Hét) Anh hồng bằng một góc thẳng Nam. Anh không bằng móng chùn của nó.

HAI ĐỰC: Nó phải chết. Tui sẽ giết nó. (Xách súng đi)

LIÊU: (Túm lấy Hai Đực, la) Làm gì mà giết nó. Anh làm gì mà giết người ta.

LIÊU: (Nhảy chồm) Bớ người ta ! Quân giết người ! Thằng Hai Đực giết người ! (Lặng đi một giây, kinh hoảng) Trời đất ơi, trời đất ơi ! (Chạy đến đập cửa nhà thờ) Cha ơi ! Cha ơi ! Có án mạng ! Có án mạng ! Anh Hai Đực anh đi giết người ! Cha ơi ! (Nhìn thấy Cha xứ hiện ra, cuống cuồng, lạy Cha, mau đi cứu anh anh Nam, Anh Hai Đực lại xách súng đi bắn anh. Mau đi Cha ơi, Cha ơi.

CHA XỨ: (Ho) Thủng thẳng.

LIÊU: Trời ơi ?

CHA XỨ: Con nói lại đằng hoàng Cha nghe.

LIÊU: Anh Hai Đực xách súng đi bắn anh Nam.

CHA XỨ: Hả ? Có thiệt không Hai Đực nó mới hứa với Cha là bỏ qua hết chuyện cũ.

LIÊU: Hông phải chuyện cũ. Hông phải chuyện cũ mà Cha.

CHA XỨ: Không phải chuyện cũ ? (Ho) Nghĩa là sao ?

LIÊU: Tui con mới gây lộn. Anh nghi con còn thương anh Nam.

LIÊU: Giờ anh xách súng đi kiếm anh Nam rồi. Anh đi xuống bãi bên !

CHA XỨ: (Kinh hoảng) Lạy Chúa tội. Phải đi mau, đi mau để ngăn nó lại. (Cha xứ rảo bước. Liêu theo sau. Hai người bỗng khựng lại. Hai tiếng súng sấm nổ liên tiếp.)

LIÊU: (Kêu rú) Trời đất ơi ! Nó bắn rồi ! Trời đất ơi ! (Liêu chạy lao ra ngoài nhưng Cha xứ nhắm mắt làm dấu.)

CHA XỨ: (Run rẩy) Lạy Chúa là đáng trọn lành. Xin Chúa che chở cho các con cái Chúa. (Chấp tay, cúi đầu).

CHÍN: (Hốt hải chạy vô) Lạy Cha, anh Hai Đực bắn chết người. Anh bắn hai phát trúng ngay đầu.

CHA XỨ: Lạy Chúa tội. Lạy Chúa tội. (Lớn tiếng) Hai Đực đâu rồi ?

CHÍN: Thừa cha, bị bắt rồi. Lối xóm nhào ra, bắt anh Hai Đực giải xuống Quận.

CHA XỨ: Tội nghiệp. Tội nghiệp thẳng Nam.

CHÍN: Thừa cha nói sao ?

CHA XỨ: Nam là kẻ tội lỗi. Nhưng bữa nay trở về, nó đã thay đổi, nó đã biết ăn năn. Hai Đực không nên giết nó.

CHÍN: Thừa Cha, anh Hai Đực đâu có bắn trúng anh Nam.

CHA XỨ: Hả ? Không phải Nam bị bắn ?

CHÍN: Dạ. Không phải Nam bị bắn. Người bị bắn chết là anh Ba Cửa !

CHA XỨ: Ừ ! Sao kỳ vậy !

CHÍN: (Bối rối) Dạ, bị... bị Ba Cửa núp ở ngoài bãi biển, lén đâm anh Nam. Hông dè Ba Cửa nhào ra thì nhắm đúng lúc anh Hai Đực bắn.

CHA XỨ: A !

CHÍN: Anh Ba Cửa lãnh đủ hai viên đạn ngay đầu...

CHA XỨ: Lạy Chúa tội. (Làm dấu) Cha phải đi coi một chút. (Đi)

CHÍN: (Nói lớn) Thừa Cha, con kéo chuông nghe cha.

CHA XỨ: Ừa. Kéo chuông (ra hẳn).

CHÍN: Kéo chuông báo tử. Phải kéo một hồi chuông báo tử.

(Đi vô. Sân khấu vắng. Tiếng chuông báo tử vang lên, thô lỗ, mạnh mẽ, điên rồ...)

MÀN HẠ



HẠT CÁT CÔ ĐƠN

Gió lạnh nào thổi đến hồn này
Giã buốt rồi ta cũng muốn rét thêm
Cát biển trắng một mình ta ôm gối
Người tình đi (rời) ta mãi mãi cô đơn
Xin mưa đi (cho) ta về miền lạnh giá
Đề hồn ta mãi mãi biến thành băng
Ta ôm đàn dạo khúc tình ca
Khúc tình ca mà ta thường ru ngủ
Biên khơi ơi hãy cùng ta nhé
Dạo lên bãi đàn mỹ nhân ngư
Như cây thông luôn màu xanh e lệ
Muôn đời thề thiết khúc buồn tênh

Đêm dưng hết đề ta ngồi như tượng
Xót thân ta và xót cho cuộc tình
Như một lần ta hôn em trên cát
Hết rồi hết thật rồi em ơi.

TRẦN THIÊN THU

CHÚC NGÔN

Gởi lại cho em nụ cười mới chín
Lời yêu thương, nước mắt xót xa đời
Tay rét mướt khi sương mù thoáng hiện
Ảnh lạc loài xưa tuổi trẻ rong chơi
Nhắm mắt đi em đêm rồi cũng đến
Súng trên tay anh đã mở an toàn
26 tuổi, bốn năm tròn — cảm nín
Anh phải nói gì với nước Việt Nam
Hãy ngủ nghe em lời ru trái phá
Môi mẩn nồng ầu yếm đầu si mê
Anh gục mặt bước trên vùng đất lạ
Nghe không em từng tiếng súng vọng về ?
Gởi lại cho em những lời thắm chập
Giọt lệ đầy ăm mực áo hoa phai
Nến lửa cuối anh không về đối mặt
Xuân năm này mình vĩnh viễn chia tay
Cầu xin cho em mộng hồng son phấn
Anh thì đạn thu tính tuổi chinh yên
Ngán cách em, anh — mặt dòng sông vắng
Thuyền tình mình theo con nước xa miền.

NGUYỄN HỮU
(kbc 4017)

RU TÔI

Tôi ru tôi ngủ một mình
Bù ai cực khổ đau binh buổi này
Truân chuyên chất ngất ai hay
Đảo điên tâm trí tháng ngày nhân gian
Mắt tôi ứa nư hoa vàng
Hồn tôi sao cũng tác tan lạ đời
Đã lâu oan nghiệp luân hồi
Phận thân mấy nổi một thời bơ vơ
Người đi buổi đó ra chờ
Tôi ru tôi mãi từng giờ thiết tha.

NGOẠI THUY KHANH
6-70 Đà Lạt

NỖI BUỒN CÚI MẶT

(Cho Hoè)

Làng du nửa kiếp sương mù
Hồn nghe nỗi nhớ thiên thu vọng về
Mắt lòa một cõi hôn mê
Thấp đèn trong động nhớ về nước non...
Lửa trời đốt cháy môi son
Lệ xanh gió cát một dòng bi ca
Run run lá trút thu già
Chim đơn trốt loạn... quí ma hình hài !
Bên bờ... cúi mặt buồn xuôi...
Trong cơn trường mộng còn nuôi giọt sầu
Giảm hồn giữa ngục thương đau
Nghe trầm hương lạnh, trắng sao tắt tàn
Gót thăm bài quạnh đi hoang
... Trong nỗi tiếng khóc ngơ ngàng sửa mướn.

NGUYỄN KHÉ

CHÍNH PHỤ

Cũng trong cơn nước lưu đầy
Vớ cơn binh lửa nhớ ngày, đêm trông
Đốc cao sai vô ngựa hồng
Bỏ vùng êm ả, đất vàng tương tư
Chân mây theo kiếp ngục tù
Người trong khung cửa thấp chờ tin xa...

oOo

Nào hay ngựa rừ xương khô
Con chim trống đà hư vô... về nguồn.
TRƯƠNG TỔNG

Trung lập Lào

Bên Âu Châu có nước Thụy sĩ được hưởng qui chế trung lập từ hơn một thế kỷ nay. Hiệp Ước Paris và Hội nghị Vienne năm 1815 giữa các nước Âu Châu công nhận tình trạng trung lập vĩnh viễn của Thụy sĩ. Có người cho rằng Thụy sĩ được sống thanh bình trong tình trạng trung lập bao nhiêu năm nay cũng nhờ các ngân hàng cả. Ngân hàng Thụy Sĩ là nơi gửi tiền của bao nhiêu tỷ phú, chánh trị gia và tướng lãnh đủ mọi quốc tịch. Khi các chánh trị gia và tướng lãnh cả hai phe đều có tiền gửi ở ngân hàng Thụy sĩ thì tất nhiên quý vị ấy không muốn biến đất Thụy sĩ làm chiến trường. Vì sau mỗi cuộc chiến, phe thắng phe bại đều có thể về hưu trí tại một căn nhà nghỉ mát ở Thụy sĩ cả.

Gần đây có một tờ báo loan tin mấy ông tướng VN mở chương mục lớn ở các ngân hàng HK. Bộ Tài chánh VNCH đã cực lực minh xác rằng thêm bộ không hề biết một chương mục nào của các sĩ quan cao cấp VN ở các ngân hàng Mỹ. Nếu các nhà băng Mỹ cứ làm ầm ĩ kín đáo và để dài như vậy, hy vọng mai sau nước Mỹ cũng được Trung lập hóa.

Ở Á Đông bên ta có nước Lào được hưởng chế độ Trung lập có quốc tế bảo đảm bằng 2 bản hiệp ước Genève 1954 và 1962. Nhưng nước Lào không có ngân hàng cho các ông bự tứ xứ gửi tiền, không có «liệu dưỡng viện» cho các chánh khách hồi hưu tứ xứ đến nghỉ mát và dưỡng bệnh. Vì vậy mà nền Trung lập của Lào nó cũng lèo lẻo.

Trước thì BV xử dụng đất Lào để chuyển quân vào Nam. Sau thì Mỹ mượn đất Lào làm nơi ném bom chặn đường quân CS. Nay đến lượt Nam Việt mượn đỡ xứ Lào ít bữa làm chỗ đánh Cộng.

Số phận Trung lập của Lào không khá được. Chỉ khi nào các đàn anh chưa cần đụng nhau lớn thì đàn em còn Trung lập được thôi. Thế Trung lập đó không thể dịch ra là «đứng giữa» như nhà dân biểu có đơn Lý quý Chung dịch, mà phải dịch là nằm giữa.

Nằm giữa những thằng đang đánh nhau thì thế nào cũng có lúc thằng này có đâm lên đầu, thằng kia nó đập lên bụng. Chỉ dám la bai bai chờ không dám cựa quậy. Đó là tình trạng của ông hoàng Phuma hiện nay.

Chờ ngại Ngô Lào

Khi TT Thiệu truyền lệnh tiến quân qua Lào thì chắc hẳn ông đã nắm được những yếu tố bảo đảm. Yếu tố bảo đảm quan trọng nhất là sự yểm trợ và tiếp viện của không quân Mỹ. Cho nên TT Thiệu mới nói trước rằng quân ta chỉ đánh sang Lào một cái rồi về (diễn giải ra chữ nhỏ là giới hạn trong không gian và thời gian).

Nhưng bão táp của nước bạn đồng minh như thế nào?

Chắc hẳn đại sứ Buôn Cờ đã vung tay tuyên bố với Tổng thống VN rằng:

Đường xa chờ ngại sang Lào

Trăm điều này cứ trong vào một ta

ÔNG ĐẠO CÂY



Thưa, đó là lời tuyên bố lịch sử của ông đại sứ Thúc kỳ Tâm,

Nếu quý vị quên, thì chúng tôi xin kể sơ lược về tiểu sử của đại sứ Thúc kỳ Tâm,

Ngài quê ở huyện Tích, châu Thường sống vào đời Gia Tĩnh triều Minh bên Tàu. Người ta thường gọi ngài là Thúc Sinh. Đại sứ Thúc Sinh đã tuyên bố với Thủy Kiều trước khi rủ nàng Kiều mang quân sang Lào rằng:

Đường xa chờ ngại Ngô Lào

Trăm điều này cứ trong vào một ta.

Sau đó quả thực đại sứ Thúc Kỳ Tâm đã can đảm và anh dũng khước lóc 2 lần để cứu Thủy Kiều. Lần thứ nhất khi bố ông Đại sứ đi xa về, thấy con trai lấy gái giang hồ làm vợ, bèn đi cớ bắt. Quan bắt Thủy Kiều tra khảo, Đại sứ Thúc kỳ Tâm bèn khóc một đường mùi mẫn. Lần thứ hai, Thủy Kiều bị Hoạn Thư bắt cóc về làm đầy tớ, Đại sứ Thúc kỳ Tâm không làm sao cứu nổi vợ nhỏ, cũng đành rớt nước mắt.

Nay quân ta sang Lào cũng không rõ đến bao giờ mới hết «giới hạn về thời gian». Sang đánh một cái rồi rút về thì làm sao chặn họng quân Cộng sản trên cái con đường Hồ chí Minh? Mà đồng quân lại để chặn họng cộng quân thì ai sẽ chịu được «chiến phí» cho?

Coi chừng đến lúc chúng ta phải trả chiến phí cho quân đồng minh Lào nước bạn đánh giặc chúng ta vui! Hãy coi chuyện ở Cộng Hòa Khơ Me:

Mưu kế Khơ Me

Phó tổng thống Kỳ khuyến cáo... chánh phủ

rằng «coi chừng, sa lầy ở Lào thì khôn!» Vì quân ta làm sao trả ra 3 mặt trận Việt Miên Lào được?

Phụ họa cho lời cảnh cáo của ông Kỳ, trung tướng tư lệnh vùng ba chiến thuật đã mô tả tình trạng quân đội VNCH đang sa lầy trong quân đội Kampuchea.

Sa lầy như thế này: Một đơn vị Kampuchea đang phối hợp hành quân với quân đội Việt Nam Cộng Hòa ở Soài Riêng bỗng dưng «một ngày đẹp trời» bằng khoảng «quá» viên sĩ quan tiểu đoàn trưởng Kampuchea rủ mấy lính ra quốc lộ, quả giang xe chở nước ngọt lên thủ đô nhảy đầm và nhậu! Thế là quân lính Kampuchea cũng ý ra. Quan đã đi rồi thì lính còn đánh đấm chi nữa? Lính chủ đã ý ra thì lính khách là lính ta còn cựa quậy chi được?

Thí dụ thứ hai là viên tư lệnh quân khu Soài Riêng rủ quân ta cùng hành quân. Bỗng đến ngày tiến phát, thì quan tư lệnh lại lên hành quân lẻ ở Nam Vang. Hành đã đời ở Nam Vang rồi, quan mới bỏ về, ngơ ngác viết văn thư hỏi: «Sao các ông lại hành quân vô khu vực tôi?»

Thí dụ thứ ba là những đồn nót do QĐVNCH thiết lập, trao cho quân đội KPC thì đồng minh lại không chịu nhận.

Kết quả là quân đội VNCH sẽ rất lúng túng. Các đồng minh cần uống rượu, nhảy đầm, chơi gái. Quân ta thì cần đánh giúp CS xong rồi còn phải về nước. Không lẽ cứ đánh đấm cù nhảy mãi ở xứ Chùa Tháp?

Ông Đạo Cây suy nghĩ mãi thì thấy một giả thuyết giải thích lý do thái độ vừa đánh vừa chơi của các đồng minh quan quân Cộng hòa Khơ me.

Nguyên ủy thế này: Mấy tuần nay nghe nói chính phủ VNCH yêu cầu chính phủ Miên chịu đỡ một phần chiến phí, Quân Việt sang đánh Cộng ở đất Miên, tuy là để giữ nhà mình nhưng cũng có phần giữ nhà họ bạn. Nay chính phủ VN phải trợ cấp mỗi người lính Việt sang Miên 100đ 1 ngày. Hai ba chục ngàn lính ở tiền tuyến 6 tháng, cũng tốn bọn! Vậy xin nước anh em Cộng Hòa chia bớt chút dính tiền phí chớ?

Nhưng người anh em Khơ Me đâu có nhẹ dạ bỏ tiền ra.

Nên mới có chuyện lính Miên đang đánh trận bỗng nghỉ ngay xương bỏ đi nhảy đầm.

Nếu các bạn đồng minh cứ tà tà nhảy đầm không chịu đánh, thì sẽ đến lúc chính phủ VN phải nan nỉ quân đội nước bạn giả bộ đánh đấm chút dính cho vui.

Quân đội nước bạn sẽ làm giả không chịu. Nếu quân ta có nan nỉ ý đòi quá sức thì quân bạn sẽ đặt điều kiện là chính phủ ta phải trả một phần chiến phí thì các chiến sĩ Kampuchea mới chịu đánh. Bắn một phát súng là phải trả 10 tỷ. Quân lính làm việc có giờ, hết giờ lãnh thù lao. Buổi trưa, buổi tối, có đánh đấm phải coi như giờ phụ trội, tính gấp đôi.

Khi đó bên ta sẽ phải nán nỉ nước bạn đừng đòi chiến phí. Đáp lại, nước bạn cũng nên xin quân ta đừng đòi chiến phí. Thế là huề, xỉ xóa vụ chiến phí luôn.

Vấn chuyện chim Cút

Tuần trước bản đạo đã trình bày ảnh hưởng của chim Cút đối với nền chánh trị Giao chỉ, nhất là đối với các nữ chính khách.

Nay lại có thêm một số tin tức tiên quan đến nền chính trị chim Cút. Trong tuần qua Sài Gòn trải qua một cơn sốt về chim cút. Có người kêu là cơn bão. Có người kêu là trận giặc, hay là Loạn Cút nhưng các chánh khách, có khiêu khiêu chính trị thì kêu đó là cuộc cách mạng chim Cút!

Một chánh khách đang dự tính ứng cử Tổng Thống nhiệm kỳ 1971 — 1975 đã nghĩ thấy tình hình dân chúng đang nở nức rủ nhau đi nuôi Cút, nên đã quyết định lập một liên danh lấy tên là liên danh chim Cút, dấu hiệu 2 con chim Cút!

Hình như hầu hết các giới đồ sộ đi mua chim Cút về nuôi đều là công chức và quân nhân. Thứ 1 là vì họ không có cách nào xoay sở ra tiền nữa nên mới đi nuôi chim. Đó là hy vọng sau cùng họ, trong cái nền kinh tế 2 củ hành này (diễn nôm chữ song hành). Giới thương gia, công kỹ nghệ giàu có thì đâu có thể nuôi chim. Còn giới lao động thì làm chi có tiền mua chim về nuôi (có lúc lên gần 2 chục ngàn một đôi).

Vì vậy Liên Danh Chim Cút dấu hiệu 2 con chim Cút đã phỏng theo chương trình người cày có ruộng mà tung ra khẩu hiệu tranh cử:

Người cày có ruộng

Quân — Công có chim.

Với 2 khẩu hiệu này hy vọng đợp được khá bọn phiếu.

Lại thêm một nguồn tin nữa là có lẽ đương kim tổng thống và phó tổng thống sẽ không ra tranh cử nhiệm kỳ tới nữa mà trở về nhà đọc sách, trồng bông và nuôi chim Cút. Một quan sát viên chánh trị tại Làng Ông Bà Chiêu tuyên bố rằng trong lúc toàn dân háo hức đi mua chim Cút về nuôi, hai ông Chánh, Phó quyết về nuôi chim là theo nguyện vọng của toàn dân vậy.

Tin sau cùng do các quan sát viên thăm quyền ở Làng Ông Bà Chiêu tung ra là nhiều vị dân biểu sẽ không ra tranh cử kỳ này nữa, vì thấy kỹ nghệ dân cử chưa phát đạt bằng kỹ nghệ chim Cút. Quý vị đó sẽ trở về nuôi chim Cút. Có điều đáng lo ngại là chim của quý vị dân biểu không lớn được, vì đã bị mang tiếng là teo.





KHA TRẦN ÁC

Vui buồn về Cút

Cút hiện nay là một vấn đề thời cuộc làm mờ nhạt cả vụ hành quân Hạ Lào, vụ Appollo 14 đổ bộ cung trăng, vụ bầu cử T. thống 71 v.v.. Trong lịch sử đã có vụ loạn Cút cuộc cách mạng Cút. Chế độ đế nhị cộng hòa có thể đổ sụp vì Cút. Bằng cớ là nền giáo dục hiện thời đang bị tan rã vì Cút. Một tỷ dụ cụ thể ở trường tư thục lớn nhất Thủ Đô: Hưng Đạo, có hàng chục ngàn học sinh, một số lớn giáo sư đã bỏ dạy học, bỏ giờ học, để về nhà nuôi chim Cút, vì chỉ cần nuôi bốn đôi chim Cút là kiếm tiền hơn đây 48 giờ một tuần. Một giáo sư của trường, nuôi Cút phát tài quá lúc nào cũng mê mẩn vì Cút, đêm đêm, vào lớp học miệng luôn luôn lầm bầm «Cút, Cút» khiến học trò tưởng thấy đuôi Cút hết khối lớp.

Những huyền thoại, chuyện vui buồn về Cút nhiều vô kể, ly kỳ hấp dẫn hơn chuyện Ba Xi, chuyện Martine.

Vua Cút hiện thời là Trung tướng Nguyễn Hữu Cú có trại Cút ở Phú Lâm hơn 100 ngàn con. Tục truyền rằng khi ông Cú bị «đầu dây chính trị» ở Hongkong, ngoài công việc ngồi buồn rãi hàng dài lần tặn, ông còn nghiên cứu về Cút, và khi trở về nước, ông tạm xa lãnh chính trị, mần nê nuôi Cút và hiện nay ông là một tỷ phú Cút, mỗi ngày lời hàng chục triệu. Những kẻ hoàn nhĩ, hoặc ghen ghét thì cho rằng ông phải ra cái vụ kiếm bạc tỷ vì muốn nuôi Cút để sau này, khi cần sẽ có lý do chứng minh cái tài sản khổng lồ ông

thủ đắc trong thời gian làm Phó Thủ tướng kiêm Tổng trưởng Quốc phòng.

Người thực sự trở nên tỷ phú Cút là Hoàng Tế Philip Hà thượng Nhân, chồng của bốn báo chủ nhện. Các đây 4 tháng anh «đi tìm» 1 người nghèo, người sạch, đánh tổ tôm 10 hậ hậ gom tới 9. Một đôi khi, anh mần áp phe, thì mần 1 cách rất nghệ sĩ, rất lãng ba vi bộ. Nhưng một buổi sáng đẹp trời, anh nổi hứng bán cái xe Mazda cá tàng lấy 600 ngàn, mua Cút về nuôi. Sau bốn tháng, anh kiếm được trên 20 triệu, không những đánh tổ tôm không hậ gom, còn gom cả cho bạn bè. Mỗi lần anh đánh xì p ê, thì mang 500 chim Cút theo, đi tiền toàn bằng chim Cút, tổ, thẩu cây toàn bằng chim Cút. Nhưng chưa hết chuyện: Chim cút vốn là giống đa dâm, làm tình 24 giờ trên 24 giờ, Hà thượng mần nuôi Cút, cũng lây bệnh Tề Tuyên của chim Cút, anh hồi xuân trở lại, luôn luôn ngứa ngáy thích mần tình. Anh cộng tác với báo Chuông Việt ở số nhà 82 đường Yên Đỗ, sát bên số 82 là một ổ nhện hạng «luyệt» mỗi ngày anh tới tòa soạn nộp bài, đều tạt qua ổ nhện, «ấy» một phát. Đặc biệt là anh trả công việc «ấy» bằng chim Cút, khiến bà chủ rất khoái, liệt anh vào hàng thượng khách, nuông chiều anh rất mực, có của ngon vật lạ em nào ngoan nhất, trình nhất đều dâng anh. Báo Chuông Việt mới phát hành được một chục số, mà số mợ Fu bì đã được thu được gần hai trăm chim Cút đã chứng tỏ anh «ấy» đi rồi đến mực nào.

Vì Cút mà nên duyên vợ chồng

thì có cặp Rogers — Thu ở đường Hiền vương. Rogers là một Thiếu tá Mỹ. Thu là một nữ sinh viên luật con một công chức nghèo, ông Bach. Thu không yêu đàn Giao chỉ yêu Mèo Rogers. Nhưng ông bố già Bach không tán thành cuộc tình duyên Rogers — Thu nhất định không cho hai người lấy nhau. Phong trào chim nổi lên, ông Bach mần chim Cút bên đặt diện kiện với con gái: «Mày bảo thằng Rogers nếu nhập cảng được 500 chim cút trắng, Tuxedo, và 500 chim cút trắng, thì tao cho chúng mày lấy nhau là Cha ời! Được lời như chơi tám lạng, không dư cái gì khó khăn, đây bích mô kim, chứ chim Cút thì có ngay. Chưa đầy nửa tháng, Rogers đã mần sinh lễ, không phải 1 ngàn con chim Cút, mà là 5 ngàn con chim Cút thuộc đủ các loại quí nhất. Rogers Thu lấy nhau mang nhau cút đi Mỹ, để ông già sống với đàn chim Cút 5 ngàn con của ông.

Tiểu rằng phong trào Cút đã tới lúc xẹp, chứ nếu phong trào tiếp tục bành trướng thì Đầu Gối sẽ trở thành tỷ phú, không phải vì nuôi chim Cút, mà bằng hai cách sau đây:

— Trước hết là lồng ấp chim Cút. Những lồng ấp trứng của ngoại quốc mang về VN không xài được, vì chạy bằng điện, mà điện VN thì bị cúp hời, trứng không nở nổi. Người VN chúng ta vốn thông minh, đầu óc sáng tạo, bèn chế ra cái lồng ấp bằng đèn dầu, lồng ấp bằng đèn dầu vừa rẻ vừa thuận tiện trứng nở tới 80% nhưng vẫn chưa thấm thía gì với cái lồng ấp mà Đầu Gối vừa sáng chế. Thế này tới lần vô cùng vì áp vào

lồng đèn gaz mỗi cái lồng ấp bằng đèn gaz chỉ tốn 3 ngàn đồng trứng nở tới 90%. Nhưng trời già độc địa, ghen ghét kẻ tài ba, Đầu Gối vừa sáng chế ra cái lồng ấp chạy bằng đèn gaz, mợ sản xuất được mấy cái đầu tiên, chưa kịp xả ra thị trường thì phong trào Cút bắt đầu xuống.

— Thứ hai là thuốc bổ thận làm bằng cứt chim Cút. Các bạn có biết tại sao nhiều nhân viên bệnh viện Grall đi mua cứt chim Cút với giá 250đ một ký không? Thừa rằng đề các bác sĩ nghiên cứu, làm thành thuốc bổ thận, vì chim Cút làm tình 24 giờ trên 24 giờ, là giống dẻo dai nhất trên phương diện sinh lý, cứt chim Cút có rất nhiều chất bổ thận. Đầu Gối đã nhờ mấy được sĩ và đồng y sĩ hiệp lực phân tích cứt chim Cút, chế 1 thứ thuốc bổ thận, có hiệu lực gấp nghìn lần thứ thuốc «chai cầu bổ thận» Đầu Gối chỉ sợ phong trào Cút đi xuống, không mua được cứt chim Cút, thì thật là một tai vạ lớn lao cho nền y học, cho sự trường thọ của kiếp người, vì Đầu Gối cần mua rất nhiều cứt chim Cút, 100 ký cứt chỉ lấy được một milligramme tinh túy để làm thuốc bổ thận.

Phong trào chim Cút làm nhiều người trở thành tỷ phú, đồng thời làm nhiều người khuynh gia bại sản, tự vẫn vì Cút, cho ta nhiều bài học. Bài học đáng giá nhất là bài học về tâm lý quần chúng. Tâm lý quần chúng là cái gì khó khạo nhất, ngày thơ nhất đều uốn nắn đặt giầy lăm, tâm lý quần chúng Việt Nam, mặc dầu với kinh nghiệm máu lửa của hai mươi năm chiến tranh, vẫn là thứ tâm lý khó khạo cho nên một cặp chim Cút mới lên giá bằng giá một lạng vàng. Các chính khách không biết lợi dụng tâm lý này để nắm vững quần chúng, thì quả là đồ tồi.

Vụ núi Ốc

Đầu Gối kể chuyện 1000/o có lực dưới đây, nhưng xin bạn đọc đừng tin là có thực, vì tin là có thì thì sẽ không hiểu nổi đời là cái gì đâu gì, chiến đấu là cái gì?

Cách đây vài tháng các báo có đăng một tin do một dân biểu tiết lộ là hơn 10 lãnh tụ của Mặt trận tại phong Miền Nam trong đó có

Huỳnh tấn Phát đã bị tóm trọn ở. Sự thực về vụ đó như sau:

Núi Ốc ở biên giới Miền Việt là một miền no man's land không ai kiểm soát, Việt cộng hoặc các tổ chức buôn lậu như đảng Buồm Trắng thường tụ tập nơi này. Một đêm tối trời nọ, một số nghĩa quân đang lúc đối, rủ nhau đi ăn cắp gà mần thịt. Họ mặc đồ đen, vác súng AK, lẫn mò vào một ngôi chùa nọ. Họ bàng hoàng thấy trong nhà chùa đèn đóm sáng chum và khoảng trên 10 trụ đang hội họp. Thì ra các lãnh tụ Mặt trận giải phóng (!) đang hội họp, có cả một tiểu đoàn, tiểu đoàn 90 bố trí canh phòng, nhưng số dĩ các anh em nghĩa quân đi ăn cắp gà lọt được vào chùa, vì các «đồng chí» thấy anh em nghĩa quân vận đồ đen, vác súng AK thì cứ đinh ninh là «đảng ta». Không hỏi han gì. Các anh em nghĩa quân thì tưởng là bọn buôn lậu đang họp, bèn trở ra, báo cáo với trưởng đoàn nghĩa quân, bất thỉnh lính áp vào bắt trọn ở các lãnh tụ trời gồ lại. Xét hỏi cán cứng, các anh em mới toát mồ hôi thấy đó là Huỳnh tấn Phát và toàn bộ các tay gộc của Việt Cộng. Quân đội được báo động. Các trưởng lãnh Việt Mỹ đồ số tới. Trưởng Mỹ xin lãnh mấy tay gộc để đề phòng mọi bất trắc... Ta đồng ý. Nhưng chỉ ít ngày sau, các chiến sĩ đã từng dự cuộc bắt trọn ở lãnh tụ VC tin lại nghe Huỳnh tấn Phát bỏ bỏ lên tiếng ở đài phát thanh VC, và các báo loan tin rằng vụ Huỳnh t. Phát bị bắt chỉ là tin vịt? Còn các chiến sĩ đã tự tay bắt Huỳnh tấn Phát thì được giải thích rằng: «Không nên bắt Huỳnh tấn Phát, vì bắt thì TC sẽ nhả vó, chiếu tranh sẽ kéo dài. Thà để chiến tranh tàn lụi như chiến tranh đang tàn lụi lúc này là hơn».

Lời giải thích kể trên, các bạn có nuốt được thì cổ mà nuốt. Vì không nuốt cũng không xong.



NHÌN XUỐNG

trên plateau cát búng
ta nhìn phan thiết cũ
ngọn tháp nước màu vàng
tàng cây xanh mùa đông

trên plateau nửa đêm
ta thấy đỉnh tà đồn
đèn phare quay từng vòng
miền quê ta nơi đó
khu tam giác ma lâm
lộ chợ chiều an phủ

trên plateau sương mù
nghe buồn cơn biển động
đền cầu giăng ngoài khơi
hỏa châu tàn góc núi

trên plateau mấy năm
dấu chân đầy đụn cát
bên năm mồ mới tỉnh
người chết ngoài mặt trận
người xe mỹ cán đường
người chết đêm pháo kích
và cây cỏ buồn xanh

trên plateau nhìn xuống
ta thương quá đời mình
cánh tay xuôi tội nghiệp
buồn tình nên ngó quanh
ta thương thành phố xưa
mỗi ngày ta qua đó
thật tự nhiên vô cùng

ĐÔNG THUY

Nhiều chuyện lạ về chiến lược trong trận Hạ Lào

bài của TRẦN TRIÊU VIẾT



LỜI TÒA SOẠN :

Về cuộc hành quân Hạ Lào, ý kiến các chiến lược gia Việt Nam rất mâu thuẫn. Duy có bài của nhà binh luận T.T. Việt trên Chính Luận lập luận khá vững vàng vì sát thực tế. Do đó, Đời mạn phép đăng tải dưới đây bài báo của Trần Tr. Việt để bạn đọc có tài liệu nhận định...

Trong những ngày này, mỗi người đều đã trở thành chiến lược gia và ai cũng là chiến lược gia tại ba cấp. Nhất là các vị dân biểu và nghị sĩ, các lãnh tụ chính đảng, càng là chiến lược gia tài giỏi hơn ai. Dĩ nhiên, kẻ viết xin thừa nhận mình không phải là chiến lược gia, chỉ đi nghe lóm những người biết chuyện, rồi về thuật lại, và xin dành đề tương lai phê phán sự phai quấy của những dự đoán.

Đề sang bên những tuyên ngôn của các phe phái có tánh chất chánh trị một chiều, bài này chỉ xin nêu lên vài khía cạnh chiến lược của trận đánh, vào lúc nó mới ở giai đoạn I.

Những lời phê phán...

Người ta đang đua nhau phê phán, mỗi người nêu lên một khía cạnh của trận Hạ Lào. Rồi người ta lại phê phán những quan điểm lẫn nhau. Ai cũng

là chiến lược gia, trong khi những chiến lược gia cười tùm. Chiến cuộc nay đã đi quá xa, đến nỗi những chiến lược gia tại ba cấp của Đệ nhị Thế chiến cũng thấy mình lạc lõng.

Có mấy ông dân biểu bảo rằng « đánh vào Hạ Lào là sẽ lại sa lầy, rồi đến đời nào mới ra được! Đã sa lầy và khốn khổ ở KPC rồi ». Và họ bảo : « Chỉ nên đánh úp một cái rồi rút ra ngay, vậy thôi ».

Nhưng có những người nhà binh tự hỏi không biết cái sự sa lầy ở KPC là ở chỗ nào ? Thì sau những trận đánh tan hoang vào các mật khu CS Lưôi Cầu, Mỏ Vẹt, v.v... đến nay vẫn còn đánh nữa, nhưng cái đó không có nghĩa là sa lầy. Quân lực KPC vẫn dần dần mạnh lên, và không còn để lộ những cảnh thảm hại như lúc đầu.

Những trận đánh vừa qua, ở quốc lộ 4 KPC, là để giải đi một tình trạng khó khăn vốn có từ lúc đầu, như vậy có nghĩa là vẫn tiến triển, chứ không phải sa lầy. Và chẳng, thời sau này vẫn chỉ có chừng 1 sư đoàn VN hành quân giúp Kampuchea, và 1 sư đoàn chịu trận thay cho cả chục sư đoàn khác được nghỉ ngơi, và dân chúng VN khỏi cực khổ nguy hiểm như vậy là có tiến chứ không phải sa lầy. Rồi cuối cùng lại đến cuộc tấn công của 25.000 quân lên mặt đồng béc Kampuchea nhằm hướng Hạ Lào như vậy càng là tiến chứ không phải kẹt.

Một chánh trị gia khác nghĩ rằng phải dùng đến

bom nguyên tử mới xong. Nhưng người nhà binh mỉm cười mà bảo rằng « Bom nguyên tử mà ăn, nhằm gì ! Bất quá 1 trái bom nguyên tử cỡ nhỏ kiểu baby, dọn sạch 1 khu vực bằng một cây số vuông. Máy bay B.52 kích không tốn nhiều : chỉ cần 20 chiếc, mỗi chiếc mang theo 30 tấn bom, trải xuống cách khoảng đều đặn, cũng xóa được một khoảng 1 cây số vuông.

Nhưng chưa cần xóa 1 khoảng 1 cây số vuông : 3 chiếc B.52 đi oanh tạc có phần chính xác và lợi ích hơn là trải cả một tấm thảm bom.

Nhiều nhà chánh trị nói đến sự quan trọng của một thứ bản quay (plaque tournante) của toàn cõi ĐĐ. Người ta nhắc lại chiến lược gia Tây phương từng nói rằng CS mà đoạt được Hạ Lào, thì cả ĐĐ sẽ rơi rụng : bước phía Đông chiếm VN, bước phía Nam chiếm Kampuchea, bước phía Tây chiếm Thái Lan.

Cái bản quay thật là lợi hại. Chiếu bản đồ thấy Hạ Lào đứng giữa ĐĐ. Thế cho nên phải đánh Hạ Lào để không cho phe Cộng chiếm Hạ Lào.

Người nhà binh lại cũng cười nữa, vì đã nhiều năm nay, phe Cộng vẫn chiếm cao nguyên Bolovens với các vùng then chốt như Atopeu rồi, họ đâu có đánh trả được ra ba phía để chiếm trọn ĐĐ ? Có vị nghị sĩ lại lo xa rằng Cộng quân BV mà nắm được Hạ Lào, vững rồi, thì TC sẽ tới và đại chiến sẽ bắt đầu ; cho nên ta đánh Hạ Lào là phải. Đó thật là một lập luận theo kiểu đại chiến lược gia quốc gia, và rất lợi cho lập trường của phe Mỹ để dẫn vào trận các ông chủ hòa. Trong thực tế, đó chỉ là một cách giải thích cho cuộc hành quân mở trận Hạ Lào của phe Đồng Minh, giải thích đó rất lợi cho Mỹ để xử dụng trong nội bộ Mỹ và trên trường quốc tế. Trong thực tế, kẻ nào nắm được Hạ Lào thì đáng sợ thật — nhưng kẻ đó phải có sức mạnh vượt bậc, bất chấp B.52, để được quân lực Đồng Minh thì mới trở nên nguy hiểm được. Mà đã bất chấp được B.52 và để được quân lực Đồng Minh, thì cứ việc tràn qua Bến Hải mà đi, hà tất phải sang Hạ Lào mà kiếm đường ?

Chỉ có một yếu tố đáng kể : đường mòn Hồ chí Minh

Muốn tuyên truyền cho Mỹ thì bảo rằng « tại sự Cộng quân chiếm Hạ Lào rồi đánh tan hoang ở ĐĐ, nên Đồng minh phải đánh vào » Nhưng nói cho khách quan, thì chuyện rất đơn giản : chỉ có chuyện cắt đứt đường mòn Hồ chí Minh và thanh toán vùng hậu cần của CS ở Hạ Lào, vậy thôi. Khi đó, hi vọng chiến cuộc sẽ vào một giai đoạn mới, có lợi hơn cho phe Đồng Minh và cũng hi vọng hội đàm Ba Lê tiến triển.

Còn như quân lực Đồng minh có muốn nhắm những mục tiêu nào khác hơn nữa — tỷ dụ như đánh ra BV — thì đó là chuyện có thể có, nhưng là chuyện sau, tùy thuộc một vài yếu tố chưa xảy ra.

Người ta hiểu rằng tất cả những gì xảy ra trong vòng vài năm nay đều thuộc một kế hoạch đã ấn định từ lâu để thanh toán chiến tranh.

Giai đoạn 1 là cởi gỡ nội địa VN khỏi các đơn vị CS, như là ở các đồng bằng Trung Việt và ở Cao Nguyên.

Giai đoạn 2 là phá các mật khu trong nội địa : chiến khu I, chiến khu C.

Giai đoạn 3 là xóa các mật khu CS ở biên giới KPC và làm cho Cộng quân mất hết thế lợi tại KPC, mất đường tiếp vận nước đổ.

Giai đoạn 4 là tiến quân vào Hạ Lào, ngăn chặn đường Hồ chí Minh và làm cho toàn bộ quân viễn chinh BV mất đường tiếp viện. Và, trong phạm vi chiến tranh thụ động và tự vệ của chiến lược Mỹ, đến lúc đó là hòa bình phải đến. Còn như Mỹ để đánh ra BV, thì đó là chuyện khác, tùy thuộc nơi thái độ của quân lực BV có đánh qua Bến Hải, có dồn binh vào Hạ Lào hoặc có dám mở rộng ở Trung Lào vào Bắc Lào hay không.

Cuộc dàn quân chưa từng thấy trong lịch sử Đông Nam Á

Thật không ai có thể ngờ rằng quân lực của 5 nước : VN, Ailao, Thái lan, KPC, Mỹ lại đồng thời kéo đến quây lấy vùng Hạ Lào. Chẳng cần một cuộc liên minh quân sự kiểu minh ước ĐNA, nhưng lại hoạt động ăn ý đúng khớp hơn là những nước trong một thể liên minh chặt chẽ nhất.

Có những nguồn tin không chính thức báo rằng cuộc dàn quân đến 200.000 quân của VN.

Nhưng nói là của 5 nước thì đúng hơn. Tin chánh thức báo : có 20.000 quân VN và 9.000 quân Mỹ tiến vào vùng biên giới Quảng Trị, và thêm 20.000 quân VN thuộc quân khu 3 và 5.000 quân Kampuchea hành quân hỗn hợp tiến vào vùng tây bắc Kampuchea, nhắm phía Hạ Lào. Nhưng chắc rằng quân lực Việt Mỹ cũng phải chuyển đến vùng biên giới Lào ở địa phận Thừa Thiên và vùng biên giới Kampuchea tiếp giáp với cao nguyên Trung Việt. Thêm vào đó là quân lực Ai Lao và quân lực Thái ở phía tây Hạ Lào.

Rất có thể con số 200 ngàn la con số đúng, và như vậy thì đó là cuộc chuyển quân lớn lao nhất trong lịch sử Đông Nam Á.

Chuyển quân xong rồi để làm gì ? Đó là câu hỏi mà người ta nêu lên, — và đây chính là dịp để các nhà chiến lược luận đoán. Tất cả những tin tức của các giới am hiểu (không phải để tuyên truyền), cho biết rằng lần này phải đánh thật lớn, chính các tướng lãnh ở quân khu Hạ Lào, của quân đội Hoàng gia Lào cũng quyết tình đánh mạnh, đánh lớn, dù cho Cộng quân Bắc Việt có đánh lớn ở Bắc Lào.

Người ta hiểu ngầm về sự kiện đó : một là các tướng Lào ở Hạ Lào không cần đến chánh phủ Lào ở Vạn Tượng có thể đã được sự bảo đảm của Mỹ về việc sẽ làm cho quân BV phải rút về trong trường hợp Bắc Lào bị đánh, và cách tốt nhất để làm cho quân BV phải rút về, là đổ bộ ở miền Bắc.

Rầm rộ dàn quân rền rang

Sau một tuần rầm rộ đề dãn quân, và làm như đánh ngay lập tức, bộ Tư Lệnh Mỹ loan báo rằng cuộc dàn quân ở biên giới đã xong, và họ hãy dừng lại tại đây. Như vậy có nghĩa là trận đánh vào Hạ Lào sẽ không còn là một trận đánh bất ngờ, như ở các mặt khu tại Kampuchea, và kể như Mỹ dành cho phe Cộng quân có thời giờ để định liệu về những diễn tiến sau này của trận đánh.

Một thái độ như vậy của Mỹ (thái độ dàn quân thật kỹ chưa đủ) được suy diễn theo nhiều cách:

1.— Mỹ dàn quân làm như đánh ngay nhưng lại tuyên ngôn chưa đánh, là để cho Nga sô và TC phản đối rầm rộ rồi bị hố, là vì Đồng minh chưa thật sự đánh Lào. Hoặc Mỹ làm cho phe bờ cõi nổi lên vì một chuyện không hề xảy ra, đợi cho tất cả dư luận xep đi và quên với sự kiện đánh Hạ Lào, rồi Mỹ mới cho tiến quân.

2.— Vùng rừng núi biên giới Quảng Trị còn cần được sửa sang lại (nhất là lập phi trường, lập các kho tiếp tế ết xăng, các kho tiếp tế đạn dược các căn cứ v.v) cho thật đầy đủ rồi mới tiến quân trong những điều kiện thuận lợi hơn.

3.— Tập trung thật nhiều, quây lấy Hạ Lào, và oanh tạc thật mạnh, là để tạo sự đe dọa tối đa buộc Cộng quân có sợ thì phải mau mau tháo chạy về phía Bắc, như vậy quân Đồng Minh có thể chiếm Hạ Lào mà không phải hy sinh nhiều sanh mạng.

4.— Phe Đồng minh đã chắc ở một chiến lược toàn diện nên không cần phải dấu diếm, không cần đánh bất ngờ. Biết đâu không phải là cái mẹo tập trung quân để như cho đại quân của BV kéo xuống vùng Hạ Lào, và do đấy để trống mặt Bắc, và quân VNCH khi đó sẽ đổ bộ vùng Thanh Hóa chẳng hạn? Biết đâu như cho quân BV đến tập trung, rồi Mỹ sẽ dùng B-52 để oanh tạc?

5.— Lại giả sử như BV đề phòng bị đánh sau lưng mà không cho đại quân tiến xuống Hạ Lào, thì lại biết đâu phe Đồng Minh sẽ nhân thời cơ đó, đoạt lấy Hạ Lào rồi tiến đánh vùng Nam BV qua ngã mấy đèo ở rặng Trường Sơn trong mấy tỉnh Nghệ An, Hà Tĩnh và do đấy khóa luôn mấy đèo?

Việc binh thật là thiên hình vạn trạng, biến hóa khôn lường, không thể đoán trước một cách xác đáng được.

Duy mục tiêu cuối cùng để phá khu vực hậu cần Hạ Lào của CS, cắt đường HCM và lập đường Quảng Trị — Savaanakhet thì chắc phải có.

Chiến lược tại Lào phải tùy theo những vấn đề chính trị rộng lớn

Trước khi xét đến những vấn đề chiến lược tại Lào, cần phải xét đến những vấn đề chính trị rộng lớn và rất phức tạp tại ĐNA.

Trước hết, cần phải gạt ngay giả thuyết TC sẽ phản ứng mạnh bằng cách đánh sang Bắc Thái, Bắc Lào, hoặc giả thuyết Mỹ sẽ dùng bom nguyên tử. Từ lâu, TC rất khôn khéo đại gì gây đại chiến, để

rồi bị Mỹ, Nga, Trung hoa Quốc gia, Đại Hàn, xúm vào mà xâu xé. Mỹ cũng không đại gì mà xư dụng bom nguyên tử để rồi chịu đủ thứ hậu quả về tinh thần và vật chất, nhất là B-52 quá đủ rồi.

Chuyện bom nguyên tử Mỹ hay những cuộc chuyền quân của CS chỉ dùng để làm dọa nhau mà thôi.

Nhưng có một khó khăn rất lớn cho Mỹ, đó là những phản ứng có thể có của Bắc Việt, nếu Mỹ Việt tấn công Hạ Lào. Mất đường mòn HCM, BV sẽ quay sang đánh lớn ở Thượng Lào và quân Hoàng gia Lào sẽ không chống đỡ nổi.

Có những nhà quan sát cho rằng có thể hoàng thân Phouma Lào sẽ bị lật đổ.

Chúng tôi từng toan tin Phe Quốc gia Sananikone hạ tối hậu thư cho hoàng thân Phouma phải bỏ đường lối Trung lập, tham gia minh ước Việt Thái Lào Miên. Tin đó vừa được các hãng thông tấn quốc tế xác nhận, bảo rằng ông tổng trưởng Ngon Sananikone đưa cho hoàng thân Phouma và các tổng trưởng đòi những điều như đã nói trên, và có lẽ là hoàng thân Phouma sẽ bác bỏ đề nghị đó. Những chuyện đó đáng để chúng ta nêu lên một vấn đề chính trị rất quan trọng.

Như chúng tôi đã thuật trong một bài trước hồi 1969 Mỹ đã giúp tướng Phoumi Nosavan đánh đ rỗi được hoàng thân Phouma nhưng BV đã phản ứng bằng cách đánh mạnh và kết cuộc là mọi người phải đi đến Hội nghị Gen eve và một chánh phủ liên hiệp 3 phe ra đời. Ngày nay, nếu Mỹ Việt chiếm Hạ Lào hoặc nếu hoàng thân Phouma bị lật đổ, chắc chắn là Cộng quân BV phải đánh lớn ở Thượng Lào, chỉ trừ trường hợp họ không dám liều vì sợ Mỹ đổ bộ sau lưng họ tại miền duyên hải BV.

Nhưng CS lại vốn liêu, và vẫn có quyền nghĩ rằng Mỹ sẽ không bao giờ dám đổ bộ BV. Hoặc cứ để cho Mỹ Việt đổ BV, họ cứ đánh Thượng Lào cái đã.

Với những dự đoán như vậy, Mỹ Việt và HT Phouma không có lợi nếu cứ tính một kế hoạch đưa Ai Lao và thế liên minh sau khi tuyên cáo bỏ chủ trương trung lập.

Dự đoán của chúng tôi tùy theo mục tiêu Mỹ:

— Nếu Mỹ đã quyết định đổ bộ BV và có thể cả chuyện đánh TC nữa, Mỹ sẽ triệt để ủng hộ các đảng Quốc Gia Ai lao cướp lấy quyền, hoặc ép hoàng thân Phouma đổi chánh sách. Dĩ nhiên, trường hợp này, Mỹ phải đo lường và chịu tất cả các hậu quả.

— Nếu Mỹ chỉ thủ hẹp phạm vi vào việc giải quyết chiến tranh ĐD, thì Mỹ sẽ để hoàng thân Phouma giữ vững nền trung lập.

Hoàng thân Phouma sẽ tuyên cáo giữ vững nền trung lập và đồng thời, ông làm như không biết các chuyện Hạ Lào; hoặc ông bằng lòng để cho phần Hạ Lào tách khỏi nước Lào, khi đó sẽ có một vùng Hạ Lào, do các tướng Lào chống cộng trấn giữ, một vùng Thượng Lào, Trung

SẼ CHỜ EM ĐÊM NAY

ta thấp buồn mắt nển
nghe tiếng gió ca dài
trên dòng sông yêu mến
sẽ chờ em đêm nay

sau lưng vườn hoa sứ
trăm mình trong hương ngây
ta chút đời du tử
sẽ chờ em đêm nay

trải ra hồn hieu quạnh
phổ ngữ với hàng cây
ta một mình cũng lạnh
sẽ chờ em đêm nay

tim còn không trí nhớ
sương xuống rồi, ô hay
lũ sao kia vẫn thức
sẽ chờ em đêm nay

ta đã tàn mắt nển
lệ hồng xuống bàn tay...
sẽ chờ cơn mê đến
sẽ chờ em đêm nay

TRẦN BÁCH THY

ĐÊM HÀNH QUÂN

đêm từ vùng hành quân
suối xa đỏ muôn trùng
chim lạc bầu chiu chít
buồn nước mắt rừng rưng

ngày từ vùng giao tranh
xác bạn và xác thù
chiến chinh nào cũng thế
đó một lần hy sinh

mau sau còn tên tuổi
trong binh sử nước nhà
lỡ bây giờ mình chết
em đừng buồn nghe em

thôi xin em đừng khóc
non nước đầy điêu linh
mùa thu về ngán cách
sầu thương chuyện chúng mình

đêm từ vùng hành quân
đồi núi cao chập chùng
đôi tay ghì chặt súng
anh nghe lòng băng khuâng

PHẠM THUẬN

HOANG MANG

đứng chông chênh triển dắc
gọi to bầu sa mù
gặm nhấm loài cỏ độc
hát hoài bài phiếm du

đếm hết năm đầu ngón
đủ một vòng tịnh yên
gọi đúng ba ngàn tiếng
ôi một thời uyên nguyên

tôi ngã xuống hăm hờ
tôi bay cao bay cao
tôi buông lời cấm dõ
ôi tôi ở chỗ nào

dựng đứng linh hồn dậy
tốc bay tầm tay em
tốc bay vào chân mây
tốc buông bờ vai mềm

đứng chông chênh triển dắc
ôm một bầu sa mù
gọi đúng ba ngàn tiếng
ôi một đời âm u!

LỘC VU

Lào của ông Phouma tiếp tục theo chủ trương trung lập, — và theo chủ trương trung lập như vậy là để cho Cộng quân không có lý do tấn công.

Cái thế chiến lược tại Ai Lao là như vậy. Cái thế đó phải xuất hiện rõ ràng bằng cách này hay cách khác, trước khi cuộc tiến quân của VNCH, có Mỹ yểm trợ, bắt đầu.

Vấn đề là làm sao để trận đánh Hạ Lào khi thật sự diễn ra, thì Cộng quân không thể kiếm cơ đánh thông xuống vào Thượng Lào, hoặc là Cộng quân có đánh thông xuống vào Thượng Lào, phe Mỹ Việt cũng đã phải có chuẩn bị trước những biện pháp để ứng đối rồi, tỷ dụ như biện pháp đổ bộ BV hoặc đánh tập hậu như thế nào đó. Tuy nhiên, ngay cả khi các vấn đề chánh trị chiến lược nói trên đã có rồi, vẫn có thể có một chiến thuật tấn công nào đó vượt ra ngoài sự tưởng tượng thông thường. Biết đâu rằng quân lực VN sẽ không phải tiến sâu vào đất Lào, mà các kết quả cũng đã tự nhiên đạt được. Là vì từ lâu rồi Mỹ vốn có 1 chiến lược B-52 mà họ cho là hiệu nghiệm; và nếu chiến lược đó lại cộng thêm với các phương tiện khoa học mới và những cuộc tập trung quân lớn lao để săn đuổi thì đã có thể cắt đứt được đường Hồ chí Minh một cách trọn vẹn mà không cần đến cuộc tiến quân. Trong thực tế, từ ngày mừng 4 Tết đến nay, đường Hồ chí Minh không còn nữa.

Những cách đánh mà quân lực Việt Mỹ Lào Thái có thể áp dụng

1.— Tập trung quân rồi đánh tràn sang Hạ Lào. Đó là hạ sách, trừ phi cố tình đánh như vậy để như cho Bắc Việt nhập trận rồi, đổ bộ mặt hậu, hoặc để biến một trận Hạ Lào thành một cuộc đại chiến.

Nếu quân VNCH tiến tràn sang Hạ Lào rồi, mà đại quân BV đánh phăng qua Bến Hải, hoặc từ trên Trung Lào kéo xuống đánh tạt ngang; hoặc cả những đám quân của họ ở Đông Bắc Kampuchea cùng tiến đánh theo thế gọng kềm thì sao? Khi đó, sẽ có những trận đánh loạn xạ ngẫu, quân VNCH, Thái, Lào ở mặt ngoài cùng nhập cuộc và kết quả cuối cùng thì phe Đồng minh vẫn có thể thắng được, nhưng không thể tránh khỏi sự thiệt hại nhiều quân.

Cách đánh bằng xung kích và xử dụng B-52 ở ạt

Một cách đánh thứ hai là xử dụng xung kích đánh theo lối xuất quỷ nhập thần. Có thể chiến thuật này sẽ được xử dụng trong lúc mào đầu. Tin tức đã loan báo: thoát một cái 5.000 BQ được tung xuống giữa cao nguyên Bolovens bằng trực thăng, rồi thoát một cái lại được bốc đi bằng trực thăng để lại ném vào chỗ khác. Có tin bảo rằng họ đáp

xuống để tìm phá 1.500 xe Molotova, nhưng chắc chắn là khó đúng (bởi vì nếu đã biết được có 1.500 xe Molotova ở phía dưới, thì dùng B.52 oanh tạc có phải tiện lợi hơn biết bao).

Bất buộc chúng ta phải nghĩ rằng đó là một lối đánh tung quân xuống, thoát ở chỗ này, thoát ở chỗ khác để cho đối phương hoảng loạn, mặt trận đối phương bị rối. Và cũng rất có thể là sau khi một đám Biệt động quân được ném xuống giữa khu vực Pathet, quân lực CS phải xông ra chiến đấu, thì họ sẽ bị phát hiện và sẽ làm mồi cho các đoàn máy bay B.52.

Ở đây, người ta biết thêm chiến pháp của trực thăng thật là vô cùng biến hóa.

Chỉ cần 100 chiếc trực thăng, có thể ở ạt ném vài ngàn quân xuống bất cứ nơi nào; vài chuyến bay của 100 trực thăng đó là đã có được một nửa sư đoàn mạnh mẽ để chiến đấu, và sư đoàn đó cũng có sẵn mọi thứ hỏa lực yểm trợ, nhờ các phóng pháo cơ thường và các loại siêu đẳng B.52, cũng nhờ cả các trực thăng chiến đấu mà hỏa lực mạnh bằng một diệt ngư lôi hạm?

Trận đánh Ai Lao trong thời kỳ đầu, đầu sao cũng đã có hình thức trên. Liệu rằng cứ đánh như vậy mãi; cho đến lúc thắng? Hay chỉ đó là những trận mào đầu để thám thính thể dạn quân của phe Cộng quân trước khi đánh lớn hẳn?

3.— Cách đánh mà không cần dùng quân tiến sang Hạ Lào

Cách đánh này chỉ dựa vào sức mạnh của quân lực Ai Lao. Người ta biết rằng các tướng tá thuộc quân khu Hạ Lào đều thuộc vào phái quốc gia triệt để chống Cộng, và họ nhất quyết đòi đánh mạnh. Mặt hậu tuyến của họ có quân lực Thái Lan che đỡ. Trong thật tế người Lào không mấy ưa thích người Thái (họ còn thích người Việt Nam hơn), nhưng quân lực và tướng tá ở Nam Lào đều sẵn sàng cộng tác với quân Thái.

Ta thử tưởng tượng tự đặt mình là Võ nguyên Giáp. Khi thấy từng đợt hàng ngàn BQ VN thoát phóng xuống nơi này, thoát phóng xuống nơi khác ở Hạ Lào giữa vùng CS, ngoài ra có trên 30 ngàn quân Việt Mỹ nhồi vào mũi dùi Khe Sanh, Làng Ve, vùng núi Quảng Trị, và phía Tây Hạ Lào có quân Lào Thái tập trung, phía Nam Hạ Lào có liên quân Việt KPC đánh lên thì chúng ta sẽ ấn định một chiến lược như thế nào?



Nếu mạnh hẳn, quân lực BV có thể không ngại chi hết, chờ chiến trận xảy ra rồi đánh từ ngoài vào, hoặc vượt sông Bến Hải.

Nhưng Cộng quân BV lại không đủ sức mạnh, thì họ không dại để cho mấy chục ngàn quân của họ bị kẹt trong thế gọng kềm: họ cũng không dại đương đầu để rồi bị phát hiện và để làm mồi cho các đoàn B.52. Như vậy thì, cũng như bao lần khác, họ chỉ còn một cách đặc biệt nhất, khôn nhất, là chém về, tức là tháo chạy. Ở đâu cũng vậy, nhất là ở các vùng biên giới Kampuchea, tại các chiếu khu Mỏ Vẹt, Lưỡi Câu đầu nằm ngoài. Cộng quân đều khôn mà tháo chạy, để bảo toàn lực lượng hầu tiến đánh về sau.

Ngoài ra, Võ nguyên Giáp lại nhận thấy rằng quân lực Việt Mỹ không tập trung tại Kontum Pleiku để tràn thẳng sang Hạ Lào, mà lại tập trung tại mũi dùi cực Bắc, ở Khe Sanh, chỉ cách biên giới Bắc Việt một vài chục cây số, — như vậy thì quân VN có thể hoặc tính chuyện tiến sang tiếp xúc với quân Lào để khép vòng vây và chặn đường về của mấy chục ngàn quân BV đồng thời cắt đường Hồ chí Minh, nhưng cũng có thể tiến luôn bằng đường bộ ra Bắc, hoặc là chặn luôn ở đầu 3 ngọn đèo trong vùng Nghệ An Hà Tĩnh.

Chiến lược của Võ nguyên Giáp trước lối đánh và lối tập trung quân của Việt Mỹ sẽ như thế nào? Người ta nghĩ rằng Giáp sẽ không dại dồn hết quân xuống Hạ Lào và quyết tử chiến, để rồi bỏ trống BV; mà chính là Giáp sẽ cho lệnh rút quân khỏi Hạ Lào. Tức là Việt Mỹ không cần phải tiến quân sâu vào Lào, cần đánh dữ một cách ở ạt ở những nơi hiểm hóc là đủ để cho quân Giáp phải rút về. Tuy nhiên, Giáp rút quân về thì sau đó lại có thể cho quân tiến sang. Vậy có thể là vào lúc thuận tiện, quân VNCH và quân Lào sẽ cùng tiến quân để giao nhau và thực hiện một kế hoạch đóng nút.

Người ta không quên kế hoạch Mac Namara đạo nào.

Kế hoạch đóng nút

Có thể là tất cả các lối đánh trên đều tập trung làm một, và phân ra từng thời kỳ. Các trận xung kích, oanh tạc các cuộc điều động quân lực, sẽ khiến cho quân Bắc Việt tháo chạy. Khi đó quân VN và Ai Lao sẽ tiến bằng qua hệ thống đường mòn Hồ chí Minh, nối dài hàng rào Mac Namara ở dọc sông Bến Hải bằng một hàng rào băng qua Hạ Lào ở dọc xa lộ Đông Hà—Lào Bảo—Sanannakhet, mà Mỹ Việt Lào sẽ khởi công xây cất.

Hàng chục cây số bề dầy ở hai bên xa lộ đó sẽ được khai quang, như các chiến khu C, chiến khu D đã được khai quang. Một giải đất trống, không sinh vật sẽ được thực hiện, và chỉ cần vài trung đoàn trấn giữ cùng với một số trực thăng để dò quân khi phát hiện địch, ngày hay là đêm.

Kế hoạch khi đó thực hiện xong, phe Đồng Minh không động đến Trung Cộng, khỏi phải mở rộng chiến tranh, hòa bình có thể thực hiện dễ dàng.

Ý kiến các chính khách chiến lược gia

(tiếp theo trang 13)

Hiện căn bản để hai phe nói chuyện này giờ chúng ta Bắc tiến, chắc chắn sẽ có nhiều rắc rối về mặt quốc tế mà phần thất lợi sẽ xảy ra về phía ta. CSBV chưa hề bao giờ chính thức nhận nhận là mình (xâm lăng miền Nam). Bởi vậy chúng ta cần phải cân nhắc thật kỹ. Hơn nữa, điều không thể phủ nhận là hiện nay cả hai lãnh vực chính trị và xã hội của chúng ta đều ở trong tình trạng bị bi đát. Nếu không lo củng cố chính trị, xây dựng xã hội thì kết quả của một cuộc Bắc tiến, dù có thắng lợi chăng nữa, chắc nó cũng sẽ không thể tồn tại, hưởng hờ cuộc Bắc tiến chẳng may lại thất bại gây ảnh hưởng xấu cho phương diện quân sự và chính trị của chúng ta.

Hỏi: Riêng về cuộc hành quân lên Lào này, theo ý ông: Nên hay không nên?

Trả lời: Vương Văn Bắc: Theo ý tôi, chỉ cần áp lực quân sự mà cộng quân đang đè nặng trên khắp bốn vùng chiến thuật và mặt trận Kampuchea cũng đủ để làm cho chúng

ta chống đỡ vất vả rồi, huống hồ nay lại gánh vác thêm một mặt trận Ai Lao nữa. Tuy nhiên cuộc hành quân này không nên thực hiện, nếu chúng ta quan niệm đây là một cuộc hành quân rất giới hạn nhằm thực hiện những mục tiêu chiến lược và chỉ ở lại một thời gian ngắn rồi rút về ngay. Nhưng tuyệt đối đừng bao giờ ta nên quan niệm đây là một cuộc hành quân chinh phục và bình định, vì như vậy chắc chắn chúng ta sẽ sa lầy không góc nổi đầu đây...

TRẦN VĂN TUYẾN: Nếu đây là một cuộc hành quân nhằm phá vỡ các căn cứ tiếp tế của địch rồi rút lui ngay thì không có gì đáng nói. Nhưng nếu chúng ta quan niệm đây là một cuộc hành quân lùng diệt địch thì đây quả là một điều đáng bi quan vì chắc chắn chúng ta sẽ bị sa lầy một cách nguy hiểm.

TRẦN CH. THÀNH: Riêng cuộc hành quân Hạ Lào, theo tôi nghĩ đây là một điều cần thiết. Nó chứng tỏ được sự vững mạnh của quân lực VNCH và làm suy yếu những hoạt động của địch trong tương lai. Nếu cuộc hành quân xảy ra sớm hơn thì cuộc chiến tại VN đã giảm cường độ đi rất nhiều. Khi hội nghị 1962 xảy ra, tại Lào, VNCH chỉ vốn vẹn mới đặt một tòa đại sứ và một phái đoàn dân sự vụ, trong lúc quân

Cộng sản đã hiện diện rất nhiều ở đây. Lúc đó nếu có một lực lượng VNCH tại con đường số 9 thì có thể đã chặn đứng được sự tiếp tế của CS và đường mòn Hồ chí Minh đã không thể trở thành một con đường chiến lược quan trọng. Vì thế cuộc hành quân Hạ Lào du diển ra hơi muộn nhưng còn hơn không. Tuy nhiên cuộc hành quân nếu chỉ có tính cách phá hoại xong rồi rút đi, thì được. Còn nếu cố tình ở lại, chiếm đóng đất Lào thì bất lợi vô cùng. Và một vấn đề khác cũng rất quan trọng mà ta cần phải lưu ý khi hành quân Hạ Lào là chúng ta nhớ cần phải tôn trọng chủ quyền quốc gia Lào cũng như sinh mạng tài sản của dân chúng tại đây.

LÂM LỄ TRINH: Tôi cho rằng nếu đây chỉ là một cuộc hành quân giới hạn và có tính cách cấp thời thì sẽ có lợi cho chúng ta lắm về phương diện quân sự trên chiến trường miền Nam. Dĩ nhiên chúng ta phải làm việc này thật lẹ như hành quân lẹ, tiêu diệt hậu cần địch lẹ, rút lui lẹ, và đồng thời ta và đồng minh, phải cố gắng giúp hai quốc gia Lào—Miền để họ có thể tự lực, tự cường bảo vệ lãnh thổ. Tóm lại, với cuộc hành quân vừa xảy ra, tôi không chỉ trích nhưng ái ngại một sự sa lầy. Và nếu một ngày kia sau cuộc hành quân Hạ Lào ta lại phải bao vây luôn Thái Lan thì... một quá đầy...

VIÊN NGỌT DỄ UỐNG

COTRACYN

MUA ĐỂ DANG TẠI CÁC NHÀ THUỐC TÂY

2 TRỤY SINH
(TETRACYCLINE + CHLORAMPHENICOL)

3 KHÁNG SINH
(SULFAMIDES)

SINH TỐ B12

SU CÔNG HIỆU
MANH LIỆT
CỦA

Triệu bệnh:

- BAN NÓNG, BAN CỦA
- THƯỜNG-HÀN
- CẢM HO, SÚNG PHỔI
- NHIỄM VI-TRÙNG
- GHỀ LỞ LOÉT, VẾT ĐAU
- SÚNG MỦ, LAM ĐỘC

VIÊN NGỌT DỄ UỐNG

CÓ GÓI THUỐC BỘT
RIÊNG CHO TRẺ EM

ĐỂ TRONG GIẤY THIẾT
CÓ HÌNH TRẢI TÌM

COTRACYN
HADZER

COTRACYN
HADZER

COTRACYN
HADZER

COTRACYN
HADZER

N. N. 55

84 N-BYT-QCDP

ĐỜI MUÒN MẶT • ĐỜI MUÒN MẶT

THỂ THAO

Bóng Tròn : Khởi tranh Giải Vô địch hạng Danh Dự

Bất ngờ, năm nay Tổng cuộc Túc cầu VN đã cho khởi tranh giải vô địch hạng Danh Dự rất sớm, trước cả hạng nhất và hạng nhì.

Trong năm ngoái đã không có hội vô địch để đại diện cho làng cầu xứ sở vì khi hội Quan Thuế đang đấu đầu trên bảng sắp hạng thì Tổng cuộc cho bãi bỏ Giải vô địch, viện lẽ giải này đã kéo dài quá lâu.

Năm nay có tất cả 12 hội bóng tham dự, tất cả đều là những bộ mặt cũ ngoại trừ hội Hải Xưởng mới thăng từ hạng nhất lên.

Tuần qua, các trận đấu đã diễn ra đúng như mọi người dự đoán. Những hội được mệnh danh là đàn anh đều ghi được chiến thắng trước đàn em : Tổng Tham mưu thắng Cảnh sát Đô thành 5.2. Công Binh thắng Địa phương Quân 3.2. Cảnh sát quốc Gia thắng Thương cảng 1.0, Hải Quân đánh bại Quang Trung 3,2 và Không Quân cũng hơn Quân Cụ 3.2, chỉ có một «đàn em» duy nhất : hội Hải Xưởng đã cầm chân cự vô địch Quan thuế.

Ngay khi trận đấu mới bắt đầu người ta đã thấy ngay sự tương phản giữa hai hội : Hải Xưởng toàn cầu thủ trẻ, có lối chơi mau lẹ, xông xáo mặc dầu trình độ kỹ thuật chưa được cao. Quan Thuế thì có kinh nghiệm hơn nhưng lại gồm toàn những «ông già» như Vinh, Quang, Chiêu, Bá và nhất là Có, với 44 tuổi anh đã nổi danh là cầu thủ già nhất của làng cầu đất Việt.

Vì vậy trước sự mau lẹ của Hải Xưởng người ta thấy cầu thủ Quan Thuế chỉ biết đi chứ không biết chạy theo banh. Thêm vào đó khán giả lại luôn luôn cổ vũ hội mới thắng hạng và sự vắng mặt của tiền nội Thuận đã làm cho đạo cán thành Quan Thuế chơi rất tan nát.

Trong bốn bàn thắng, hai bàn thắng của Chiêu cho Quan Thuế rất tầm thường, trái lại hai bàn thắng của Ngọc và Đa cho Hải Xưởng lại rất đẹp với một cái đá sừa lưng thủ môn và một cú sút soay mình.

Cầm chân được hội dẫn đầu trong mùa trước là cả một điều đáng khích lệ cho đội cầu trẻ. Tuy nhiên có điều đáng tiếc là nhà dùi dất Hải Xưởng đã biểu diễn vài cử chỉ khó coi khi thấy hội nhà bị dẫn trước vì quả phạt góc rất đúng luật của trọng tài tài. Làm dùi dất mà chưa hiểu rõ luật túc cầu chẳng ?

(DUY BÌNH)

NHÀ VĂN

Nguyễn đức Quỳnh sống lại

Sáu mươi ba tuổi tưởng chết đi rồi lại được sống. Khỏe mạnh và vui vẻ. Từ 35 kỷ đã lên thêm 13 kỷ nữa. Vừa cải tử hoàn sinh vừa cải lão hoàn đồng. Đó là ý kiến của bà Nguyễn đức Quỳnh.

Nhà văn Nguyễn Đức Quỳnh vừa cho đăng lại tiểu thuyết Hồn Mang trong nhật báo Gió Nam, xuất hiện trở lại trong văn giới và trên báo chí. Đồng thời ông cũng mới trải qua một cuộc phục sinh sau nhiều năm bị bệnh hành tẩu chết. Với một cái bao tử bất an khiến cho thân thể suy yếu, mấy năm nay Nguyễn Đức Quỳnh đã trở thành thân chủ thường xuyên của nhiều vị bác sĩ và đông y sĩ.

Vào cuối năm 1970 thì tình trạng sức khỏe của ông suy giảm rõ rệt. Tất cả các toa thuốc bác, thuốc tây được đổ vào dạ dày của nhà văn sống với 3 thế hệ này, nhưng cái dạ dày vẫn bất hợp tác. Điều khó khăn lớn nhất trong việc chữa bệnh cho nhà văn là ông rất ghét bệnh viện. Ngoài sáu mươi tuổi, ông đã đóng đinh thân xác vào không khí gia đình. Mang đến một căn phòng xa lạ trong nhà thương là điều không chịu nổi.

May mắn một người bạn của văn sĩ lại là bác sĩ Trần ngọc Ninh. Ông Trần ngọc Ninh đã phải hết sức khéo léo và cũng hết sức chịu khó mới đỡ dành được Nguyễn đức Quỳnh ghé qua Bệnh viện Bình dân một vài buổi để chụp hình quang tuyến» bộ máy tiêu hóa với một điều kiện phải hứa với Nguyễn đức Quỳnh là khi ông sắp chết phải đưa về nhà gấp. Công phu trị bệnh của BS. Trần ngọc Ninh thật hiếm có.

Nhưng nhà văn đã phải nằm trong Bệnh Viện Bình Dân suốt hai tháng rưỡi trời. Và số phận chưa cho chết, nên vị bác sĩ giải phẫu số một ở Việt Nam, ông Phạm Biều Tâm đã cứu sống phần còn lại của cái bao tử nhà văn. Khi bệnh nhân tỉnh dậy, bác sĩ Phạm Biều Tâm còn chỉ vào vết mổ trên bụng của bệnh nhân mà nói : «Vi cụ là một nhà thần mỵ cho nên chúng tôi đã cố khâu vết mổ này cho thật đẹp, kẻo khi cụ tỉnh dậy, nhìn thấy cụ lại giận tôi».

Sau một thời gian chiếm căn phòng 8 bis dành cho các bác sĩ ở BVBD, Nguyễn đức Quỳnh đã có thể trở về nhà ăn tết Tân Hợi. Căn phòng bệnh viện được bài trí để mang không khí gia đình vào cho bệnh nhân. Trên tường là bức đại tự hai chữ Bạch Vân cao hơn hai thước. Bộ tranh Thái Tuấn, bình hoa, chõng sách, trang tiểu thuyết Kim Dung chép bài thơ Sơn Pha Dương mở ra trên bàn. Và bà Nguyễn đức Quỳnh nữa.

Bây giờ thì nhà văn đã hoàn toàn hồi phục cả sức khỏe lẫn tinh thần hăng hái. Sau một tháng ra khỏi bệnh viện ông lại viết xong tập sách, mà chủ đề là phục hồi vị trí kẻ sĩ trong cuộc cách mạng nhân bản của thế giới. «Bây giờ ông ấy ăn rất khỏe. Và ăn gì cũng thấy ngon. Hạt cơm và vào miệng thấy ngọt như là hạt đồng đông». Bà Nguyễn đức Quỳnh kết luận như vậy.

Nếu từ nay đến năm 84 tuổi, theo tử vi là những năm rất tốt trong

đời nhà văn này, nếu Nguyễn đức Quỳnh sáng tạo thêm những tác phẩm nào, thì văn học sẽ phải thêm các tác phẩm của Trần ngọc Ninh và Phạm Biều Tâm. Nhất là bác sĩ Ninh, không những là một thầy thuốc, mà còn có vai trò một người bạn, mà chỉ có đức kiên nhẫn, sự khéo léo của ông mới mang được người ghét nhà thương lên tới bàn mổ.

(VƯƠNG HỮU BỘT)

SÁCH

Kim Các Tự

Tác giả : Yukio Mishima

Dịch : Đỗ Khánh Hoan — Nguyễn Tường Minh

NXB : An Tiêm

Vào đầu tháng 12 năm 1970 nhà văn Nhật Yukio Mishima mổ bụng tự vẫn làm xôn xao cả thế giới. Đám tang của ông mới được cử hành vào cuối tháng giêng năm 71 với khoảng 8 ngàn người đưa. Cuộc tự vẫn của ông đã đã làm cho dân Nhật có dịp tự nhìn lại nền văn hóa cổ truyền và học lại lịch sử Nhật. Tập chí Shincho số xuất bản vào tháng giêng đã phải tăng gấp đôi số phát hành vì đăng tải chương cuối cùng của bộ tiểu thuyết mới nhất của Mishima hoàn tất vào ngày ông tự sát. Đó là chưa kể một hậu quả bất ngờ là dân Nhật bỗng dưng thích mua gươm. Sáu nhà bách hóa ở Đông kinh đã bày bán gươm võ sĩ đạo và hàng trăm người đã mua với giá trên 1000 mỹ kim một thanh.

Nhưng Mishima trở nên được sùng mộ có lẽ không phải vì cách chọn cái chết của ông, mà vì các tác phẩm văn chương. Văn sĩ già Kawabata (giải Nobel 1968) luôn luôn nhắc đi nhắc lại rằng Mishima xứng đáng nhận giải văn chương Nobel hơn là chính ông.

Ngay trước tết Tân Hợi nhà xuất bản An Tiêm đã phát hành bản dịch Kim Các Tự của Mishima, công trình của hai dịch giả có tiếng là thận trọng Đỗ Khánh Hoan và Nguyễn Tường Minh.

Kim Các Tự là tên một ngôi chùa cổ hiện nay vẫn soi bóng trên mặt hồ tại cố đô Kyoto Nhật Bản, tuy rằng trong đoạn cuối chuyện, chú

tiều Mizoguchi của Mishima đã hỏa thiêu Kim Các Tự. Cuốn tiểu thuyết xuất bản năm 1959 (khi nhà văn được 31 tuổi) đã làm nhiều người Nhật hoảng hốt vì tưởng rằng ngôi chùa cổ từ thế kỷ 14 này đã bị cháy thật. Mà dù ngôi chùa đó bây giờ có bị ai đốt cháy thì tác phẩm của Mishima chắc chắn cũng làm cho nó trở nên bất tử.

Ngay từ đầu cuốn sách, chú bé Mizoguchi đã thuật rằng : « Ngay từ khi tôi còn thơ ấu, ba tôi vẫn thường kể chuyện về Kim Các Tự cho tôi nghe... Theo ba, trên trái đất này chẳng có một cái gì đẹp để cho bằng Kim Các Tự hết.

Thế là từ trang đầu cuốn sách cho đến trang chót, gần như bất cứ ở dòng nào, chữ nào ta cũng thấy hình ảnh Kim Các Tự phảng phất, khi ẩn khi hiện, Kim Các Tự óng ánh vàng trong bóng chiều tà.



Kim Các Tự im lạng u ẩn dưới ánh trăng. Kim Các Tự trong cơn bão lốc xoáy chạy quanh các ngọn đồi, rừng cây. Kim Các Tự trong cơn mưa tuyết. « Kim Các Tự hiện hiện ở khắp mọi nơi » (trang 11) « Kim Các Tự giống như một con tàu đẹp để đang vượt qua mặt biển thời gian » (trang 39)...

Tòa kiến trúc cổ đó là nổi ám ảnh của cậu bé, cho cả đến khi cậu cao đầu vào tu tập ở Kim Các Tự. Nổi ám ảnh đó là ám ảnh về cái đẹp, cái đẹp vĩnh cửu và tuyệt đối ngự trị trong vũ trụ của chú tiểu mặc tạt nói lắp. « Xin nói cho ta hay tại sao người lại đẹp như thế, tại sao người lại cần đẹp để như thế ? » (trang 63)

Chú bé Mizoguchi mắc tật nói lắp và vẻ mặt xấu xí. Đó là trở ngại ngăn trở giữa thế giới bên ngoài và nội tâm của cậu bé. Chính vì vậy mà nội tâm của cậu bé lại càng nung nấu sôi động mãnh liệt. Thế giới được biểu hiện qua các biến chuyển nội tâm đó. Một thế giới có Kim Các Tự và một thế giới không có Kim Các Tự. Thế giới gồm một bên là

những người biết đến Kim Các Tự, một bên là chàng người sinh ra không hề bận tâm đến vẻ đẹp của Kim Các Tự » (trang 105)

Chú bé say mê cái đẹp. Lúc đầu là vẻ đẹp của cô gái Uiko. Nhưng chú không làm sao chạm tay được cái đẹp. Chú nguyện rửa. Chú muốn hủy hoại. « Cái đẹp có thể tự hiển mình cho bất kỳ ai, song thực ra nó không hề thuộc riêng một ai hết » (210)

Kim Các Tự đã thành một nổi ám ảnh của cái đẹp vĩnh cửu và tuyệt đối. Cũng vì vậy mà nó ngăn cách chú tiểu với cả thế giới mà chú đang sống. Một thế giới có chiến tranh, có những cơn bão, có tội lỗi, có âm nhạc, có đam mê và thù hận. Mizoguchi không làm sao sống hết mình, vì luôn luôn Kim Các Tự hiện hiện ngăn cách giữa chú và đời sống. Một chiều xuân, nằm bên bờ biển hoang dại, chú tiểu thấy lóe sáng một điều khái thị. Phải hỏa thiêu Kim Các Tự.

Hành động hỏa thiêu Kim Các Tự giống như kết cục của những công án trong sách võ thiền tông. Người ta có thể hiểu nó mỗi lúc một khác. Mỗi hoàn cảnh một khác, người nói rằng cái đẹp vĩnh cửu và tuyệt đối vô cảnh trong biển thời gian như con chim phượng hoàng trên đỉnh Kim Các Tự đó, phải được đốt cháy để đi vào cõi bất tử. Người nói rằng chú tiểu Mizoguchi phải đốt cái đẹp để được giải thoát khỏi ám ảnh của cái đẹp. Câu cuối cùng trong cuốn truyện lời chú tiểu là « tôi muốn sống ».

Dù hiểu cách nào, hoặc không bận tâm tìm hiểu, thì Kim Các Tự cũng là một tác phẩm lớn. Ngọt ngào không khí Dostoevsky như nhà xuất bản đã giới thiệu và phong trần ngập không khí Thiền Tông.

Hai dịch giả Đỗ Khánh Hoan và Nguyễn Tường Minh đã cống hiến 1 bản Việt văn vô cùng chau chuốt, đầy cộng phu và nhất là khi dịch 1 nhà văn Á Đông, trong không khí Phật giáo, hai ông đã sử dụng được tất cả kho tàng ngữ vựng của nhà chùa, rải rác khắp cuốn sách ; mà nếu thiếu âm hưởng của các từ ngữ đó thì tác phẩm cũng khó mà thấu nhập đến chúng ta.

(ĐQT)

KINH TẾ

Cơ sở chim Cút: Tôi nuôi Cút, anh nuôi Cút, chúng ta nuôi Cút

Trên nửa trang 11 báo Chính Luận mấy ngày nay, chúng ta có thể đếm được trong ngoài 30 mục rao vặt «bán chim Cút».

Câu chuyện đầu lưỡi của dân Saigon từ vài tháng nay không phải là sấm tết hay việc tiến quân qua Lào, mà là nuôi Cút, bán Cút và ấp Cút. Trong gia đình, ngoài đường phố, các bà nội trợ, các công tư chức, tíu tít bàn tán về chim Cút. Nào bà A lãi cả nửa triệu, mà vốn liếng có 4 đôi chim cút; nào ông B xây nhà nhờ đàn cút đẻ sai, nào cô C bỏ ra hơn trăm ngàn vốn mua cút sao mà mãi nó chưa đẻ. Bà Hai người giúp việc của tôi, cũng s. m năm mượn vài chục ngàn cho ông con đi buôn Cút. Bà ta khoe mỗi đôi Cút lời cả 3, 4000 đồng; mà «buôn xong bán liền có 4:»

Nếu pv Đời không làm, thì chính vị chủ biên của chúng tôi cũng đang toan tính đi buôn Cút, để lấy tiền lời làm cho báo đẹp hơn!

Chim Cút ơi, mi ở đâu ra?

Trước đây nhiều năm, người Tàu đã nuôi nhiều Cút ở Việt Nam. Cũng như tại Trung Hoa, họ nuôi chim Cút từ hàng trăm năm trước. Các bữa tiệc ở Á Đông, Bát Đạt đều có món trứng chim cút.

Kỹ sư Vũ Bình, người viết một loạt bài dạy nuôi chim Cút trên Báo Đen, cho biết như vậy.

Một ông nuôi Cút ở hẻm chợ Đường Ng huỳnh Đức kể rằng hồi trước năm 1968 (Tết Mậu Thân), 1 bà bạn của ông mua ở chợ Lớn về được một đôi cút rất khỏe. «Hồi đó bà mua 6000đ một cặp, mà năn nỉ hoài mấy Chú Ba mới bán». Bà ta mang về, nuôi nắng, đôi chim cứ mập tròn ra, đúng là béo như con cun cút, nhưng... con mái nhất định không thèm đẻ lấy một trứng!

«Họ có bí truyền Cút mới đẻ chứ!» Trên thực tế, mấy năm trước đây, chúng ta chỉ được nghe mà không hề trông thấy Cút. Có chăng, là những đĩa trứng Cút xào khi đi ăn tiệc cưới.

Vậy thì phong trào nuôi cút rầm rộ hiện nay, phát xuất từ đâu? Những đôi Cút đầu tiên từ «bụi» nào mà chạy tới Saigon? Hiện nay dân Saigon đang nuôi bao nhiêu giống Cút khác nhau?

Theo nguồn tin từ Bộ Kinh tế, thì các giấy phép xin nhập cảng Cút đều là xin nhập không ngoại tệ (không dùng đô la của chính phủ). Từ trước tới nay, dân VN nhập cảng bằng cách đi chơi mang về theo, và các giấy xin nhập không ngoại tệ thì có Bộ Canh Nông kiểm nhận trước, bộ KT cho phép sau.

Khi Cút về tới phi trường, Quan thuế sẽ thăm tiền, riêng thuế «phân suất quân binh» cho mỗi đô la mua Cút là 200đ.



Một công chức cao cấp bộ Kinh tế cũng «rất ngạc nhiên» trước cao trào nuôi Cút hiện nay, «không hiểu khi người ta không chuộng nuôi nữa, thì Cút có đem rôtì mà ăn như bồ câu được chăng? Và liệu bao nhiêu người sẽ phá sản».

Theo một gia đình tư chức thạo tin trong giới nuôi cút, thì phong trào nuôi giống chim nhỏ nhân mà sinh sôi nảy nở mau nhất đó, sở dĩ rầm rộ là nhờ hội chợ Kỹ Nông Công Thương hồi năm ngoái. Một người bạn của gia đình ông Ba, là nhà giáo Bùi sỹ Thành đã đem triển lãm bày Cút của mình và biểu quan khách hôm khai mạc mỗi người 1 cặp. «Cò cò biết, loại người nào nuôi Cút nhiều nhất hiện nay không? — Thưa các ông lớn đó. Họ được biểu, thử nuôi, rồi thấy hái ra tiền, quý vị đó nuôi nhiều, chứ chúng tôi thì có mấy đôi!»

Khi ông chồng đang thao thao nói chuyện bà vợ đi vào khẽ hỏi: «Con bé Cúc đang kia nhất định nài nỉ mình bán cho nó một đôi Cút đang đẻ đó. Nó bảo mua để biểu ông Trung tá, ông có bán không?»

PV Đời không muốn nghe chuyện riêng của hai vợ chồng ông Ba, nên quay sang ngắm nghía các chuồng Cút của họ. Ô. Ba khéo tay, đóng lấy

chuồng nuôi, làm lấy lò ấp trứng và nhiều khách mua chim đã bỏ buôn cả chuồng về. Cút của gia đình ông nuôi trong 2 chuồng, mỗi chuồng gồm 16 ngăn. Trong mỗi ngăn nuôi một cặp Cút trống Cút mái, giữa có cửa nhỏ, chỉ nhắc lên cho anh Cút sang gặp chị Cút mỗi ngày hai lần mà thôi.

«Nếu đẻ chim Cút cặp nhau cả ngày, thì 3 tháng là cút đẻ xác xơ. Chủ nhân cam đoan như vậy.

Chim Cút sao mi đẻ nhiều thế?

Theo lý thuyết một kỹ sư Nông lâm súc cho biết chim Cút có thể đẻ tới 400 trứng 1 năm nếu nuôi đúng phương pháp. Khả năng đẻ mái của chim cút được bắt tận, và con cái thì sau khi đẻ ra khỏi trứng độ 50 ngày là bắt đầu sản xuất liên miên trong 3 năm liền. Trứng cút đem ấp bằng lò hay máy khoảng 16 ngày thì nở và «con số lý thuyết» là nở độ 60% Cút con.

Nếu ta nuôi 100 cặp (200 con) cút giống, trong 1 năm, theo sách vở chúng sẽ đẻ: $100 \times 400 = 40.000$ tr.

Đem cho ấp, lớp con của cặp giống sẽ là: $40.000 \times 60\% = 24.000$ con hay 12.000 cặp

Chỉ 50 ngày sau, lớp Cút con lại bắt đầu đẻ. Và lớp Cút cháu 1 năm sau sẽ đông tới:

$12.000 \times 400 \times 60\% = 2.880.000$ con.

Cứ như vậy, mỗi lớp «thế hệ» Cút chỉ cách nhau 50 ngày, quý vị thử tưởng tượng xem chim Cút đẻ mấy hời mà xâm lăng hết chỗ của chúng ta trên địa cầu này!

Nhưng, thực tế thì sao? Tại sao lại có người lỗ vốn vì Cút?

Bà Liên, một người nuôi thử Cút từ một năm nay cho biết:

«Chào nuôi phải có thời vận. Như nhà tôi đây, hiện nay nuôi 32 đôi cút, thì mỗi ngày nhặt được từ 10 tới trên 20 trứng. Con ông hàng xóm cách đây mấy nhà, họ nuôi Cút, Cút chỉ đẻ cái một thôi, rồi nghỉ hàng 3, 4 bữa hoặc có khi cả tuần mới lại nằm chỗ! Cũng có người nuôi Cút mà chim con chết, chim giống cũng chết nữa. Chúng tôi có đạo, không tin dị đoan, nhưng thực phải có vận mới khả được. Nhất là tay người già vốn nữa, người bán Cút cho mình phải «có tay» thì mình nuôi nó mới đẻ nhiều.»

phần đông, các nhà chăn nuôi tài tử đều tin vào thời vận và sự pha chế thức ăn của chính mình. Họ thử nhiều cách, khi thấy cách nào khiến Cút đẻ nhiều và trứng ấp nở khá, là cứ thế mà theo.

Một ông tư chức ở khu Trương Minh Giảng khi nói về kinh nghiệm bán thảo, đã vui vẻ cho Đời biết rằng:

«Hồi đầu tôi cho Cút ăn như người bán Cút chỉ dẫn. Nhưng trứng Cút đẻ ra rất dày vỏ, khi ấp không nở được và Cút giống cũng đẻ ít nữa. Sau đó, chúng tôi pha chế lại, bớt chất vôi đi, Cút ăn rồi đẻ hàng ngày hoặc cách nhật, và trứng đem ấp nở hơn 50%»

Chim cút đi về đâu

Người ta đổ xô đi nuôi Cút. Buồn Cút chỉ vì ngót người lên trước sự thành công của các nhà nuôi Cút. Một giáo sư trường Hưng Đạo đã bỏ dạy sau vài năm nuôi cút. Ông này chỉ định nuôi cút chơi, không ngờ kiếm ăn thật. Đến nay ông đã mua 4 chiếc xe hơi vừa để đi chơi, vừa để chở Cút. Một thư ký làm ở một công

sở trước dinh Độc Lập đã quyết định bỏ sở cũng sau một thời gian nuôi cút. Mới đầu ông ta về nhà, dọn một gian bán hay cho hết đồ đạc, làm nơi chứa chuồng chim. Sau sáu tháng thì ông phải xây nhà lên 2 tầng mới đủ chỗ chứa chim. Nuôi cho chim đẻ, ấp trứng, rồi bán cút con. Hiện nay trong nhà ông đã nhận 700 ngàn tiền người ta đặt cọc để mua chim Cút con. Một cặp Cút mới sanh vài ngày cũng có thể bán với giá 3, 4 ngàn đồng tới trên 10 ngàn đồng. Giá thị trường cứ thay đổi và lên vùn vụt vì nhiều người mua cút quá. Một cái trứng cút để ấp thành con bán từ 300 đồng trở lên, trứng nhỏ bằng đầu ngón tay cái.

Người ta nuôi Cút làm chi? Hiện nay người ta nuôi Cút để bán Cút. Đó là chuyện lạ. Các nhà nuôi cút đều nhắm bán Cút con cho các nhà nuôi cút khác. Thực phẩm giá rẻ bằng một phần ba nuôi gà mà lời thì gấp 5 gấp 10.

Nhưng khi mọi người đều có chim Cút rồi thì sẽ bán cho ai? Hiện nay chỉ có các nhà hàng lớn của Tàu mới làm món trứng Cút

cho thực khách. Một hàng phố ở ngã ba ông Tạ cũng bán phở đập trứng Cút. Đó là thứ trứng không nở thành chim con được giá bán ở chợ chỉ từ 10 đến 15 đồng khi thị trường sẽ tràn ngập trứng Cút thì ai sẽ tiêu thụ. Mỗi tiêu phụ độc quyền hiện nay là các nhà hàng Chợ Lớn. Nhưng họ mua trứng cút của người Tàu bán hơn là người Việt. Có một người Việt ở Phú Lâm nuôi cút. Một hôm có chú Tàu đến xin mua cả căn trại nuôi cút, nhưng chủ nhân không bán. Đêm hôm sau căn trại phát hỏa, Đó là một tin đồn về chuyện nuôi Cút.

Một nhà nuôi Cút tài tử nông nhiệt nói với chúng tôi rằng: «Việt Nam sẽ xuất cảng chim cút cho mà coi. Hiện giờ phong trào nuôi chim Cút ở xứ mình đang lên ngoại quốc nó sẽ bắt chước. Họ sẽ mua chim cút giống ở xứ mình mình tha hồ xuất cảng»

Không biết ông Phạm Kim Ngọc có chú ý đến lời tuyên bố đầy tin tưởng trên đây không?

(Hạ Quyền)

PHONG NGŨA

Ghè chọc, lờ lỏi, gài tới đâu ăn lan tới đó
Không phải thoa phết sơ sài ngoài da mà hết

uống: **Giải phong Sát Độc Hoàn**

ÔNG TIÊN
GẦN 40 NĂM DANH TIẾNG



Hỏi các tiệm thuốc Hoa-Việt (có bán lẻ)

Nhà thuốc ÔNG TIÊN

Phố Lam - CHOLON - KNBYT số 3 - 9-5-63

Bán

CHIM CÚT

đẻ trứng trắng

HỎI:

1) Trại Cút Bà THẮNG 67/6 Nguyễn Bá

Tòng — nhà thờ Đắc Lộ, Ngã Tư Bảy Hiền

(lời vô hăng nước đá)

4

2) Trại cút BÙI TẾ — 275 đường Lý Do

Bảo Lộc Lâm Đồng



BÚT THÉP

TÍNH SỐ ĐỜI

DÁNH SANG LÀO

Cuộc hành quân qua Hạ Lào của VNCH vẫn tiếp tục gây sôi nổi dư luận và là biến cố chính của tuần qua. Ngay từ khi có cuộc chuyển quân trong mấy ngày Tết, dư luận đã nói đến một mặt trận mới trên bán đảo Đ. Dương. Giới chính thức Mỹ Việt đã phủ nhận dư luận trên trong khi Thủ Tướng Lào, hoàng thân Souvana Phouma họp báo tuyên bố không hề hay biết gì về một cuộc hành quân như vậy của VNCH. Giữa lúc đó, sáng ngày 8.2.71, qua các làn sóng điện của đài phát thanh Saigon. Tổng Thống Nguyễn Văn Thiệu chính thức tuyên bố đã ra lệnh cho quân đội VNCH tiến vào lãnh thổ Ai Lao, cắt ngang đường mòn Hồ Chí Minh để ngăn chặn cộng quân xâm nhập Miền Nam. Lực lượng hành quân của VNCH gồm nhiều đơn vị thuộc các binh chủng nhảy dù, biệt động quân, bộ binh được đổ xuống Cao Nguyên Bolovens, hiện đã tiến sâu vào lãnh thổ Ai Lao hơn 40 cây số đang lập vị trí trong các khu vực Nam và Bắc Tchépone. Các hãng thông tấn cho biết là kể cho tới ngày 12 tháng 2 năm 1971 vẫn chưa có một cuộc giao tranh đáng kể nào giữa quân đội VNCH và cộng sản Bắc Việt trên lãnh thổ Ai Lao, nhưng người ta được biết là áp lực của cộng sản đã gia tăng rõ rệt tại Thượng Lào. Căn cứ Long Cheng cách Vạn Tượng 160 cây số về phía Bắc đã bị cộng quân pháo kích dữ dội. Căn cứ này do 9.000 quân Mèo thuộc lực lượng đặc biệt của tướng Vang Pao trấn đóng. Tin của các hãng thông tấn ngoại quốc cho biết lực lượng này đang bị khoảng 2 sư đoàn chính quy BV đe dọa và tướng Vang Pao đã xin được tăng viện thêm 10 tiểu đoàn. Theo thông tin viên UPI, lời xin tăng viện của tướng Vang Pao đã bị Thủ Tướng Phouma từ chối và đại sứ Mỹ tại Lào cũng không chịu cam kết sẽ cho phi cơ yểm trợ căn cứ Long Cheng. Tướng Vang Pao đã bức bối tỏ ý phiền trách thái độ trên và cho rằng Mỹ có ý bỏ rơi miền Thượng Lào cho cộng sản. Nhưng cho tới nay, người ta vẫn chưa biết chắc là cộng sản sẽ tập trung lực lượng để hoạt động tại vùng nào trong lãnh thổ Ai Lao, sau cuộc hành quân vượt biên giới của VNCH. Một sự kiện đáng được ghi nhận nhất chỉ là sự xuất hiện trở lại trên đề thất hạm đội, một số đơn vị

TQLC Mỹ đã triệt thoái khỏi VN trước đây để qua Okinawa. Nguồn tin trên cho biết đề thất hạm đội Mỹ hiện đang dàn trận dọc bờ biển phía Bắc VNCH.

BA LÊ HAY GENÈVE ?

Tại Ba Lê, phiên nhóm thứ 102 giữa các phái đoàn hai phe vẫn tiếp tục. Các đại diện phe cộng đã biến phiên nhóm này thành một ngày tố cáo Mỹ «xâm lăng lãnh thổ Ai Lao». Trưởng phái đoàn BV, Xuân Thủy còn tố cáo Mỹ đã cho phi cơ đánh tạt nhiều nơi trên lãnh thổ Bắc Việt, về phía Đông Minh, đại sứ Bruce chỉ lên tiếng giải thích về mục đích cuộc hành quân sang Ai Lao của VNCH là ngăn chặn mọi mưu đồ xâm lược và tấn công của cộng sản. Cũng theo đại sứ Bruce, cuộc tấn công còn nhằm kiện toàn khả năng tự vệ của VNCH trong khi lực lượng Mỹ tiếp tục triệt thoái sau đó, đại sứ Bruce đã đề nghị triệu tập một hội nghị quốc tế nhằm tìm một giải pháp chính trị cho chiến cuộc hiện nay. Được biết, ngay sau khi VNCH chính thức tuyên bố đưa quân sang Lào, Anh quốc đã đề nghị mở một hội nghị quốc tế để giải quyết vấn đề Đông Dương. Ngày 9 tháng 2, ngoại trưởng Anh đã cho biết Anh sẵn sàng gặp Nga và Trung cộng để duyệt lại các hiệp định Genève. Trong khi đó, Thượng nghị sĩ George Aiken, thuộc đảng Cộng Hòa Mỹ cũng đưa ra đề nghị triệu tập một hội nghị Đông Nam Á để giải quyết chiến cuộc Đông Dương. Theo nghị sĩ Aiken, các quốc gia như Nhật, Trung Cộng, Ấn Độ, Úc Đại Lợi, Tân Tây Lan và tất cả các quốc gia liên hệ, ngoại trừ Mỹ và các quốc gia Âu Châu đều nên có mặt tại hội nghị này. Nghị sĩ Aiken còn đề nghị các quốc gia chọn thủ đô Ấn Độ, Tân Đề Li làm địa điểm khai diễn hội nghị. Ngày 10.2.71, ngoại trưởng Mỹ William Rogers đã tuyên bố là chính phủ Nixon hoàn toàn tán đồng đề nghị trên. Tuy nhiên, chỉ một ngày sau, người ta đã thấy chưa thể dễ dàng có một hội nghị như vậy. Ngày 11.2.71, tin từ Mạc Tư Khoa cho biết Nga Xô đã chính thức cho biết là chống lại mọi hội nghị kiểu «tân Genève». Lời tuyên bố của Mạc Tư Khoa được giải thích thêm là dựa trên thái độ của Bắc Việt, Pathet Lào, Việt cộng và phe Sihanouk.

PHẢN NÀN VÀ ỦNG HỘ.

Về thái độ của các đại cường trước cuộc hành quân sang Ai Lao của VNCH người ta được biết như sau: Bề ngoài hết thảy các chính phủ như Anh, Pháp, Nhật đều tỏ ra không đồng ý. Tuy nhiên trên thực tế, Pháp không có một hành động cụ thể nào ngoài những lời tuyên bố bày tỏ một thái độ e ngại chiến tranh mở rộng. Trong khi đó, chính phủ Luân Đôn xác nhận ủng hộ lập trường của Thủ Tướng Phouma, đòi các lực lượng ngoại quốc triệt thoái khỏi Ai Lao. Nhưng Anh quốc lại cho rằng Lào đang bị cộng sản Bắc Việt xâm lược. Riêng Nhật chỉ lên tiếng hứa vận động các cường quốc ủng hộ lập trường của chính phủ Ai Lao. Trong ngày 11.2.71, chính phủ Lào cho biết đã phản kháng với 2 nước đồng chủ tịch Genève là Anh Nga về sự trạng cộng quân BV xâm nhập, gây chiến trên lãnh thổ Ai Lao. Như thế, về phía thế giới tự do hầu như chưa có bao giờ một hành động táo bạo lại có vẻ ít bị chống đối như cuộc tiến quân sang Lào. Tất nhiên về phía Cộng sản thì phản ứng bắt buộc phải ngược lại. Trong lúc Nga bác bỏ một hội nghị quốc tế «tân Genève» thì Trung Cộng cũng bác bỏ luận điệu của Anh kết án sự có mặt của Cộng quân BV trong lãnh thổ Ai Lao. Nga và TC cũng đưa ra nhiều lời tuyên bố có vẻ cảnh cáo Mỹ, nhưng người ta nghĩ rằng phe Cộng sản cũng chỉ đang phản ứng bằng nước miếng mà thôi. Nhưng phản ứng nước miếng đáng kể nhất có lẽ đã xảy ra tại Saigon. Các nhân vật thuộc nhiều giới lập pháp, đảng phái, tôn giáo đua nhau lên tiếng phản tích cuộc hành quân sang Lào của VNCH. Đồng ý và phản đối là những lời đã được ném ra hỗn loạn. Sự đồng ý tất nhiên đã đạt được tới mức tuyệt đối trong hàng ngũ những người thân chính quyền. Ngược lại, sự phản đối vẫn chỉ xuất phát từ các chính khách có khuynh hướng thân Án Quang mặc dầu các lãnh tụ khởi này vẫn đề đặt im lặng. Ngày 12-2-71, tại diễn đàn Thượng Viện, nghị sĩ Vũ Văn Mẫu của liên danh Hoa Sen đã tuyên bố rằng đưa quân sang Lào để thực hiện một ý định tự vệ là «không xác đáng». Ông Mẫu cũng phản nản về việc TT Thiệu không chịu thông báo trước cho Quốc Hội biết rõ quyết định trên. Ông đã tuyên bố như trên sau khi nghị sĩ Huỳnh văn Cao lên tiếng bênh vực quyết định của Tổng Thống Thiệu.

CUỘC VẬN ĐỘNG TRANH CỬ 71

Hai mặt trận Kampuchea và Ai Lao dù diễn biến theo chiều hướng vào vẫn có triển vọng trở thành đề tài cho cuộc tranh cử Tổng Thống tại VNCH vào cuối năm nay. Có lẽ vì thế chỉ vài ngày sau khi có cuộc tiến quân sang Lào, người ta đã được thấy một cuộc «đấu khẩu» giữa 2 nhân vật lãnh đạo quốc gia hiện nay, PTT Kỳ đã tỏ ý lo ngại quân đội VNCH sẽ bị sa lầy tại Lào, mặc dầu ông tiết lộ chính ông chủ trương đánh sang Lào từ lâu rồi. Cũng theo PTT Kỳ, mặt trận Hạ Lào sẽ vô cùng quan trọng bởi tùy nậu quả của

nó, vận mạng của miền Nam Việt Nam sẽ được định đoạt. PTT Kỳ cũng cho biết là ông thấy không cần thiết thành lập các căn cứ quân sự tại Hạ Lào, bởi như thế, quân đội VNCH sẽ gặp nhiều khó khăn vào mùa mưa. Ông cho rằng VNCH chỉ nên tiến sang Lào vào mùa khô. PTT Kỳ chỉ phát biểu một ý kiến riêng, nhưng dư luận đã hiểu rằng ông có một phần nào không đồng ý về những chi tiết trong cuộc hành quân Hạ Lào và muốn rũ bỏ trách nhiệm nếu có sự thất bại. Vì thế, vào ngày hôm sau, người ta thấy TT Thiệu đã lên tiếng quả quyết rằng quân đội VNCH sẽ không thể bị sa lầy ở Ai Lao. T.T. Thiệu đã tuyên bố như trên trước các cán bộ chiến tranh toàn quốc và nhiều quan sát viên kết luận rằng cuộc vận động tranh cử ghế T.T đã khởi sự. Với đại tướng Minh thì cuộc vận động tranh cử, cũng thực sự khởi điểm. Các nguồn tin trong tuần cho biết tướng Minh đã tung hàng loạt cán bộ về các thôn ấp từ những ngày đầu năm. Nhưng đề tài được tướng Minh khai thác trong giai đoạn hiện nay là phục hồi danh dự cho cố Tổng Thống Diệm. Theo các nguồn tin báo chí thì tướng Minh hứa với các cử tri rằng ông sẽ phục hồi danh dự cho cố TT Diệm và các người thuộc chế độ cũ nếu đắc cử vào tháng 10.71 tới đây. Một dân biểu thân cận với Tòa Tổng Giám Mục Saigon đã lên tiếng chê ông Minh về ngón đòn này. Theo dân biểu trên, ông Minh đã để lộ bộ mặt thật của ông không mấy tốt đẹp. Vì ông là người cầm đầu cuộc đảo chánh 1-11-63 chống chế độ Diệm. Bây giờ, do nhu cầu tranh cử, ông lại làm 1 việc ngược lại với tinh thần của cuộc Cách mạng đó. Mâu thuẫn vận động tranh cử tuy chỉ mới mở đầu nhưng đã hứa hẹn là có nhiều pha hết sức ngoạn mục.

Sắc lệnh số 6 và báo giới

Bên cạnh những biến cố đáng kể trên, cuộc đấu tranh của báo giới chống lại việc ban hành sắc lệnh số 6/71 đang bước lên tới giai đoạn quyết

(Xem tiếp trang 48)

CON ĐƯỜNG

SÁNG TẠO

NGUYỄN HỮU HIỆU

Giới thiệu

Tư tưởng và quan niệm về sáng tạo

của

NIETZSCHE – RIMBAUD – HENRY

MILLER – SCHOPENHAUER

WILLIAM FAULKNER – ANDRÉ GIDE

GEORGES SIMENON – RAINER

MARIA RILKE

CHUYÊN GIẢ TƯỢNG

CUỘC KHIÊU VŨ TRÁ HÌNH



● Miền Nam không thể khá được chừng nào còn cuộc khiêu vũ này

Người ta chỉ việc xin một tấm giấy nhỏ điền vào : « xin tổ chức hộp mặt bạn bè không khiêu vũ » thế là ông Quận ký, thế là người ta ôm nhau, giống đực, giống cái nhảy loạn. Hên thì thoát, xui thì nằm bóp cho muỗi soi tái suốt đêm, sáng nộp phạt về nhà ! Phe đảng thì có lính thứ dữ, có cảnh sát gác cửa, gác cổng để tự do kèn trống, tự do ôm, tự do nhót loạn, tự do sờ tung bưng, tự do ngoại tình như điên. Song song với tiếng hét gục ngã của lính ngoài chiến trường, tiếng nhạc cuồng dấy lên trong các biệt thự, building, phòng trà từng đêm. Luật pháp Giao Chỉ miền Nam nó ấm ở như vậy, con người thì hành luật pháp Giao Chỉ miền Nam nó lạnh căm như vậy !

Nhưng có một cuộc khiêu vũ vĩ

đại hơn, đáng nói hơn, đó là cuộc khiêu vũ trá hình được tổ chức và tiếp diễn bao đêm trên giải đất còn lại đau thương này. Một cuộc khiêu vũ hàng ngàn kẻ tham dự miệt mài. Một cuộc khiêu vũ mà cảnh sát, quân cảnh không thể cấm cản được. Một cuộc khiêu vũ mà những kẻ tham dự đều đeo mặt nạ. Một cuộc khiêu vũ trá hình bên đời khổ của dân và bên xác của lính !

Bạn phải quen lớn lắm mới lọt được vào buổi khiêu vũ của họ. Bây giờ thì tôi xoay được Carte đây, mời bạn cùng tôi hãy đeo mặt nạ, những mặt nạ đẹp nhất của cuộc đời, để được chấp nhận vào thế giới đầy hoan lạc này. Bạn cũng phải bỏ thứ ngôn ngữ của lính đời, của người cày có ruộng, của lao động thợ thuyền khi bước

vào phòng nhảy. Bạn phải có một bộ y phục đúng kiểu nhất cái tại tiệm may hách nhất nước, tiệm may mà các xếp xống của đất nước này đều cắt. Bạn cũng phải có một cái xe hơi có tài xế đội mũ đang hoàng. Bạn không cần phải mang bạn gái, bồ bịch, nhất là bà xã bạn. Ở đây đã có một ông giữ ban « phối hợp dục tình » và đặc trách « văn hóa xã hội » lo cung cấp những con gái những đàn bà thơm nhất nước, sexy nhất nước rồi !

— Trông bạn mặc quần áo (dù quần áo đi mượn) cũng được đây. Ai dám bảo bạn là một thằng dốt dài vì lo giữ tư cách ? Ai dám bảo quần áo không làm nên thầy tu ? Trông bạn có đáng của một tay Bộ Trưởng lắm chứ ! Để tôi lựa cho bạn một cái mặt nạ ! Bạn

làm nghề gì nhỉ ?

— Tôi viết văn !

— Thế bạn có trúng giải văn học 70 của Tổng Thống không ?

— Không !

— Thế thì bạn là văn sĩ đời ! Bạn cần gì nhất ?

— Tiền !

— Thế thì tôi sẽ chọn cho bạn một cái mặt nạ kinh tế, tài chánh cho bạn bỏ được nỗi khổ của một tên rách. Đây, bạn đeo vào đi... Ừ, trông cũng được đây. Đúng là một ông Bô... hách xì xằng kém ai ? Còn tôi, tôi là một thằng dốt lại khoei tán gái tôi sẽ đeo mặt nạ của một xếp xống giáo dục... cho nó đúng tác phong của Không Tử... Nào ta đi thôi !

Qua một cái cổng ở ngoài treo bằng một con chó Béc dè nhe răng và có lính gác, tôi và ông bạn đã lọt được vào Biệt thự Khoái Lạc. Sau khi xuất trình thiệp mời, chúng tôi được đưa vào phòng nhảy lộng lẫy với ánh bạch lạp tỏa thơ mộng. Tôi ngửi thấy mùi nước hoa của Pháp (do tiền viện trợ của Mỹ cung cấp). Bốn bức tường phòng được lót những tấm ngăn tiếng vang chiến trường, tiếng kêu của dân ngụ khu đen, tiếng chửi của báo chí. Bàn ghế đều là thứ gỗ quý nhất nước do những nhà thầu chặt cây đút lót, cung cấp cho chủ nhân biệt thự.

Những đồ trang hoàng đều là những đồ ông Quan thuế moi được, chộp được đem vào biệt thự này.

Một thiếu uỳnh ăn mặc hở hang bung rượt đến mời chúng tôi. Nàng không đeo mặt nạ, đeo mặt nạ thì những quan to còn thưởng thức cái chó gì ! Tôi cười thầm vì chắc nàng tưởng tôi và ông bạn là Bộ trưởng thứ thiệt ! Đời là thế !

Vào đây tôi mới được thấy những bộ mặt thật của những ông lớn nước này. Phải nhận xét kỹ mới thấy được bởi họ đeo mặt nạ của những lúc họ đọc diễn văn, xuất hiện trước dân nghèo, thăm lính dõng, hô hào nhân dân hy sinh văn văn và văn văn.

Tôi đứng cạnh một ông nhỏ con đeo chiếc mặt nạ có trán cao, nước da như da gà muối, đôi mắt nhỏ.

Ông ta tự giới thiệu ông ta là tay tổ kinh tế. Kinh tế nước mình là gì nhỉ ? À, kiểm ước song hành. Ông ta không cho biết tên. Tôi tạm gọi là ông Kiểm Sơn, biệt hiệu là Tô Bia của Dân Đội. Bây giờ tôi mới thấy rõ mặt thực của ông Tô Bia. Kinh tế này sau lớp mặt nạ kiểm ước đó. Ông cũng là lượt đấy chứ, áo quần cắt ở Paris, chemise cravate ông mới mua ở Hồng Mao về, giày ông gửi mua từ Rome. Ông đểch thêm nói tiếng Giao Chỉ mà xô toàn tiếng Anh với những danh từ kinh tế nghe côm cốp. Mặt ông ta trông chẳng khổ, chẳng đói như lúc ông xuất hiện trên khung kinh tivi một tí nào ! Ông ăn gà quay, bơ, pho mát Pháp, uống rượu Tây như điên. Trông ông ta ăn không bảo kinh tế nước này suy sụp mà lên như Apollo 14 của Mễ ! Một lát sau ông quay sang nói chuyện với một tay bụng bự như Mao Tr. Đồng, mà có lẽ hẳn là tay kinh tài Ba Tàu vì hẳn nói tiếng Giao Chỉ chọ chọ. Tôi không biết tên hẳn và hẳn đeo một cái mặt nạ trông rất giống người Giao Chỉ, mặt nạ của hẳn trông thương dân đói đểch tuề là được. Qua câu chuyện của hẳn nói với nhà Kinh tế Giao Chỉ tôi biết đích hẳn là vua Chim Cút của Ba Tàu thiệt. Hẳn đang bàn cách hốt tiền và cho dân đói Giao Chỉ vào xiềng bằng cách tung ra trò nuôi Chim Cút ! Vào đây mới thấy được những chuyện động trời như thế ! Dân ngụ sống lúc nhúc ở ngoài bốn bức tường này biết gì !

Một điệu Slow nổi lên do giàn nhạc « Cây Mai Già » chơi mùi vô tả. Tôi và ông bạn cũng ôm nhau thơm nhảy ướt át cùng mình. Chẳng mấy khi ! Không nhảy phi của trời ! Chợt tôi ngửi thấy mùi giấy báo, thì ra tôi đang nhảy cạnh ông Kiểm Duyệt. Ông đeo một mặt nạ thật đạo đức, và đây chắt « bảo vệ hiến pháp ». Nghề của ông là đục, đục hừng hực theo style năng bi. Ông nhảy ướt át lắm, hai tay ông ôm tròn lấy hông của thiếu nữ trông điệu nghệ như một tay Playboy chính cống ! Mặt ông dán vào hai trái đào non của thiếu nữ như lúc ông đọc đề kiểm duyệt !

Điệu Slow chấm dứt. Tôi rời cô gái với nỗi tiếc. Bởi tôi đeo mặt nạ Giáo dục nên tôi cóc dám nham nhỡ. Tôi vẫn chưa quen đóng kịch

và chính vì thế mà nàng chê tôi ! Sau khi nhảy nàng nói với tôi : « Ông không gống ông Giáo Dục đêm trước một tí nào ! » Bây giờ tôi mới được nàng dạy cho một bài học sáng mắt ra là « Giáo dục ngày nay đã đổi rồi, nười người đi học chín người chơi ! » Và bây giờ tôi mới thấy rõ cái nền giáo dục nước nhà !

Tôi đi tới bàn bày thức ăn để lấy một vài thứ đồ. Tôi chẳng biết chọn cái gì vì món nào cũng ác cả : kim chi Đại hàn, ngầu pin Phi luật Tân, thịt Kangourou Úc đại lợi, Hot dog king size của Mễ, thịt Rắn Chua Thái Lan, cuối cùng tôi chỉ dám đồp chả giò Giao Chỉ !

Tôi và anh bạn bấm nhau cười khi thấy mấy ông bự ăn Hot dog đứng gần cổ vấn Mỹ khen lấy khen để hotdog Mỹ thơm, hotdog Mỹ bự nhất hoàn cầu !

Chợt tôi chú ý đến một cảnh tượng ngoạn mục : Các em đẹp nhất đang vây quanh lấy một ông khá bỏ trai, mặt mày thông minh tuấn tú. Ông ta mặc 1 cái chemise in hình Trần Hưng Đạo và đồ la Mỹ. Thảo nào các em vây lấy là phải. Ông ta là « Xếp Tiền » của Giao chỉ ! Ông ta có cái tên yếu như con gái nhưng vì của ông ta cóc yếu ! Chắc vậy vì tôi thấy hai mông ông ta sưng lên ở phía sau ! Công chức và quân nhân Giao chỉ thì làm đểch gì có loại mông đó, vì họ họ lép kẹp như con tép kho tương.

Bây giờ một điệu Pasodoble tung bừng nổi lên. Một ông trông tương oai phong lẫm liệt lôi một em bé ra nhảy điệu đầu bò rừng. Mà trông ông ta cũng rừng rậm. Ông ta đứng tương võ nhưng ông ta lại không mặc áo lá rừng, đi giày trần dính bùn.

Tôi thấy tôi thật lẩn thẩn, quan to cần gì phải lợi xính. Ừ nhỉ ! Minh thật ngây thơ.

Ông này đeo cái mặt nạ trông hy sinh, trông gian khổ, trông nghiêm nghị ra phết. Trông ra đáng tay bự ka ki lắm ! Chắc ông phải từng đọc những huấn lệnh diễn văn này lửa đầy chắt « hy sinh đến giọt máu cuối cùng, đây chắt « các anh em còn phải chiến đấu nhiều, kham khổ nhiều. Tôi luôn luôn chiến đấu bên anh

(Xem tiếp trang 49)

Đoản văn
PHẠM NGÀ



MƯA, 1 người nào khác

Có một buổi chiều mưa và một mái hiên khép kín bên màn nước. Tôi bị giữ chân lại trong một lần đi thơ thẩn chẳng có mục đích và ở đó, mùa hè đã tan rã. Những cơn mưa buổi chiều hay kéo dài làm gót chân ngày lạnh lẽo vào đêm bằng một vẻ chán chường trễ muộn. Đứng lạnh cầm dưới mái hiên đó là một người con gái dầm ướt, cặp sách ghi sát vào ngực, nửa đề trần át cơn lạnh nửa để che dấu. Từng vùng da thịt hồng hào nức nở bên trong lớp y phục ướt, gò ngực thanh run rẩy từng cơn, bắt nghĩ tới những cơn ho xé phổi, những sốt nóng liệt giường vì thấm lạnh. Tắm thân gầy thon đã dầm mãi trong nước mưa đứng dừng. Tôi cũng có mặt ở đó và cầm cái áo mưa chưa mở trên tay. Châu thân tôi cũng ướt dầm cũng run giật từng cơn nhưng không thấy thêm muốn. Không có cơn mất đã thú khoái trá trước thân thể người con gái bày lộ ra thật cảm động như thế... Chỉ thấy trong lòng dấy lên một nỗi buồn tĩnh không. Phải chăng tôi đang chứng kiến thảm cảnh một con người đang

chịu đựng thiên nhiên và người khác? Tôi không tin là mình nhiều tưởng tượng có vẻ triết lý như vậy.

Ngỡ ý cho nàng mượn cái áo mưa khoác ngoài cho đỡ lạnh thì nàng lắc đầu. Đôi môi tím ngắt run run cảm ơn. Em làm tôi bắt đầu suy nghĩ rồi đó. Không có ai may mắn dưới mái hiên này. Tôi phải nói sao cho em — tha nhân — hiểu được tôi?

Em. Hãy đứng đó chịu đựng với tôi cơn mưa này, trời chưa giông bão nhưng cũng đủ làm chúng ta khốn đốn. Xác thân vô tội hãy hồn nhiên dâng hiến, dù ử dột ray rứt, cho những đôi mắt kẻ qua đường. Tôi không có chút ngụ ý nào hiệp nào. Nếu có chút tình cảm xúc động thì chắc tôi cũng chỉ dành để cho một thực tại trừu tượng nào đó. Loại người. Thân phận nhân loại. Hay bất cứ một danh từ nào để gọi tên đám sinh vật khốn khổ là chúng ta dưới cơn mưa trời này. Trời đã sụp tối, mưa thì trời hay tối nhanh và lạnh như tạo hóa chán nản bỏ đi nghĩ sấm. Trong lòng tôi và em đã nhen nhúm một nỗi lo âu. Một nỗi buồn tủi phải được nhìn nhận. Giờ này từng gia đình đã xum họp đông đủ trong bữa ăn, bên ánh đèn, và có thể, bên hạnh phúc. Là giờ của mỗi người có thể trở về nơi chốn êm ấm của mình. Chúng ta là những kẻ chậm chân, đang khốn khổ đứng thôi thóp dưới mái hiên xa lạ này, giữa cơn phố tình cờ này. Chúng ta cũng chẳng có gì để chia sẻ, để nói với nhau, trừ lúc này thì ngỡ lời trao em chiếc áo mưa. Em không nhận chiếc áo, tôi cũng không buồn mặc vào người. Trời tối nhanh chỉ làm lòng tôi thồn thức xốn xang. Trễ muộn làm tôi nôn nao. Đợi lạnh làm tôi buồn tui.

Vậy mà chúng ta không thể có cảm thông với nhau. Tôi không hiểu được điều phi lý này, tôi bất lực. Hẳn là nó phi lý nhưng em đừng bỏ chạy đi. Như thế không hẳn em đã vượt thoát được thảm cảnh. Như thế chỉ làm đẹp cho một vở kịch sâu khấu trong đó thái độ bỏ đi đột ngột thật khó hiểu mà em sắm vai thủ diễn chỉ làm một óc những khán giả thích suy nghĩ mà không nói lên chút bí tham nào của vở kịch không định tâm làm bị kịch. Nhân vật nữ trong trường hợp này không thể bỏ chạy đi trong nước mắt để cho sự đề nghị giúp đỡ của nhân vật nam biến thành ý nghĩa phi lý cho toàn bộ vở kịch, cũng như riêng đối với bạn, sẽ là một hành vi hống, hựt vơi.

Tôi thù ghét những đầu óc thích sáng tạo ra những sự kiện—dù là sự kiện như là sự thực dùng để làm kịch, làm tuồng trình diễn trên sân khấu với ngụ ý khúc mắc nào đó—làm lối bịch hóa thảm cảnh của nhân loại mà cuộc sống thực không thể có thủ tâm lý kỳ dị đó, thủ tâm lý được tưởng tượng để rồi đời sống sẽ bị hướng dẫn bởi mơ ảo vọng thành hiện từ thủ tâm lý đó một khi chúng tích lũy lâu dài trong trí tưởng một cách vô ích. Em đừng bỏ chạy đi theo sự tưởng tượng của bạn thì sẽ, kịch tác gia tàn ác. Cũng đừng để tôi hựt vơi.

Vậy là vây quanh tôi và em và cũng thường để sống với tha nhân, chúng ta chỉ có những ngộ nhận làm con mắt nhìn, làm miệng nói để chuyện vãn.

Điều này làm tôi thấy nhàn nhạt trong miệng mỗi khi nhìn vào đời sống. Tôi đang đứng bằng cả hai chân trên nỗi cô độc của mình. Ở tôi đó không phải là một tự làm cho mình khó hiểu và lạ lùng trước mặt người khác mà em có thể thấy nhàn nhạt loại người làm đáng tình thần này trong những buổi họp mặt, nơi vui chơi, thảo luận... Trái lại tôi thêm thường một đời sống nặng nề hơi người, đời sống áp trọng hai tay. Tôi nguyên rủa những khoảng cách.

Xin trần trường thơ đại dâng mình cho một hình hóa thoải mái, không vướng víu một chút tiền nào (tiền kiến nào đã sui em từ chối lời tôi?) Đang thương cho những đầu óc không quay được về ra đằng sau và mọi phía nhưng lại tưởng mình có thể trừ tính đúng cho thân phận mình và thân phận người khác. Hãy đuổi những kẻ nào đặt trên vai họ những thành kiến, những lý tưởng, những chủ nghĩa cứng nhắc về những bản năng thô sơ nhất của loài người. Hãy tháo gỡ tất cả những thành kiến ra khỏi hai tai con mắt họ và biến thành những kẻ dâm dục nhất, nghĩ đến chuyện ăn nằm nhiều nhất. Chủ nghĩa phải chăng chỉ là cái nhìn riêng của một cá nhân cho đó mà hoặc được một số đông người? Rồi cái nhìn khi được tôn sùng bỗng mất hết về cá nhân thành công, để sinh ra bao nhiêu giết chóc say mê. Hãy thay thế nó, chủ nghĩa, bất cứ chủ nghĩa nào, bằng những cái tâm thương nguyên ủy nhất. Tình yêu chẳng hạn. Hãy để cho những nhà chủ nghĩa áp đặt vào giữa hai chân của giống khác phải với lại.

Tôi vừa nghĩ lan man đến một vài cơ cấu đã định nên những thái độ mà chúng ta đã đối xử với nhau. Con người đang có những thái độ đầy thiện tâm, những thái độ không ngoài hậu lý. Và những thâm tâm, hậu ý đến từ những nguồn mới ý tưởng này hay cội rễ chủ hường khác. Chắc nay tôi thấy em lạnh ướt, gần như là ướt và run rẩy sợ hãi. Tôi cũng lạnh ướt, run rẩy. Chỉ có thêm một điều là tôi đang nhìn em, đang nghĩ về em. Hình như một nỗi xúc cảm vô cơ vô can, không nên hình nên dạng đã sui tôi nói trao em chiếc áo. Đó là một cử chỉ không chút thâm tâm, là sự trao một nghĩa lý hào hiệp, lịch sự, lãng mạn... hay bất cứ một thứ tâm lý vụ lợi nào khác. Nó chỉ có một cái tên gọi: một hành vi thất bại. Em phải tin điều đó. Tôi lấy van em để em tin điều đó.

Tôi thất bại trong ước muốn của tôi nhưng tôi thất bại ngay trong chút tâm cảm mong muốn hướng về người. Tôi hay em đã làm cho cơn mưa chiều nay chỉ là thảm trạng của riêng em, không phải là thảm trạng của chung hai con người? Nếu mái hiên này là một sân khấu thì khán giả sẽ thấy tôi và em là hai diễn viên đứng sát vào nhau trên cùng một bối cảnh, sát cận đến tưởng có thể ôm nhau được. Nhưng không phải cơn mưa đã phủ lấy hai chúng ta. Chỉ có một trận mưa rơi trên em, và một cho tôi. Mưa vẫn rơi giữa những người.

Em đã làm cho tôi thấu hiểu lớp sương mù mờ hững mà đã từ lâu, xuyên qua đó tôi nhìn và nghĩ đến người khác. Bây giờ không còn là thời thịnh đạt của loại văn chương, triết lý đề cao cá nhân, tôn sùng chủ thể tính nhưng tôi đã sống như một kẻ lỗi thời. Sống là sống với người khác nên phải nghĩ đến tha nhân, một bài học luân lý sơ đẳng ai cũng biết nhưng đồng thời người ta cũng biết thêm những điều trái lại đã ngăn trở người ta cũng biết thêm những điều sống. Ai cũng có thể than thở, bàn luận về các thảm kịch lớn của nhân loại nhưng đã có một sự cộng thông nào xuyên qua mọi người trong cùng một thảm trạng? Trái lại, những tập thể xã hội bao giờ cũng có tham vọng đồng nhất hóa những cá nhân riêng rẽ, muốn cho mọi người phải mặc chung một thứ đồng phục sinh hoạt cũng như tâm tưởng, làm cho gầy vụn hết những gai góc cá nhân, mà chính những gai góc này mới bày tỏ mỗi con người là một thế giới độc đáo, phong phú. Nhưng dù có bị đồng nhất hóa đến mức nào đi nữa, người ta cũng chỉ có thể cùng hô to những khẩu hiệu rồi sau đó ai nấy đều trở về đóng kín trong con người mình.

Khi trở về với chính mình, tôi cũng chỉ thấy tôi là nỗi bơ vơ hiện thành người. Tôi chỉ là một trong số quá đông người nhận ra và mãi mãi than oán về tình cảnh cô đơn, xa lạ của con người như những trận mưa lì lợm mỗi năm mỗi mùa. Bước vào trong hay ra ngoài con người mình cũng đều thấy sương mù, hư vô. Chúng ta không thể có cảm thông, ngay trong lúc làm tình? Hãy nói đến những cách thể biểu lộ. Toàn ngộ nhận. Ngộ nhận là tiếng nói của trái đất. Hay nói đến chuyện giá cảm gì điếc, mặc kệ những ngộ nhận, những thành kiến thói tha, để làm việc cao cả, hy sinh? Tôi biết chuyện một nhà cách mạng đã giết những đồng chí vào sinh ra tử với mình vì sự bất đồng ý kiến về một lý tưởng chung ngời sáng ngay khi chưa đạt được lý tưởng đó. Tôi còn biết chuyện một người con gái vội vã mất trinh cho một gã nhân tình mà cả 2 người vẫn biết là chưa đạt đến tình yêu đích thực.

Trời đang mưa với em, một người nào khác, không phải tôi? Tôi mang cơn mưa của mình đi lãng du. Một cách nào đó, tôi đã bỏ em đứng đó bơ vơ vì em chỉ còn một mình. Nhưng em có biết khi tôi bước đi là tôi cũng đã bỏ lại mái hiên đó một cái tôi nào khác đơn độc ở lại và đợi bị tan biến đi. Cái tôi tội nghiệp đó chính là cái tôi vừa ngỡ ý trao cho em mượn chiếc áo. Cái tôi định hướng về tha nhân, cái tôi bị ngộ nhận và bị xa rời. Sau cùng là cái tôi bị đá cho thấy đời người là một cơn mưa buồn bã và lẻ loi.

Lần này chiếc áo mưa của tôi sẽ mở ra — trời vẫn còn nặng nề—để cho những khai kho, những tưởng vọng khép kín nghìn đời vì nỗi cảm thông giữa tôi và em, giữa người và người không bao giờ có thật.

PHẠM NGÀ





KINH NGHIỆM NUÔI CHIM CÚT CỦA MỘT NGƯỜI TRỞ THÀNH TỶ PHÚ VÌ CHIM CÚT

LTS.— Bà Nguyễn Đình Thắng là người cách đây 6 tháng còn nghèo rất mong chờ, lúc này đã trở thành tỷ phú vì chim Cút. Dưới đây là những kinh nghiệm nuôi chim Cút của bà :

Khi đã có trứng, ta có thể dùng lò ấp ngoại quốc chế tạo, lò nướng bánh hoặc tự đóng lấy bằng cây rồi lắp thêm Thermostat, Thermometer để ấp là các bạn đã có thể đạt tới kết quả từ 200% đến 600%, có khi hơn.

Ấp trứng

Trứng mới đẻ không nên đem ấp ngay, và cũng không nên để trứng quá 6 ngày mới đem ấp. Trứng được nở tốt thường từ ngày thứ hai tới hết ngày thứ năm, trong thời gian trứng chờ đem ấp nên trở trứng mỗi ngày 2 lần, để đầu nhỏ của trứng xuống phía dưới đầu tròn to phía trên và nên để trứng ở một nơi mát mẻ, thoáng khí. Ta hãy chọn 1/2 tổng số trứng dự định ấp có đầu nhọn dài, 1/2 còn lại là những trứng có đầu tròn hơn, để sau khi chim nở ta có con số tương đồng về chim trống, chim mái, vì những trứng có đầu nhọn dài thường hay nở ra chim trống.

Nhiệt độ trong lúc hoạt động là 102 độ F (khoảng 38 độ C) nhưng ở Việt Nam ta nên để ở 100 độ F mà thôi. Máy ấp phải được đặt trong tình trạng hoạt động 1 tiếng đồng hồ hay lâu hơn để thử nghiệm điều chỉnh trước khi trứng được xếp vào, kiểm soát nhiệt độ tới khi nào nó được duy trì một nhiệt độ trung bình là 100 độ F.

Trở trứng

Có hai phương pháp trở trứng,

là trở trứng 180° và trở trứng 45° tùy theo các loại máy ấp, khác nhau.

Những trứng không được trở bằng những khoảng cách nhất định hợp lý sẽ sinh ra chim con có chân tê liệt hoặc có bàn chân co quắp. Khoảng cách lý tưởng để trở trứng là 3 hay 4 tiếng đồng hồ, trở trứng nhiều lần hơn cũng không có lợi gì. Bào thai đang nảy nở cần một thời kỳ nghỉ ngơi xác định sau mỗi lần trở trứng. Trở trứng kích thích tuần hoàn của sức sống trong bào thai và cũng như sự trở mình của người ở trên giường, khi mà trứng bị bỏ không được trở trong một khoảng thời gian nhất định nào đó thì sự tuần hoàn trong bào thai sẽ bị ngưng trệ và những đầu mối thần kinh bị như nhược, một con chim con yếu đuối hay té liệt một phần cũng nở được, hoặc nó không thể tự nó ra khỏi được cái vỏ trứng, một thời khóa biểu tốt đẹp để trở trứng là khi bạn thức dậy lúc buổi sáng vào lúc 6 giờ, rồi vào lúc 10 giờ sáng, lúc 2 giờ chiều, lúc 6 giờ tối và trước khi đi ngủ. Nếu vì bận quá nhiều công việc bạn có thể trở trứng vào lúc 6 giờ sáng và vào lúc 6 giờ chiều cũng được, nhưng kết quả nó sẽ kém đi. Tùy theo nhu cầu và sự bận việc của bạn, bạn hãy chọn những giờ nào thuận tiện cho bạn để việc trở trứng không không ngăn cách và khác biệt giờ giấc của ngày nay

đối với ngày kia. Mỗi khi trở trứng cần phải chú ý tất cả các trứng có được trở hoàn toàn hay không. Nếu đánh dấu, như hai chữ A—B chẳng hạn, khi xếp trứng đặt chữ A lên trên tới khi trở trứng ta phải nhìn thấy chữ B, như vậy là trứng đã lăn được 12 vòng tròn ở 180 độ. Sự đánh dấu như vậy còn giúp bạn kiểm soát được quả trứng nào chưa được trở đầy đủ. Những chữ A hoặc B phải cùng ở trên hoặc cùng ở phía dưới theo mỗi lần trở.

Ta không nên bắt chim ra khỏi máy ấp trứng, nên để chúng ở trong máy từ 12 giờ đến 24 giờ, để cho lòng mọ đầy đủ và khô ráo trước khi bắt chúng ra, những con nở muộn có thể được để tới ngày hôm sau. Lòng đỏ của trứng thường được thu vào bao tử của chim con trong mấy tiếng đồng hồ cuối cùng trước khi nở và sẽ nuôi sống chim con suốt trong 72 tiếng đồng hồ đầu tiên của đời sống. Nếu lòng đỏ bị treo bên ngoài chim con hay dính vào vỏ trứng thì chim con không sống được. Điều này xảy ra là do sự bất thường khi ấp, trở trứng, hoặc thiếu ánh sáng của chim mẹ. Ngợi ta cho rằng chim con không thể được nuôi ăn trong 3 ngày đầu sau khi nở, chúng tôi vẫn để nó ăn trước chúng trong máy ủ ấm từ ngay lúc đầu sau khi đem chúng ra khỏi máy ấp, thật là thuận lợi khi thấy một nhóm chim con mới

có mấy giờ tuổi, khỏe mạnh, tranh nhau cho hơi đồ ăn, dường như chúng là những con chim lớn, già và kinh nghiệm, tuy chúng không ăn thực phẩm trong 3 ngày đầu, nhưng chúng thích chơi nghịch với đồ ăn và để tập cho quen, tránh không nên để chim bị ngã vào bình nước uống. Không nên đặt chim con trên lưới kẽm trong vòng một tuần lễ sau khi nở. Vải bố hay cát khô sạch là những cái nền tốt để chúng bắt đầu đứng lên trong máy ủ ấm. Nhiệt độ ủ ấm lý tưởng là 1 độ F kém hơn hơi nóng trong máy ấp trứng và mỗi ngày giảm 1 độ F cho tới khi đạt tới cái mức độ không khí tự nhiên.

Thời gian nở trứng cho các loại chim cút thông thường là 16 ngày, có loại cút nở 23 ngày... Nếu máy ấp ấm quá sự nở sẽ bắt đầu vào ngày thứ 15, và có lẽ kéo dài tới ngày thứ 18. Nếu máy mát quá sự nở sẽ chậm lại. Nếu máy được điều chỉnh đúng sự nở sẽ bắt đầu vào ngày thứ 16 và chim con có thể được đem qua máy ủ ấm vào ngày thứ 17.

Nhiều điều có thể ảnh hưởng tới thời gian của sự nở, tỷ lệ phần trăm của sự nở và sức mạnh của chim con. Gió lùa vào máy ấp hoặc những ảnh hưởng khác làm sai nhiệt độ quanh trứng cũng như sự trở trứng không đúng đắn sẽ nói lên những kết quả của những cấp độ khác nhau. Trong nhiều khía cạnh sự nở của trứng là một nghệ thuật cũng như trong khoa học. Trong khi bạn học hỏi do kinh nghiệm bằng những dụng cụ bạn đang sử dụng, bạn có thể đạt được những kết quả khả quan.

Vấn đề ẩm độ cũng là một phần quan trọng của sự ấp trứng. Nhiệt độ lý tưởng khi ấp, độ khô là 60 độ F, và độ ẩm là 85 trong suốt thời gian ấp, đến 24 giờ đồng hồ trước khi chim nở thì độ khô phải giảm xuống 99 độ F mà độ ẩm phải tăng lên 92 độ F. Trong khi ấp trứng bạn kiểm soát được ẩm độ thì kết quả của sự nở trứng cũng được gia tăng.

Bà NG. ĐÌNH THẮNG
(còn tiếp)

SAU :

— Phương pháp chữa chim khi chúng bị xụp, hoặc bàn chân bị co quắp.



Các loại chim Cút

Chim Cút được biết tới do nhiều tên. Những người định cư đầu tiên của Mỹ đã nuôi nó gọi là chim Cút Thánh Kinh, sau này trong lịch sử Mỹ chim nhập cảng của Đức được gọi là chim Cút Đức, chim nhập cảng ở Nhật Bản từ thế chiến thứ hai được gọi là chim Cút Nhật do những nhà nuôi chim mới đặt ra.

Một danh sách bao gồm khoảng 50 tên đang hoặc đã được dùng trên thế giới hiện nay gồm những tên của Vua, chim của Hoàng đế, chim của Nga hoàng, chim Địa Trung Hải, chim Thánh Địa, chim sông Nile, nhưng thông thường hiện đang dùng là : Pharaoh, English White, English Black, Manchurian Golden, Tuxedo, X-1 Cross, Butcherd birds và Bobuhite v.v...

Tên Pharaoh ưu thế hơn tất cả tên khác vì sự lan tràn nhanh chóng cho lợi tức thương mại. Những bức tường thành thương cổ của Ai Cập mô tả rõ ràng những loại chim này cho biết nó được đánh giá trị như một nguồn lợi thực phẩm quan trọng cho những toán lao động thuộc sông Nile xây cất những Kim Tự Tháp và những đài kỷ niệm khác cho các vua Pharaoh. Với những tham khảo của Thánh kinh và những bút tích của La Mã chứng minh những hồ sơ Ai Cập về những bài vĩ đại của loại chim đang bành trướng tại Ai Cập, trong thời kỳ các Vua Pharaoh, do đó tên Pharaoh được nhiều người gọi tới.

Chim Pharaoh thường lớn nhất so với tất cả các loại chim Cút khác, dễ nuôi, không hay chết, đẻ nhiều, có thể được 300 trứng trong 1 năm nếu có trứng tốt. Nó có màu sắc hỗn tạp lấm tấm nổi bật trong màu nâu xám, với những đường thẳng màu kem trắng rạn rở ở mỗi bên mắt, ngực thường mang những chữ V nhỏ trắng, trên lưng màu sẫm hơn, chim trống ngực có màu vàng xám, chim mái màu vàng nhạt hơn và có chấm đen, có sự thay đổi kể ở tuần tuổi thứ 3, lông mới bắt đầu mọc ở tuần tuổi thứ 4 thay đổi với nhiều màu lấm chấm nâu hoặc xám, tất cả các loại chim Cút dù có bộ lông màu sắc khác nhau như trắng, đen, vàng đều đẻ ra trứng vàng, chỉ có mỗi một loại chim đẻ ra trứng trắng đó là Bobuhite, Chim English white có bộ lông màu trắng và chấm nhỏ nhỏ màu đen, Chim English black có màu đen hay xanh xám kèm thêm màu nâu nhạt, chim to và trứng to giống như Pharaoh, Chim Manchurian Golden có màu vàng xám và vàng nhạt, chấm đen nhạt nhỏ nhỏ, đặc biệt chim này thường hay bắt đầu đẻ khi chúng được 40 ngày tuổi, Chim Tuxedo khác hơn có màu trắng ở ngực và bụng những chỗ khác giống như chim thường.

Trong thời gian gần đây những chim ăn rất ngon và bỏ này bị bắt bằng lưới để xuất cảng sang Âu châu. Theo thống kê cho biết 300.000 chim ở Ai cập đã được bán tại các thị trường Âu châu năm 1884, con số này bành trướng tới 3.000.000 vào năm 1920, việc chăn nuôi trong nhà loại chim này đang trở nên sự say mê tại Âu châu và Việt nam.

Hiện nay thì phong trào chăn nuôi chim Cút đang bành trướng rất mạnh mẽ tại Saigon, phải chăng những tên Bạch cút Hoàng gia, Hoàng Cút Ai cập, Hắc Cút Ai cập lan tràn đã làm say mê các giới... đến nỗi một đôi chim Cút đẻ chỉ không đầy 15 phút đã được đổi tới 3 chủ, chủ thứ 1 mua ở trong trại Cút ra với giá 15.000\$ bán cho chủ thứ 2 với 1.000\$ sang tới chủ thứ 3 với 1000\$ sau đó 6 tiếng đồng hồ thì cùng cặp chim đó đã lên tới giá 23.000\$ tại chợ Saigon.

THƯƠNG SĨ GIA

TÂM SỰ BẠN ĐỜI

Tòa soạn đã quyết định mở thêm mục «TÂM SỰ BẠN ĐỜI». Trong khuôn khổ mục này chúng tôi sẽ trích đăng kết quả ý kiến của bạn đọc gửi về tòa soạn hoặc nhận định về nội dung của tờ báo để giúp tòa soạn loại dần các khuyết điểm hoặc phát biểu về mọi vấn đề thời sự. Mục đích của việc trích đăng này là nhằm phổ biến mọi ý kiến của độc giả thường vẫn bị bỏ quên hầu tạo dịp trao đổi không những giữa tòa soạn và độc giả nữa. Chúng tôi xin nhấn mạnh rằng để phản ánh trung thực tâm sự của bạn, mục này sẽ trích đăng nguyên văn mọi ý kiến, dù đó là ý kiến trái nghịch hoặc công kích chính tòa soạn.

Làm thế nào gây một ý thức công dân giáo dục!

Từ ngàn xưa cho đến ngày nay đất nước và dân tộc VN ta vẫn còn mang lấy mấy danh từ chậm tiến, kém văn minh, lạc hậu...

Mặc dù quê hương ta còn trong chiến tranh, mặc dù dân tộc ta vẫn cố gắng vươn lên, tự cường, học hỏi nhiều kinh nghiệm, nhiều cái hay của các nước văn minh tiến bộ nhưng trên thực tế, kể chung thì đất nước và dân tộc ta vẫn chưa cải thiện được về mặt nhân sự, trái lại, còn suy đồi hơn xưa là khác.

Trong phạm vi bài nhận xét ngắn này, chúng tôi chỉ nêu lên vài khía cạnh nhỏ nhất nhưng thực tế như thế để cho toàn thể công dân ta và chính quyền cùng nhìn vào, xét lại hầu chấn chỉnh và cải tiến.

Ta không bàn đến cái họa chiến tranh dài lâu nay, vì nó vẫn vòng và phức tạp. Ta cũng không so sánh cái nghèo nàn của đất nước ta với cái nước giàu có, văn minh

tiền bộ để rồi viện cớ vì ta không có phương tiện, tài nguyên, nhân tài để chế tạo phi cơ, hỏa tiễn... hầu phổ trương với thế giới. Nhưng về mặt nhân sự, về tư cách con người, về ý thức công dân có giáo dục ta có thể và nhất định có thể so sánh bằng hoặc hơn đối với bất cứ dân tộc nào văn minh nhất thế giới hiện nay, nhưng với điều kiện toàn thể công dân ta triệu người như một, đều phải biết tự trọng, cầu tiến, tránh ỷ lại và luôn luôn nêu gương tốt. Không nên nghĩ sự việc thế nào cũng được hoặc ra sao thì ra. Vì nghĩ như vậy sẽ có hại, chẳng khác nào chiếc lá trôi trên dòng nước, tấp vào đâu cũng được, chìm sâu cũng mặc. Như thế chỉ có thoái bộ thì còn mong gì vươn lên mà hùng so sánh với ai!

Các dân tộc Anh Mỹ, Pháp, Đức, Nhật hay bất cứ dân tộc nào cũng có thể hơn ta về phương diện văn minh, song với tư cách con người và ý thức công dân có giáo dục, nhất định ta chẳng chịu thua. Nhưng muốn bằng hoặc hơn họ ta phải làm thế nào? Đó mới là điều khó khăn nêu ra ở đây. Tuy nhiên cái khó này thiết tưởng không phải là không làm được.

Trong muôn ngàn dẫn dụ, ta thử nêu ra vài chi tiết nhỏ để nhận xét và so sánh:

Một người bạn ở lâu năm tại Nhật có kể lại với chúng tôi rằng: suốt thời gian sống trên đất Nhật không bao giờ thấy một trẻ con tiểu tiện bậy bạ bất cứ nơi nào trong thành phố Nhật bản chứ đừng nói chi đến người lớn.

Trong lúc ở Việt Nam ta, giữa thành phố Saigon, giữa thanh thiên bạch nhật, ở gốc cây này, đầu hè kia đây rầy những ồ ồ ồ ồ do dân chúng tiểu tiện bừa bãi. Thà chỉ đến những người có giáo dục, có học thức cao cũng dựa vào cái bừa bãi đó, đôi khi gây thêm bần thiêu thì còn trách chỉ người dân đen thiếu học. Người bạn kể thêm, có một lần, một phụ nữ Việt Nam vào một Dept. Store lớn, bị rơi cái ví bên trong có cả ngàn Mỹ kim, khi về tới nhà mới hay là bị mất bên trong lại trụ sở Cảnh sát tại đó hỏi, được họ lấy ra trả đủ và cáo biệt có một người Nhật hăm được đến toi gỏi. Như vậy ta thấy dân tộc

Nhật vừa biết giữ gìn sạch sẽ cho thành phố vừa không tham lam để giữ thanh danh cho dân tộc họ. Tinh thần ấy, đức tính ấy tại sao người Nhật làm được mà Việt Nam ta làm không được! Phải chăng vì thiếu tinh thần tự trọng, tinh thần quốc gia, vì lòng tham lam mà ta thua họ!

Ái đã đọc qua quyển «Tự Phán» của chính tay nhà cách mạng Phan Bội Châu viết, có đoạn cụ kể: Lúc đông du sang Nhật lần đầu tiên, cụ chỉ còn có hai cái rưỡi trong túi, vì bờ ngõ nơi xứ lạ quê người, cụ bèn hỏi một phu xích lê để nhờ đưa đến phân bộ cách mạng Việt Nam, người phu xe cho biết từ đây đến đó là 5 xu. Khi đến nơi, cụ Phan mừng rỡ và cho người phu xe tất cả hai cái rưỡi để thưởng công dẫn lối. Người phu xe nhất quyết không chịu lấy và chỉ nhận đúng 5 xu đồng thời trả lại với cụ Phan rằng y đã nói trước giá tiền như vậy rồi. Lúc bấy giờ Cụ Phan mới lên tiếng « Một phu xe mà còn có tinh thần tự trọng như thế thì bảo sao dân tộc họ không hùng mạnh được».

Trong quyển Trung Nhật chiến ký có đoạn ghi: Một công sứ người Mỹ nghe đồn dân tộc Nhật bản có nhiều đức tính tốt và cao thượng nên ông quyết một phen thử xem. Khi đến đất Nhật ông lấy làm lạ, tại mỗi góc đường có bày một cái quầy hàng để bày những hàng hóa có ghi giá sẵn, cạnh đó có cái lon nhỏ tiền, ai muốn mua món nào thì chọn lấy và trả tiền vào cái hộp không có ai đứng coi chừng. Một hôm vị công sứ Mỹ thử rời khách sạn để đi thăm một tỉnh khác và giả vờ bỏ quên cái nón lại. Khi ông đi rồi, người quản lý khách sạn mới hay còn quên cái nón, đoạn cho đóng hộp và gọi tiếp đến tỉnh vị công sứ Mỹ đi từ tỉnh này sang tỉnh khác mà cái nón vẫn theo to tới cho đến khi ông nhận lại cái nón. (1) Thế mới biết tinh thần tự trọng của dân tộc Phù tang cao đến tới độ. Thật đáng phục thay!

Ngoài ra chúng tôi cũng được nghe không biết bao nhiêu chuyện do nhiều người bạn kể lại từ nước Anh, Mỹ, Pháp, Đức... tựu trung nhắm vào tinh thần tôn trọng kỷ

luật quốc gia, biết kính yêu quốc thể của họ, khiến người ngoài nhìn vào không chê trách vào đâu được. Riêng tôi, tại Trung Hoa Dân quốc có lần đã mục kích rõ ràng, một khách bộ hành đang đi trong thành phố, khi đi ngang qua giỏ rác, thấy giỏ bốc tung mấy miếng giấy, người ấy liền lượm bỏ vào giỏ. Lần khác tại rạp chiếu bóng, một người khác nhặt tàn thuốc do ai bỏ rơi bên ngoài bỏ vào thùng rác và hầu hết trong thành phố Đài Bắc ta không bao giờ thấy được 1 đồng rác như muôn nghìn đồng rác tại thủ đô Saigon.

Trước kia nhiều người cho rằng «Ba Tàu» ở dơ, thế mà ngày nay họ đã tiến bộ quá xa so với ta về mặt công dân giáo dục.

Giờ đây nhìn lại dân tộc Việt Nam ta chỉ biết chê, biết khen mà chẳng biết làm, chẳng biết biểu dương tinh thần quật khởi. Thế mới đáng tủi, đáng thẹn cho dân tộc đã tự hào có hơn 4 ngàn năm văn hiến.

Biết và bắt đầu làm lại vẫn không muộn.

Để tiến kịp phong trào lưu tiến bộ đúng theo nhịp điệu canh tân của đất nước, mỗi công dân cần được giáo dục lại đức tính, thói quen, không những để cho người ngoài nhìn vào không chê trách dân tộc Việt Nam mà còn tạo cho con cháu một tấm gương sáng phải noi theo và bảo tồn.

Việc giáo dục phải bắt nguồn từ cá nhân, gia đình, đoàn thể. Mỗi người phải tự mình kiểm điểm lại thói quen tật xấu đồng thời tập cho một ý thức tự trọng, biểu dương tinh thần tiến tới. Mỗi gia đình từ trên xuống dưới, từ người lớn phải có trách nhiệm giáo dục, nhắc nhở con em luôn luôn nêu cao tinh thần tự giác tôn trọng kỷ cương luật pháp để làm đẹp cho quốc gia dân tộc.

Đoàn thể cũng thế, phát động phong trào giáo dục công dân nhằm mục đích phát huy tinh thần cầu tiến, nâng cao giá trị của đức tính gương mẫu, tự tin. Về mặt chính quyền, nên dùng mọi biện pháp, tổ chức, khuyến khích, kiểm soát và trừng trị đối với những phần tử xấu xa, ngoan cố, thoái bộ, làm mất bước tiến chung của toàn thể, của dân tộc.

Các phương tiện giáo dục, truyền hình, truyền thanh, báo chí, diễn thuyết, học đường... phải đồng loạt và trường kỳ hướng dẫn. Những chi tiết cho dù nhỏ nhất nhất cũng phải được lồng khung trong chương trình như:

— không vất rác bừa bãi nơi công cộng dù cho một tờ giấy nhỏ hay một tàn thuốc là.

— không tiểu tiện bừa bãi nơi đầu hè gốc phố, (Chính quyền cần nghiên cứu xây thêm nhà vệ sinh công cộng tại các trung tâm, đô thị, các tỉnh).

— không gây gỗ hoặc có những cử chỉ lỗ lã nơi công cộng.

— không tham lam bất cứ vật gì của kẻ khác. (Đề cao và nêu gương cho những người có đức tính tốt, đồng thời khích lệ và thưởng cho họ nếu xét thấy xứng đáng.)

HỘP THƯ TÒA SOẠN

● **THANH TÙNG TỬ (Tuy Hòa):** Lúc nào tòa soạn cũng sẵn sàng nhường đất cho độc giả, nhưng rất tiếc là BK lại không được chọn. Chờ những sáng tác khác của ông.

● **VŨ THẾ HỌC (KBC 7038):** Vẫn đợi gặp vào những lúc nào Học rảnh. Mong sẽ mãi mãi được là bóng mát cho dù chỉ một người thôi. Không đăng VLTS vì nghĩ không nên hạn chế ý nghĩ các sáng tác nghệ thuật vào một phạm vi nào, dù chỉ mơ hồ là «vì tương lai». Chờ tin Học.

● **MỘT SỐ ĐỘC GIẢ Ở BỒNG SƠN:** VT và NY là bút hiệu của hai phóng viên lưu động của tòa soạn Đời. Hai phóng viên này hiện đang bận việc ở Saigon nên hiện nay không có mặt ở Bồng Sơn. Nếu có người nào ở ngoài đó tự nhận là VT và NY mà không chứng tỏ liên quan với báo Đời thì chỉ là một sự mạo nhận. Chúng tôi sẽ lưu ý về vụ này và có thể sẽ cử VT và NY ra Bồng Sơn trong một ngày gần đây.

— Tuyệt đối tôn trọng luật lệ của chánh phủ.

Xét kỹ, chẳng có gì khó khi chính mình nhất quyết nêu cao danh dự và tư cách của mình nơi riêng, biểu dương tinh thần dân tộc tiến bộ nói chung.

Trong lúc ta không thể làm được cái gì khác hơn để so sánh cùng các dân tộc văn minh trên thế giới, thì ta cũng nên lấy tinh thần ra để mà so sánh với họ. Đây là điều khó nhưng nếu làm được, chắc chắn dân tộc ta sẽ tiến bộ và hùng mạnh. Vì nền tảng của văn minh tiến bộ bắt đầu ở tinh thần quật khởi của một dân tộc. Chắc như vậy. Hãy cố gắng thử xem.

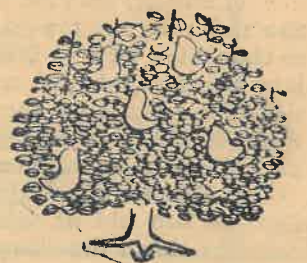
(1) Chúng tôi chỉ ghi đại ý câu chuyện, vì đã đọc từ lâu.

NGÔ THÀNH LONG
(Đài Bắc)

● **BÙI HOÀNG THI (Bangko):** Người phụ trách mục thơ không chọn VB, nhưng hiện tòa soạn đang chọn một hình thức để có thể chiều ý ông. Xin vui lòng chờ.

● **PHẠM TRỌNG HÙNG (Gia Định):** Nghĩ gì mà lại xử dụng tới 2 bút hiệu? Nhưng kỳ này xuôi hết rồi đó. Mến.

● **NAM SANH (Bồng Sơn):** Nhà báo bắt buộc phải tin cậy các thông tin viên ở địa phương của mình. Tuy nhiên, chúng tôi sẽ cử người đi kiểm chứng lại mọi chi tiết liên hệ tới sự việc do ông nêu ra. Trân trọng cảm tạ sự giúp đỡ mà ông đã dành cho qua lá thư gửi về tòa soạn. Kính.



từ mặt trận Lào, tới...

(tiếp theo trang 9)

của Lào bằng quân sự. Tức là đẩy Lào vào thế nguy vong, thì rất có thể một là chính phủ Lào phải từ bỏ đường lối Trung lập để yêu cầu Mỹ và Việt Nam Cộng Hòa, Thái Lan đem quân vào bảo vệ, hay là một cuộc đảo chính quân sự tại Lào nổ ra, như Cẩm bố trước đây, để rồi biến Lào thành một Trung tâm chống cộng nữa.

Nếu sự việc đến như vậy, thì quả là nguy hiểm. Chiến tranh sẽ không còn giới hạn nào nữa. Bắc Việt sẽ bị bao vây, có thể buộc Trung Cộng phải nhảy vào vòng chiến.

Lúc đó toàn thể Đông Nam Á bị lôi vào chiến tranh. Sức mạnh của Mỹ phải được viện cứu tới như một sức mạnh giải phóng Âu Châu trước kia. Qua viễn tượng đó, chúng ta thấy rằng, nếu cuộc chiến tranh Đông dương không chấm dứt ngang đây, nếu Bắc Việt không thức tỉnh thì rồi đây địa bàn chiến tranh sẽ đương nhiên lấy Bắc Việt làm trung tâm tiêu diệt, để cuối cùng đưa tới việc Mỹ Tàn chung sống với nhau còn toàn thể vùng Đông Nam Á nhất là Việt Nam bị sụp đổ.

TÍNH SỐ ĐÒI

(TIẾP THEO TRANG 39)

liệt. Ngày 8-2-71, đại diện một số Hội Đoàn Báo Chí đã họp đại hội để thảo luận kế hoạch tranh đấu. Trong dịp đại hội này, các hội đoàn đã đồng ý đưa ra quyết nghị số 1, nguyên văn như sau:

— Xét rằng Sắc lệnh số 006/SL/TT ngày 21-1-71 đã xâm phạm quyền tự do ngôn luận được công nhận trong Hiến Pháp.

— Xét rằng chỉ độc tài và tham nhũng mới muốn nô lệ hóa báo chí, mới sợ sự thật và luôn luôn âm mưu bóp méo dư luận đối gạt nhân dân.

— Xét rằng cuộc chiến đẫm máu chống Cộng sản tại miền Nam này không phải để củng cố một chế độ độc tài, hay để một thiểu số lợi dụng.

Do đó, chúng tôi toàn thể các Đại Diện các Hội Đoàn Báo Chí, các Chủ Báo, Ký giả hiện diện trong buổi họp bất thường ngày 8-2-71 đồng ý:

Quyết nghị

1) Ủy thác cho 4 Hội Đoàn Báo Chí VN thành lập một Ủy Ban tranh đấu bảo vệ quyền tự do báo chí. Đòi hỏi Chính quyền phải từ bỏ dứt khoát mọi âm mưu thao túng báo chí, đe dọa ký giả, và tức khắc tháo hồi Sắc lệnh vi hiến số 006/SL/TT ngày 21-1-71.

2) Kêu gọi toàn thể đồng bào, các nhà lãnh đạo tinh thần các tôn giáo, các nghiệp đoàn, các tổ chức Sinh viên và Đảng phái chánh trị cùng làng báo sát cánh đấu tranh chống lại âm mưu tiến đến một chế độ độc tài chuyên chế của chính quyền hiện hữu và cương quyết bảo vệ quyền tự do báo chí tại miền Nam VN.

3) Đòi hỏi chánh quyền triệu tập ngay một Đại hội Báo chí để thành lập Hội đồng Báo chí đại diện chánh thức làng báo Việt Nam.

Mặt trận Hạ Lào

(Tiếp theo trang 15)

Còn nếu như mặt trận miền Hạ Lào về thời tiết bị mưa, hay sa mù, về địa hình thì quốc lộ 9 chưa được tốt, phụ lưu của sông Cửu Long là sông Sé Bang Hieng nước lớn gây trở ngại cho việc tiến quân từ phía Nam lên chiến Tehépoan, những cản cứ hỏa lực từ làng Vei, Khe Sanh chưa bảo đảm được hậu cứ an toàn của mặt trận thì những điều đó là «không nên».

Tuy nhiên điểm quan trọng nhất là bất cứ chiến dịch nào cũng phải xử dụng đúng thời, đúng lúc nghĩa là phù hợp với thời gian, không gian hay ít ra cũng có thể lấy được thời gian để tranh thủ không gian thì lúc đó «phải nên» chứ không còn là «nên» hay «không nên» nữa. Nhưng dù sao thì đó cũng chỉ là khía cạnh quân sự và mới chỉ đánh giá riêng về mặt quân sự mà thôi.

Còn câu hỏi trực tiếp về hành quân Hạ Lào nên hay không nên? Tại sao? Câu trả lời «Tại sao» thì quý báo nên trực tiếp hỏi các giới chức có thẩm quyền.

CÂU HỎI 8:

Những ý kiến khác ngoài câu hỏi trên?

TRẢ LỜI:

Tất cả những vấn đề trên chúng tôi trình bày là để «đáp ứng có chừng mực trên phương vị Tác giả của Tác phẩm «Vấn đề Chỉ đạo Chiến lược trong chiến tranh VN» mà quý báo yêu cầu người nhận giải thưởng của Tổng thống VNCH về Tác phẩm trên phát biểu.

Chúng tôi cũng mong độc giả chỉ nên hiểu cách trả lời của chúng tôi trên cương vị của những người viết sách có nhãn quan chút ít về quân sự. Thế thôi, còn ngoài ra tất cả đều không có gì khác.



cuộc khiêu vũ trá hình

(tiếp theo trang 41)

em. Nhưng sau lớp mặt nạ đó, ông ta là một kẻ có con cho tết sang Đức sang Thụy Sĩ để trốn lính để cho chúng có một «chân trời mới» thứ thiệt chứ không phải «chân trời mới» của linh Giao chỉ! Ông ta quên lợi xinh vì chỉ biết đi Mercedes. Ông ta quên ăn lương khó vì chỉ quen ăn đồ Tây. Ông ta quên uống nước ruộng vì chỉ quen uống Champagne.

Những quân nhân sạch không đeo mặt nạ như quân nhân Thắng, quân nhân Chinh tuy nhiên không thấy xuất hiện trong cuộc khiêu vũ này và «bây giờ anh ở đâu?».

Ở một góc phòng thiếu ánh sáng nhất, tôi cũng thấy xuất hiện hai người đeo mặt nạ cũng «anh anh em em» rất là riu rít với các em bé. Chính là hai vị tôn giáo cùng mình nhưng đã ma giáo!

Họ đã đi theo Satan và Quỷ dữ nhưng đeo mặt nạ tu hành ngoài đời!

Lúc buổi khiêu vũ gần tàn tôi gặp một anh dân biểu tòa nhà đời. Anh này cũng đeo mặt nạ «chén cơm manh áo» thương dân nghèo rách chùi được, nhưng tôi

biết anh là một tên ma đầu thứ thiệt. Anh từng mặc quần áo bà ba khi tham dân quê, từng đeo thánh giá nói chuyện với dân Công giáo, từng đeo chuỗi hạt khi nói chuyện với dân Phật giáo, từng hứa hẹn đủ điều với dân đội nhưng nay anh đã đi Fiat đỏ, lấy vợ thơm và bỏ mặc dân đen sống chết mặc bay tiền thầy bỏ túi!

Tôi còn gặp bao nhiêu khuôn mặt bần nhứt nước, có những chiếc mặt nạ sạch nhất nước trong buổi khiêu vũ nhưng tã ra chỉ thêm bần giấy như mực bết thời.

Tôi và anh bạn trở về bỏ mặc nạ, bỏ áo quần, bỏ kích côm để trở lại làm phở thường dân trong đêm. Tôi nhìn bóng đêm như màu tương lai của đất nước. Chỉ bao giờ những người của nhà nước tháo bỏ mặt nạ, rời khỏi cuộc khiêu vũ trá hình này, san tay áo làm thực cho dân mới mong Giao Chỉ miền Nam này có được một bình minh. Nếu không, chỉ là đêm tối tiếp nối đêm tối...



THUỐC SÂU RĂNG VIỆT NAM

NAM KÝ

(Của giồng họ Nguyễn Quang gia truyền ở Bắc Việt)

Có bán nhiều nơi tại Hải Ngoại của người giồng họ. Cũng được kể nghiệp phát triển tại các quốc gia cư trú Quốc ngoại.

— Được liệu Sứ Xứ (VN). Dời đảo khí lực «nguyên khí tạo hóa vũ trụ», khí thiêng Sông Núi (VN). Được liệu sơn hà bảo vệ tiềm lực, gốc tính, Quê Hương Dân Lộ. Linh diệu phi thường.

— «Bí Pháp» gia truyền đặc biệt của giồng họ Nguyễn Quang ở BV.

— Dụng diệu khoa học, AM DƯƠNG LÝ, đồng phương linh động giữa: Vũ Trụ — Nhân Sinh (của Y giới VN phục vụ Nhân Sinh) (Vũ Trụ, Nhân Sinh, Gia Đình, Tổ Quốc, Nhân Loại)

Nổi danh tại Nội Quốc năm 1965 (KS 1.387)

Tiêu trừ tận gốc mọi căn bệnh đau răng. Bồi sinh lực răng. Già chưa rụng răng. (Coi toa rõ)

THUỐC HAY GIÁ RẺ: Phụng sự Quê Hương (VN), Phục hưng kinh tế Xứ sở — Phục vụ đồng bào Quốc Nội.

PHÁT HÀNH TẠI NỘI QUỐC: NAM KÝ 1083A Đại lộ Hậu Giang và 270 Rạch Cát, Quẹo (qua) Hậu Giang Rạch Cát, Ngã Năm, Mũi Tàu Phú Lâm Cholon. Thuốc Cao 50\$. Nước 35\$ sắp lên...



THUỐC ĐIỀU KINH

GYNOPAUSINE

VIỆN BÀO-CHẾ: ODILIA PARIS

(DO HADZER BÀO-CHẾ TẠI V.N)

Tri bệnh: — THẦY KINH CHẬM.
— KINH NGUYỆT ÍT.
— TUỔI HỒI XUYÊN VÀ DÂY THÌ.
— KINH NGUYỆT KHÔNG ĐỀU.
— ĐAU LÚC KINH KỶ.

BÁN TẠI CÁC NHÀ THUỐC TÂY

Neurotonic

ĐÔI - BỐ ĐC
TĂNG - CƯỜNG
TRÍ NHỚ

VIÊN THUỐC HỒNG
CÓ SINH TỐ C

KN 705/9 TT/GCOP/2 & 3 & 4

CÚM NÓNG LẠNH. CẢM SỐT. ĐAU NHỨC

ANTIGRIPPAUX

XIN NHỚ NHÃN HIỆU

CÓ BÁN
VIÊN LẺ KHẮP
MỌI NƠI

ĐƯA BỐ ĐẦU NGƯỜI

HEPACHAUT

RƯỢC CỐT ARTICHAUT
RƯỢC CỐT GAN BÒ TƯƠI

SINH TỐ B12
SINH TỐ B1
SINH TỐ B2
SINH TỐ B6
SINH TỐ PP
SINH TỐ D2

**VUI VẺ
TUỔI TRẺ
DA DẸ, MỊN MÀNG**

**YẾU GAI
GÂY ỒM, MẤT NGỦ
MỤN Ở MẶT
NGỪA MỀ ĐAY
THIẾU MÁU
LAO LỰC
TẠO BÓN
DƯỠNG THAI
MỎI MỆT**

VIÊN BẢO CHẾ HADZER

KN 50 73 M BYT-GCOP

THUỐC MỚI
VIÊN BỌC ĐƯỜNG

midol

trị các chứng đau nhức
NHỨC ĐẦU, NHỨC RĂNG
CẢM, CÚM, ĐAU LÚC CÓ KINH

Có bán tại các nhà thuốc Tây

KN 002 BYT/GCOP

Pub. TÂN-TR

Yellow Submarine

By
JOHN LENNON and
PAUL McCARTNEY

March Tempo

G D C G Em Am Cmaj7 D G

In the town where I was born lived a man who sailed to sea. And he

D C G Em Am Cmaj7 D G

told us of his life in the land of sub-ma-rines. So we

D C G Em Am Cmaj7 D7

sailed up to the sun till we found the sea of green. And we

D C G Em Am Cmaj7 D7

lived be-neath the waves in our yel-low sub-ma-rine.

CHORUS

G D C G Em Am Cmaj7 D7

We all live in a yel-low sub-ma-rine, yel-low sub-ma-rine, yel-low sub-ma-rine.

D C G Em Am Cmaj7 D7

We all live in a yel-low sub-ma-rine, yel-low sub-ma-rine, yel-low sub-ma-rine And our

D C G Em Am Cmaj7 D7

friends are all on board, man-y more of them live next door. And the

D C G Em Am Cmaj7 D7

live a life of ease ev-'ry one of us has all we need. Sky of

1. band blue be-gins to play. and sea of

2. green in our yel-low sub-ma-rine.

Repeat Chorus from the D. S. and fade

